

ĐỜI MỚI

Warm
AP95
V6
D64+

SỐ 108

Từ 8 đến 15-4-54

NAM VIỆT 6800
TRUNG, BẮC, MIỀN, LÀO . . 8800

V. Phuc

TRONG TẬP NÀY :

- CHỈ CÓ THỂ LIÊN LẬP MỚI GIỮ ĐƯỢC QUỐC GIA DÂN TỘC.
- ĐỪNG LẠM DỤNG DANH TỪ QUỐC HỘI.
của TRẦN VĂN AN
- SỬ MẠNG TỰ TƯỞNG.
của HÀ VIỆT PHƯƠNG
- BỊNH GÌ NÊN RỢI KIẾNG?
Bác sĩ TRƯƠNG NGỌC HƠN
- LÀM CHA MẸ CẦN BIẾT.
- TINH THẦN TRÀO PHÙNG.
- BÍ QUYẾT TẬP TRUNG TỰ TƯỞNG.

HÌNH BIA
MỘT NỮ DIỄN VIÊN MÀN ẢNH
MIỀN BẮC
Ảnh của Nguyễn Cao Đàm

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN
117 Đại-lộ Trần hưng Đạo — Chợ quăn
Điện thoại : 793—Chợ lớn
Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN
Quản lý : TRÁC ANH
Hộp thư 353 Saigon



CLICHÉ. DẦU

V. Phuc

Ý KIẾN BẠN ĐỌC

1.— Hình bìa số Đời Mới 104, quan niệm tổ chức một xã hội dân chủ và bình đẳng để đưa dân tộc Việt Nam đến nơi sáng lạn. **CHỨNG MINH**: Năm giới tượng trưng cho toàn thể nhân dân Việt Nam — Sĩ và binh trực tiếp bảo vệ dân tộc và kiến thiết lãnh thổ; thương công và nông gián tiếp. Như vậy mỗi người trong các giới đều có nhiệm vụ ngang nhau trong công cuộc trùng tu xã hội được toàn mỹ trong lập trường dân chủ quốc tế.

2.— Trong năm 1953 tôi thấy thích nhất bản nhạc « Tình Ca » của Phạm Duy: Tình Ca vừa là một bài ca tả tình với những câu văn bình dân và rõ ràng đầy đủ để hiểu lộ tâm lòng yêu nước không mù mờ của dân tộc ta, cũng vừa là một tiếng chuông kêu trong lòng nhạc để đánh thức những hạng người còn đang triền miên trong giấc mơ ngoại quốc; nhưng đối với thế giới là những âm thanh dễ chứng chỉ cho dân tộc ta, một dân tộc yêu nước thiết thực và thiết tha.

3.— Trong vòng ba năm gần đây phong trào chính trị lấy nhân dân làm chuẩn là thu hút được sự hưởng ứng của nhân dân mạnh nhất.

4.— Những điều khoản mà ngài Thủ Tướng chánh phủ Việt Nam nêu ra trong cuộc hội nghị thương thuyết Việt Pháp hoàn toàn hợp lý.

P.C.L.

— **HÌNH BÌA SỐ ĐẶC SAN 104** ngụ ý một quan niệm tổ chức xã hội Việt Nam mới trên quan điểm:

— Sĩ Nông Công Thương Binh làm nền tảng cho xã hội của một nước Độc Lập (Đây theo ý nghĩa chính của tôi là Độc Lập thực sự trên lập trường Quốc Tế nghĩa là một nước Độc Lập thì phải có Quốc Hội, có quyền ngoại giao (Quốc Tế) có tiền tệ riêng (không bị lệ thuộc vào một đồng tiền nào khác ở thế giới) và cũng phải có một quân đội riêng biệt do mình nắm vững và chỉ huy.

Đĩ nhiên là nước có mạnh hay văn minh là do ở đám sĩ phu trong nước có nhiều hay ít.

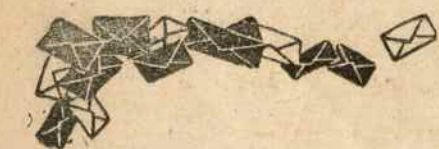
Và Nông Dân phải có một địa vị chắc yếu ở trong việc xây dựng xã hội, vì dân Việt Nam 90% là những người cày sâu cuốc bẫm nếu trong một tổ chức xã hội của ta mà vắng bóng họ đại diện là cả một sự thiếu sót vì họ mới chính là một lực lượng cốt yếu, rường cột của xã hội.

Công nhân một lực lượng tranh đấu bền bỉ, bao nhiêu cuộc tranh đấu gặt gao trên trường chính trị quốc tế đã chứng minh họ là một sức mạnh bất diệt.

Binh, một sự sống còn của dân tộc nếu lực lượng binh sĩ đó mạnh hay yếu. Tóm tắt lại như ta đã thấy xã hội Việt Nam cần phải có những lớp người đó làm đại diện thì xã hội đó mới tiến với mạnh được.

Trong năm 1953 tôi thích nhất bản ca Tình Ca của Nhạc sĩ Phạm Duy vì bản đó đã nói lên được một cái gì mà ta gọi là lòng yêu quê hương đất nước của từng lớp người một.

NGUYỄN KIM QUY



Hộp thư Tòa soạn

Bạn Mai Thanh: Đã đọc bức thư dài của bạn. Đang xem lại « Quê hương ».

Bạn Trường Sơn: Đã xem lá thư của bạn. Chiều theo ý bạn. Các bạn Ty Du, T.T (Dalat), Phạm danh

Quang, Bảo Kim, Tinh Huyền, Đỗ Hữu, Thế Phong:

Bài các bạn, đã nhận được.

Bạn Hồ Việt Phong:

Lại đòi biệt hiệu à? Bài « T.L.T.Đ » không tiện đăng.

Bạn Hồng phi Lan:

Bức ảnh ấy do bạn Ng. cao Đàm ở Bắc Việt gửi tặng.

Bạn Vương Lợi:

Nếu rồi mời bạn ghé Tòa Soạn. Không tiện diễn vở kịch ấy. Mong bạn cảm phiền. G. T.

Bạn Nguyễn văn Hào:

Bạn chịu khó nhận xét sâu vào thực tế thì rõ.

Giá báo Đời Mới dài hạn (cả tiền cước phí) TRUNG BẮC, MIỀN, LAO

1 tháng....	28,500
3 tháng....	84,00
6 tháng....	168,00
1 năm.....	336,00

Bưu phiếu xin đề tên:

Ông TRÁC ANH

Hộp thư 333—SAIGON

SÁCH HỌC SINH TIẾNG HÁN VIỆT THÔNG DỤNG của THANH NGHỊ

Một quyển Hán việt từ điển đầy đủ không có in phần hán tự. Những danh từ kinh tế, chánh trị... đều có chú tiếng Pháp. Sách dày 550 trang, bìa cứng đẹp, mạ vàng.

Giá phổ thông: 50đ.

Nhà xuất bản THỜI THẾ

Bạn Từ Chương:

Chú ý đến ý kiến bạn giúp Tòa soạn, cảm ơn.

Bạn Dương Quỳnh, Trần văn Phỉ, Trần anh Linh:

Đã chuyển thắc mắc của các bạn cho bạn H.N.

Bạn X.H. Hoan nghiêm:

Bạn Đoàn Hồng Sa:

Có nhận được thư bạn.

Bạn Tô mặc Giang:

Cứ gửi về Đ. M. Tòa soạn sẽ chuyển gửi.

Bạn Bảo Kim:

Tác giả ở xa, không tiện chiểu ý bạn được.

Bạn Thơ Ngọc:

Bài thơ « Nhà tôi » là của Yên Thao 100 phần trăm.

— Chưa xuất bản được.

— Không thể trả lời bạn được câu hỏi sau

Bạn L.T.:

Đã nhận được thư bạn.

Bạn T.K.:

« Khát gió » sẽ đăng.

Bạn Đỗ văn Xương:

Sao lại gửi bài thơ ấy đến Đời Mới?

Bạn Phong Vân:

Đã đọc hết bức thư dài của bạn.

Cứ tiếp tục gửi về tòa soạn.

Bài « Gửi người mơ » không hợp với tôn chỉ của Đ. M. Đại bài khác của bạn.

Bạn T.T, Bình Liên Hoài Văn:

« Áo len » và « Bóng ngày qua » đã nhận được. Đang xem.

Bạn Lê hoành X:

Gửi tiếp cho những màu chuyện tương tự.

TRƯỚC THỜI CUỘC

Hội nghị Genève sẽ đi tới đâu?

VĂN LANG viết

AI chủ trương mời nhóm Hội Nghị Genève? Và nhóm đề làm gì?

Đem ta trở lại Hội Nghị Berlin, ta nhận ra chính Pháp và Nga đồng ý nhau đề mời ngườ nhóm họp hầu giải quyết hai vấn đề: Triều Tiên và Việt Nam.

Tại sao Pháp chủ trương dàn xếp vấn đề Việt Nam giữa ngườ cường, mà không chịu quốc tế hóa?

Là vì Pháp một môi ở Việt Nam: chiến tranh kéo dài trên 8 năm, hóa ra một trận giặc phiêu lưu. Pháp còn phải giữ thế cường quốc ở lục địa Âu Châu, quân binh lực lượng mình đối với Tây Đức. Một lẽ nữa là các đảng phái chánh trị bỗng bật muốn Pháp chấm dứt chiến tranh.

Còn Nga? Nga muốn tính em vì khối Nga cũng không yên ở nội bộ. Mà tính em là có lợi cho khối mình hơn. Chính vì lẽ ấy mà Trần Văn, ủy viên chánh trị của Trung Cộng, không ngần ngại tuyên bố rằng Tân Trung Hoa muốn hòa bình để củng cố chế độ Nga Cộng trong nước, mà họ gọi là chế độ xã hội chủ nghĩa.

Trong 4 nước, hai ngườ hẳn về sự điều đình. Còn Anh thì giữ thái độ « thủ lợi » cho Liên Hiệp Anh. Chỉ có Mỹ là cương quyết không chịu bị hãm vào vòng thất thế. Bằng chứng là quốc vụ khanh F. Dulles có tuyên bố rõ rệt chánh sách của Mỹ như thế này:

— Ở Triều Tiên, tất cả quân đội ngoại quốc phải rút lui, và cộng quân phải trở về vị trí cũ.

Ở Việt Nam nhất định không tán đồng « thứ hòa bình vô điều kiện ». Nghĩa là Mỹ, sau khi tốn kém rất nhiều, không ưng thấy vị trí Việt Nam lọt vào khối Nga Cộng.

Thế thì Hội Nghị Genève chưa nhóm đã có một thất bại; nó sẽ thất bại vì không có điểm nào trong các chủ trương đối chọi nhau, có thể gọi được là tương đồng.

Rồi đây, sau khi thử « mua bán » Anh sẽ ngã quyết về với Mỹ, chỉ vì lẽ tồn vong. Tại sao ở Triều Tiên, Mỹ lại đòi quân đội ngoại quốc rút lui, và nhân dân tổng đầu phiếu?

Vì ở đó Nam Hàn có 18 sư đoàn, và lòng dân không ngả về Trung Cộng. Và số đi họ không ngả theo khối dân tộc đông là vì họ giác ngộ quyền lợi dân tộc và tổ quốc, và họ có chủ quyền quốc gia thực sự.

Còn ở Việt Nam, Mỹ lại không thể chủ trương như ở Triều Tiên, bởi vì sự chênh lệch giữa đối phương quá rõ rệt.

Tựu trung, số đi chưa có hòa bình được vì giữa hai khối còn lắm mâu thuẫn, và ở các địa phương thiếu thắng bằng dân chủ.

Nếu ở đây khối kia chiếm phần thắng, thì ở kia khối này ở vào địa vị thất thế. Vì lẽ ấy mà Hội nghị quốc tế nào giữa hai khối đều sẽ thất bại.



Anh Pháp Mỹ chuẩn bị thái độ chung ở Hội nghị Genève

Một hội nghị Anh Pháp Mỹ sẽ khai diễn ngày thứ hai và thứ ba tại London để nghiên cứu các vấn đề thương mại giữa các cường quốc cộng sản và thế giới tự do. Hội nghị này sẽ có một tánh cách chánh trị đặc biệt.

Trước hết, ba nước sẽ cố gắng ấn định một thái độ chung trước khi mở hội nghị Genève. Nếu thái độ này được xác định thì các vấn đề kỹ thuật sẽ được đưa ra theo đề bàn cãi.

Công cuộc tổ chức hội nghị Genève

— Trung tâm báo chí của Hội nghị Genève sẽ đặt trong cửa hàng « Mùa Xuân » ngay giữa thành phố này. Có năm phòng dành cho các phái đoàn để tiếp kiến báo giới, trong số ấy có một phòng chứa được 650 thỉnh giả. Ngoài ra còn có 8 văn phòng dành cho các phái đoàn trong cửa hàng ấy.

Đó là không kể những phòng trong Điện Quốc liên mà các phái đoàn có thể dùng để tiếp kiến các ký giả ngay tại nơi Hội nghị nhóm khối cần đi nơi khác. Giám đốc trung tâm báo chí là một người Thụy sĩ, ông Léopold Boissier. Có thể tiếng Caoly được chấp nhận chánh thức thêm vào 5 thứ tiếng khác.

Ông Vychinsky phó hội Genève?

Trong các giới ngoại giao tại LHQ người ta được biết có lẽ là ông Andrei Vychinsky trưởng phái đoàn Nga tại L.H.Q. sẽ tham dự hội nghị Genève. Đường như vì vậy nên ông Vychinsky đã yêu cầu Hội đồng kinh tế và xã hội, sẽ nhóm họp tại Nữu ước bắt đầu từ ngày 30 Mars xem xét ngay trong tuần lễ đầu bãi bỏ những sự trở ngại cho cuộc thương mại quốc tế. Nga đã xin ghi vấn đề này vào nghị trình kinh tế và ông Vychinsky, đại diện Nga sẽ, muốn đích thân trần thuật vấn đề ấy trước ngày đi phó hội Genève.



VYCHINSKY

Cựu Tổng trưởng bộ Liên quốc Jean Letourneau tuyên bố vấn đề Đông Dương

Ông Jean Letourneau, cựu Tổng trưởng bộ liên quốc đã tuyên bố vấn đề Đông Dương như sau đây:

« Có nhiều cuộc vận động kỳ lạ và mờ ám, cố gắng xuyên tạc và làm mất tin nhiệm đối với những người có trách nhiệm phải gánh vác trong việc thi hành chánh sách Pháp ở Đông Dương.

« Vì khinh bị loại hành động ấy tôi đã luôn luôn từ chối gây thêm những cuộc tranh luận có hại cho chánh nghĩa thiêng liêng mà vì đó con cháu chúng ta phải ngã gục hàng ngày tại Đông Dương.

« Về phần tôi, tôi rất muốn nhấn mạnh đến sự liên tục (một sự liên tục không thể tránh khỏi được) về chánh sách của Pháp ở Đông Dương từ ngày triệt giao với ông Hồ chí Minh đến nay.

« Tôi nói là sự liên tục không thể nào tránh khỏi được, vì các diễn văn có thiên chỉ hơn hết không thay đổi được những yếu tố căn bản của vấn đề. Không có gì trường tượng rằng trong năm 1954 này Việt Minh có thể dễ dàng chấp thuận hơn trong mấy năm trước việc thương lượng theo những căn bản duy nhất phù hợp với danh dự và quyền lợi của Pháp nghĩa là không Cộng sản hóa bán đảo Đông dương, bảo vệ đoàn binh viễn chinh của chúng ta, bảo vệ sự sống còn của các đồng bào ta và của tất cả những người tin nhiệm vào sức mạnh và tinh thần nghị của Pháp từ gần một thế kỷ nay, sự duy trì ảnh hưởng đặc biệt của Pháp ở Viễn Đông, và cả sự duy trì những hy vọng của tổ chức Liên hiệp Pháp nữa.

« Tôi làm chứng rằng, theo sự hiểu biết của tôi, từ gần tám năm nay, không một chánh phủ nào coi thường, chẳng những là một hy vọng giải quyết thuận lợi mà thôi nhưng cũng không bỏ qua một cuộc vận động nào để tìm cho được hy vọng ấy.

« Hội nghị Genève rồi đây sẽ đem lại hy vọng ấy hay chăng? Nhờ sự trung gian của các đại cường quốc hay chăng? Không có một người Pháp nào không mong ước sự ấy và không cảm ơn ông Bidault đã nhờ sự kiên tâm và khôn khéo của ông, để làm cho chúng ta được có thể hy vọng ».

Tướng Paul Ely đã trở về Pháp

Tướng Paul Ely, tổng tham mưu trưởng quân lực Pháp, đã từ Washington về đến Paris.

Trận đánh Điện biên phủ đã làm cho cuộc thăm viếng này trở nên vô cùng quan trọng mà trước đây cả người Mỹ lẫn người Pháp không hề ngờ đến.

Cuộc thương nghị Plevin Ely

Tổng trưởng quốc phòng và quân lực René Plevin vừa rồi đã thương nghị với tướng Paul Ely tổng tham mưu trưởng quân lực.

Ngoại trưởng Mỹ gửi một thông điệp cho Chánh phủ Pháp về cộng đồng phòng thủ Âu Châu

Các giới Mỹ thạo tin vừa cho biết rằng ngoại trưởng Mỹ Foster Dulles có gửi một thông điệp riêng cho Chánh phủ Pháp đề nghị về hiệp ước Cộng đồng phòng thủ Âu châu.

Tuy nhiên các giới này không biết rõ ngoại trưởng Mỹ có yêu cầu chánh phủ Pháp trả lời một cách dứt khoát « phê chuẩn » hay « bác bỏ » hiệp ước Cộng đồng phòng thủ hay chăng, như vạt báo đã dự đoán.

Người ta nhắc lại rằng vấn đề này đang được bàn cãi giữa các đại diện Pháp và Mỹ (xem tiếp trang 42)

Tin chiến sự

Cả tuần nay, về chiến tranh Đông Dương, trong nước cũng như ngoài nước đều hướng về mặt trận Điện Biên Phủ. Mỗi ngày vòng vây mỗi thêm chặt. Chiều thứ ba 30.3.54, lúc 17 giờ, trận tấn công thứ hai của Việt Minh vào Điện Biên Phủ đã mở màn. Đêm ấy có thể nói là đêm ghê rợn nhất kể từ trước đến nay trên chiến trường Đông Dương. Một phần trung tâm điểm tựa, 6 lần lọt vào tay Việt Minh, 6 lần lại về tay quân đội Pháp. Hòa lực trọng pháo của Việt Minh với cùng mạnh mẽ, tất cả lực lượng không quân Bắc Việt đều được huy động vào mặt trận then chốt này. Số thiệt hại cả hai bên chưa thể nào biết rõ được.

Cũng trong tuần này, Việt Minh ráo riết quấy phá trên các trục giao thông sinh tử như đường lộ và đường xe lửa nối liền Hà Nội và hải cảng Hải Phòng, trung tâm tiếp tế vũ khí quân cụ cho quân đội Pháp. Nhiều trận giao phong dữ dội đã xảy ra giữa các nhóm quân lưu động Việt Pháp và Việt Minh đóng trong các làng chiến đấu.



Từ Đà Lạt về, Thủ tướng Bửu Lộc tuyên bố: « Chúng tôi sẽ thành lập một nội các chiến tranh »

Thủ tướng Bửu Lộc từ Đà Lạt đã về đến Tân Sơn Nhất. Cùng đi với ông có ông Tổng trưởng Đinh Xuân Quang.

Nhiều nhân vật đã đến đón tiếp Thủ tướng tại phi trường.

Sau khi bắt tay chào mừng các nhân vật, Thủ tướng đã quay sang nhóm kỹ giả và tuyên bố:

« Trong vài ngày tới đây tôi định làm theo nước Anh trong thời kỳ khó khăn của trận thế giới chiến tranh thứ nhì là lập một nội các chiến tranh với một số Tổng trưởng thân hợp và sự tham dự của Tổng tham mưu trưởng quân đội quốc gia Việt Nam. Ông này sẽ có quyền thảo luận như các vị Tổng trưởng khác. Nội các chiến tranh này rất cần thiết để cho ta hoạt động hợp nhất và mạnh mẽ. Sắc lệnh lập nội các này sắp sửa được ký kết.

« Ngoài ra, tôi sẽ đem những thế lực triệu tập một hội nghị dân biểu ra nghiên cứu dùng với lời tuyên bố khi tấn phong chánh phủ. Các bạn có thể gọi là gì cũng được hoặc Quốc hội, hoặc Hội nghị dân biểu hoặc Hội nghị tư vấn, nhưng chắc chắn là sẽ có một Hội nghị ».

Đại tướng Navarre chờ đợi phúc đáp của Đại tướng Vô nguyên Giáp

Sau khi ngoại trưởng Pháp G. Bidault gửi thông điệp cho Ủy ban Quốc tế của Hội Hồng Thập Tự phản kháng việc pháo lực của Việt Minh triệt để công kích các phi cơ dùng để chở thương binh ở Điện Biên Phủ, đại phát thanh Pháp A cũng loan tin đại tướng Navarre gửi thông điệp cho đại tướng Vô nguyên Giáp.

Trong bức thông điệp, đại tướng Navarre cam kết rằng những phi cơ có mang dấu H.T.T chỉ dùng chở đồ y tế và chuyển chở thương binh.

Đại tướng Navarre yêu cầu Đại tướng Vô nguyên Giáp chấp thuận nguyên tắc về ngày giờ, độ cao và con đường bay của các phi cơ y tế, nếu cần thì đại tướng Navarre sẽ cử ra 1 đại diện H.T.T để kiểm soát về việc này.

Sau đó Đại tướng yêu cầu được phúc đáp bằng Đại phát thanh hoặc trả lời ngay cho đại tá De Castries chỉ huy pháo lũy Điện Biên Phủ.

Đinh chánh tin V. M. chiếm phi trường Điện biên phủ

Một điện tín của một thông tấn xã ngoại quốc quả quyết rằng V. M. đã chiếm đóng phi trường chánh tại Điện biên phủ. Nhưng các giới hữu quyền ở Ba-lê cho rằng tin này không được đích xác.



Cái chết của Trung úy Gambiez

Báo Figaro có đăng bài ca tụng trung úy Gambiez con của Đại tướng Gambier tử nạn ở Điện Biên Phủ như sau: Cái chết của Trung úy Bernard De Lattre và cái chết của Trung úy Gambiez là tượng trưng đau đớn của sự hy sinh của chúng ta ở vùng xa xôi trong một trận giặc mà ta đã tốn rất nhiều máu!



Một phái đoàn thương mại Việt nam đi Nhật bản.

Do chuyến máy bay « Constellation » « Paris Tokyo », một phái đoàn thương mại từ của Việt Nam đã lên đường qua Nhật bản với nhiệm vụ là mở rộng các mối liên lạc về thương mại giữa Việt Nam với nước Phù tang.

Phái đoàn này do Liên hiệp nghiệp đoàn thương gia và kỹ nghệ gia Việt Nam (U.S.C.I.V) tổ chức và gồm có 5 nhân viên.

Việc nước nhà

Không nên lạm dụng danh từ Quốc Hội

GẦN đây người ta nói rất nhiều về quốc hội, có lẽ vì sự hiểu sai danh từ này. Cho đến những cuộc hội họp về công nhân và có tánh cách toàn quốc cũng được gọi là « quốc hội lao công ».

Một mặt khác, có nhiều nhóm chánh trị kêu gào triệu tập quốc hội. Có cả báo chí nêu cao bốn chữ « quốc hội lâm thời » hay « quốc hội tư vấn ». Thật là chưa rõ thế nào là quốc hội (Assemblée Nationale).

Trên mặt báo này, đã nhiều lần chúng tôi có dịp giải thích, và nói rõ vì sao không thể triệu tập Quốc Hội, một Nghị Hội có quyền quốc gia chọn chánh.

Xin tóm tắt những lý do khiến ta chưa có thể thành lập Quốc Hội.

— Chủ quyền quốc gia chưa thu hồi đầy đủ và dân tộc Việt Nam chưa vận dụng quyền lực công dân.

— Còn sự chiếm đóng của quân đội ngoại quốc trên lãnh thổ mình;

— Hòa bình chưa khôi phục; chiến tranh còn ác liệt, khiến lòng người phân tán, không thể nào có sự phát biểu ý niệm lành mạnh.

— Phàm nói Quốc Hội là nói có đủ chủ quyền (assemblée nationale souveraine).

Nhưng, lúc nào cũng cần có nhân dân tham gia quốc sự, không với hình thức này, thì cũng bằng phương tiện khác. Bởi vì dân có góp sức góp ý thì đại cuộc mới nên.

Trong những trường hợp đặc biệt như hoàn cảnh nước ta ngày nay, thì chỉ nên triệu tập Hội đồng có tánh cách « tham nghị » về những vấn đề có liên quan đến thời cuộc. Hội nghị toàn quốc năm ngoái là một thứ Hội đồng « tham nghị » vậy.

Điều đáng đề ý là làm cho phần chiếu hình ảnh xã hội, cho có người hiểu việc nước đề « tham nghị » đứng dân. Kể ra thì H. N. T. Q. là một Hội đồng tham nghị rất đứng đắn, vì đã phát biểu một cách trung thành ý niệm của nhân dân.

Trước thời cuộc, muốn làm việc thích ứng hoàn cảnh và có hiệu quả, là nên triệu tập Hội đồng tham khảo những biện pháp thích nghi quốc sự, tức là tìm ra những phương sách làm cho dân tộc thoát ly bế tắc chính trị và quân sự. Hội nghị này có thời gian tánh, có nhiệm kỳ tùy thời cuộc, có thể gọi là « Quốc kế » hay « Quốc sách » hội nghị. Sau đó, quốc trưởng cần đưa ra một « Ước Pháp » (charte) lâm thời cho Hội nghị tham khảo, để cho quốc trưởng ban hành.

Có « Lâm thời Ước Pháp » tất có « Quốc dân tham nghị viện ». Hội nghị này tiếp cận Quốc Hội mà không phải Quốc Hội. Nó sẽ không có chủ quyền toàn vẹn, nhưng quyền lực của nó rất rộng rãi.

Không hiểu quốc sự, làm việc « lằng nhằng » thì rồi sẽ đi vào con đường bế tắc.

TRẦN VĂN AN

THỜI TIỀN

THẾ GIỚI cũng gần cốt trước cuộc chiến tranh ngầm giữa bộ ba Anh-Mỹ-Nga, trong việc « chuẩn bị » Hội nghị Giơ Neó.

ANH thì chủ trương để Churchill gặp Malenkov và chính khách Gia nã đại, Mỹ và Pháp. Giữa lúc ve vãn Nga thì Anh lại tung ra tin: có thể chấp nhận lời cầu viện của Pháp nếu Pháp muốn nhờ mình giúp, như Mỹ đang giúp Pháp. Ngoài ra, đề nắm vững « CON ĐƯỜNG ĐẾ QUỐC » của mình (từ Luân Đôn, qua Gibraltar, Malte, Suez, Djibouti, Singapour sang Hưởng cảng), Anh đang vận động dân Hồi và phe quân nhân ở Ai phả Neguib, có lẽ để nuôi hy vọng phục tịch vương triều (như ở Ba Tư). Tại Beyrouth (Syrie) thuộc ảnh hưởng Anh Pháp, dân chúng biểu tình bài Mỹ. Anh rất chú ý đến vấn đề vũ khí nguyên tử và kinh khố của Mỹ.

NGA thì yêu cầu Anh Mỹ Pháp cho mình gia nhập mặt trận Cộng Đồng phòng thủ châu Âu, giữa lúc giám quốc Tây Đức ngó ý chống mặt trận đó. Đã vậy Nga còn lên tiếng phản đối Pakistan về chuyện Pakistan thu nhận viện trợ của Mỹ.

MỸ thì vẫn lớn tiếng hơn hết: tuyên bố nhất định sẽ không thừa nhận chính phủ Trung Cộng, và thừa nhận sự thỏa hiệp nào ở Đông dương có lợi cho Cộng sản; — đề nghị đặt cổ vũ Mỹ vào các đơn vị quân đội Quốc gia Việt nam; loan báo việc tăng cường vũ khí nguyên tử. Quan trọng nhất là bốn mục tiêu của ngoại trưởng Dulles khi sắp hành lý đợi sang Giơ neó:

- 1) Đòi Cộng quân rút về biên thùy của mình;
- 2) Nga Hoa bỏ hẳn sự viện trợ các chư hầu của mình;
- 3) Lập lại an ninh, trật tự ở Cao ly và Việt nam;
- 4) Thống nhất các dân tộc châu Á, với những chính phủ tự do và tự trị.

Và lời thứ trưởng Viễn Đông vụ Robertson buộc tội Nga-cộng xâm lăng châu Á để năm: 1) Nhân công Hoa,

- 2) Kỹ nghệ Nhật
- 3) Tài nguyên Nam Á.

NỘI TÌNH PHÁP cũng thẳng về việc sửa đổi thuế má, việc củng cố nền tài chánh, kinh tế, và nhất là về việc tham gia khối Cộng Đồng Phòng Thủ Châu Âu thì chia xé thực sự: phe Bidault, có thống chế Juin hưởng ứng, nhất định không chịu « vô Cộng đồng », do đó xích mích với phe Chính phủ, trong đó có Reynaud (là bạn thân của Mỹ) và, hỡi ơi! của cả Việt nữa).

Ngoại giao Pháp vì thế mà vẫn giằng co: vấn đề « cắt cổ » giữa Việt và Pháp vẫn cứ là lòng thông với mọi trò « tiểu sáo » như hoàn bình chỉ kẻ, như dạm dọa lẫn nhau, như ly gián lẫn nhau (Letourneau nói gà thì sẵn sàng có Mendès France nói vịt để mà « lỏ » tại... gọi là liên kết, liên minh, liên... phần); — Chính phủ thì lập khối Pháp-Mỹ chống Cộng, giữa lúc ngoại trưởng Bidault tuyên bố: cương quyết không chịu đổi Đông Dương để lấy một chân trong mặt trận C.D.P.T.C.A. — hai phái đoàn Việt và Pháp hục hặc trên giấy tờ nhiều hơn là trên nguyên tắc thương thuyết.

Nghĩa là chính sách cố hữu từ thời tiền chiến: chính sách đánh bần sang áo, chính sách cù nhây.

ĐÔNG DƯƠNG vẫn sồn sào về « lò sát sinh » ở Điện biên phủ, bắt đầu tái diễn từ nửa đêm 4-4, và về việc tiếp nhận viện trợ của Úc, việc sử thần Dejean sắc định vai trò đồn đốc và viện trợ của Phái đoàn văn hóa Pháp ở Đông dương.

Thủ tướng Cao Miên đề đơn từ chức vì « ốm ». Ở Việt nam thì Quốc trưởng Bắc tuần và hiệu triệu quân đội quốc gia chống Cộng; — tham mưu trưởng cùng sĩ quan tuyên thế trung thành với Đắc Quốc trưởng; — Thủ tướng ở Pháp về, lo lập Ủy ban chiến tranh trợ tá Nội các, và lập Quốc hội lâm thời; — phái đoàn Thương mại tư nhân sang Nhật; — giá ngạch phụ cấp tạm thời và đặc biệt về nạn đất đỏ cho tư chức và công nhân sẽ tăng lên ít nhất là 33% kể từ 1-3-54; — V. M. phá hoại đường Hanoi đi Hải phòng; —

— hầu hết các đoàn thể chính trị, tôn giáo và bán quân sự, sau một tháng phân hóa, đã bắt đầu tái lập mối thống nhất dân tộc để làm hậu thuẫn cho việc thương thuyết ở Ba Lê và ở Giơ neó. Có thể đi tới một cuộc củng cố nội bộ quốc gia chặt và mạnh.

THẾ NHÂN

2-IV-54

Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

« Nữ anh hùng » ngày nay

NHỮNG KẺ « nhân cư » vô công rồi nghề ở châu thành đông đảo kéo nhau đến tòa án để xem coi mỹ dân bà hòa thiếu chồng, mà có mấy tờ nhật báo cả đội lên hàng đầu để kích thích hạ cấp tinh của độc giả. Các ông chủ báo lái buôn đồ cao cổ Quên như là một nữ thánh tử vi đạo, và gián tiếp hỗ trợ phụ nữ đói, giết chồng để làm tổ mặt... dân bà nước Nam (!)

Có báo lại kêu gọi đồng bào tự vệ kinh niệm phật đê... động lòng các ông tòa xử trắng án cho kẻ sát phu. Thêm vào đó, một mở trạng sư và nữ trạng sư đứng vào hàng ngũ bệnh vực cho tội ác.

Các nhà bán dầu lửa, ét xăng và thợ rèn dao, mài dao được các bà tập nập kéo nhau đến mua trư sản để xử sự với chồng cho được mấy ông chủ đại nhật báo và mấy nhà hùng biện nêu danh « nữ anh hùng » để nhất dân tộc Việt nam ?



Kỷ luật nhà binh

THÔNG CHẾ Juin, phó chủ tịch Hội đồng quân sự Tối cao và có văn thường trực của chánh phủ Pháp vừa bị loại hết các chức này, vì ông đã nói theo gương tướng De Gaulle đọc diễn văn phản đối Cộng Đồng Phòng Thủ Âu châu. Há thế, đến lúc thủ tướng Laniel « mời » thông chế đến dự phiên nhóm đặc biệt của Hội đồng nội các triệu tập khẩn cấp bàn về « vụ Juin », thì ông phớt đi, cho ông Laniel cứ việc ở...
Thế là qua hôm sau, thông chế bị « treo án » về tội « bứt tuân kỷ luật nhà binh », đã

Một câu hỏi

Pháp chủ trương Pháp-Việt chỉ ký một hiệp ước vừa nhin nhận nền độc lập quốc gia Việt Nam, vừa qui định bang giao Việt-Pháp bằng hình thức Liên Hiệp Pháp.

Hỏi vậy, một khi vì một lẽ gì ngoài cả ý muốn của Việt Nam, Liên Hiệp Pháp hư hỏng, thì Pháp xử sự cách nào, hay có thái độ pháp lý nào, đối với nền độc lập Việt Nam?

Vấn biết rằng mạnh là giữ được độc lập, nhưng cũng nên thận trọng.

TRẦN VĂN AN (1)

(1) Để tránh những sự ngộ nhận về mặt đảng phái, xin nhắc lại rằng nhóm Đồi Mới không tùy thuộc đảng phái chính trị nào cả, mặc dầu có cảm tình hay liên lạc. Nhóm Đồi Mới đứng hẳn trên lập trường dân tộc, và có đường lối rõ rệt.

« chơi » chánh phủ nên chánh phủ « đập » lại. Nhưng ký hiệp ước phòng thủ mà các tướng tá, thông chế theo nhau « rút lui có trật tự » cả thì không biết rồi đây chánh phủ Laniel mới tỉnh ra làm sao đây?



Dẫn đạo hay đánh lạc dư luận?

MẤY tờ nhật báo tranh nhau âm mưu « âm hộ » cổ Quên trước, trong và sau khi xử, đội lên đầu mặt báo suốt 8 cột, đặt lên trên tất cả, coi là chuyện « quốc gia đại đại sự », suốt tuần rồi thì miê mê từ chân lông kẻ tóc vụ nữ kẻ tác quái, để mong cầu những độc giả mê chuyện đất giết. Đồng thời đánh lạc dư luận dân chúng để tâm đến chuyện con quỉ cái cho khỏi chú trọng các vấn đề sôi nổi đến vận mạng đất nước đang biến chuyển. Nhớ lại hồi đồng bạc bị đánh sứt giá, mấy tờ đại nhật báo kia đã đem vụ giết chồng ra để hướng chệch dư luận bớt đi ý đến hậu quả khốn khổ của đồng bạc mười quan.

Bây giờ thì các nhà đại ngôn luận kia cũng đưa mỹ dân bà sát nhân ra để che lấp thời cuộc nghiêm trọng. Ô hô! Ngôn luận... xử này.



Không biết các ông ấy sao?

« Xét trong tình trạng hiện thời có nhiều phim chiếu bóng, sách, báo, tranh, ảnh ngoại quốc lưu hành trong nước có tính cách trụy lạc, khiêu dâm, lãng mạn, đầu độc trẻ em, thanh niên nam nữ, làm hại đến tiền đồ dân tộc », hội Ái hữu Trường Tư Bắc Việt « thiết tha yêu cầu chính phủ cấm nhập cảng, lưu hành, tàng trữ những phim chiếu bóng, sách báo, tranh ảnh có tính cách trụy lạc, khiêu dâm và lãng mạn để tránh cho thế hệ thanh niên Việt Nam hiện thời một sự đầu độc tinh thần trầm trọng nguy nan ».

Kiến nghị trên đây gửi cho Thủ tướng chính phủ Việt nam là một sáng kiến tốt của các nhà mô phạm đất Bắc để chống lại văn hóa sa đọa đang nhập cảng tràn ngập ở các đô thành. Nhưng phân đối là một việc và cấm được hay không lại là một việc khác. Không biết rằng các ông trùm nhập cảng thuốc độc thanh niên nam nữ Việt Nam kia là những ông nào ư?



HOA THANH ĐÓN vẫn từ chối không cho biết rõ là Mỹ viện trợ Pháp ở Đông dương có lan rộng đến việc huấn luyện những tiểu đoàn địa phương không. Có nhiều tin trái ngược về vấn đề này, nhưng chưa có một xác định chính thức nào cả. Tuy vậy, người ta được biết rằng kế hoạch của bộ quốc phòng Mỹ gồm có mấy điểm:

1.— Đoàn cổ vũ quân sự Mỹ ở Đông dương sẽ thành một phái đoàn huấn luyện quân sự.

2.— Tướng O'Daniel, tư lệnh lực lượng Mỹ ở Thái bình dương sẽ cầm đầu phái đoàn này.

3.— Ngoại trưởng Dulles tính sẽ kêu gọi riêng Pháp trong cuộc nhóm họp nay mai tại Hội nghị Đại tây dương để Pháp chấp thuận chương trình huấn luyện của Mỹ.

Hiện Mỹ đang năn nỉ với Pháp nhận lời đề gởi một ngàn sĩ quan huấn luyện cho quân đội quốc gia trước khi mở cuộc thương thuyết đình chiến.

TRONG MỘT CUỘC họp tại Viện khoa học chánh trị, ông Albert Sarraut có tuyên bố: « Cuộc khủng hoảng ở Đông dương là một cuộc khủng hoảng mất lòng các dân tộc. Vấn đề đặt ra không phải là chúng ta từ bỏ xứ này, mà là làm sao cho chúng ta được cảm tình ».

TRANG SỰ Vũ văn Huyền hội viên của Hội Nghị Toàn Quốc cổ vũ chánh trị của phái đoàn Việt nam sang Pháp thương thuyết, tuyên bố với báo Le Monde về đình chiến và hòa bình ở Việt nam:

« Muốn thực hiện đình chiến thì phải tạo ra những điều kiện ngăn cản tất cả mọi hành động bằng vũ lực, bất kể dưới hình thức nào.

Hòa bình hằng mong đợi chỉ có thể thực hiện được nếu những quyền sống tất cả mọi người đều được đảm bảo lâu dài và hiệu quả chống lại mọi lực lượng kềm chế và áp bức — nghĩa là cần có một sự quân bình tối thiểu của các lực lượng Việt Nam hiện hữu. Làm việc cho sự quân bình đó tức là thúc đẩy hòa bình chống thành ».

BỘ TƯ LỆNH Pháp cho hay rằng trong vòng 2 hôm chiến đấu Việt minh đã bắn hết 14.000 đạn đại bác 115 ly trong số dự trữ 131 20.000, vì thế nên mới ngừng lại trong cuộc tấn công.

ĐỀ TỎ Ý phản đối về việc Mỹ tái vũ trang Nhật bản, Lý thừa Văn vừa ra lệnh:

1.— Ngưng mọi sự nhập cảng hàng hóa của Nhật (Nam hàn chiếm một phần ba tổng số hàng hóa bán ra của Nhật).

2.— Giữ ở Nam hàn sẽ vận chuyển lại nửa giờ so với giờ ở Nhật.



Thấy ngu đó mới là ngoan!

HỌC vậy tốt, hay không học vậy tốt? Ai cũng bảo rằng có học mới nên người. Bá Đương tôi còn ngờ. Ngờ nhất là hai tiếng nên người. Thật khó mà phân định NGƯỜI NÊN và NGƯỜI HƯ.

« Người nên » của Nhân Bản phong kiến khác hơn « người nên » của Nhân Bản tư sản; và khác hơn hai thứ người trên là « người nên » của Nhân Bản theo chủ nghĩa xã hội.

Bây giờ tới lượt NÊN NGƯỜI theo thuyết Nhân Bản mới. Thế thì mới cần nghĩa chữ NÊN ra sao?

Bá Đương tôi lấy làm thắc mắc. Muốn hỏi nơi bạn Hồng Nam, thì bạn đã lánh mặt. Nhớ lại các ông Thầy rùa ở nước ta, có kỳ tài xếp đặt nhân sự và thế sự như các ông cắt áo, tùy ý khách hàng mà cho kiểu mẫu, cho rộng hẹp dài ngắn, Bá Đương xin áp dụng phép « dung hợp ». Phép này có vẻ thông thường nhưng khó làm cho đúng lắm, bởi vì phải có « thuật » cân lường, bù sót, cạo gọt. Thử nào, tôi dùng phép Bạn xem:

- Người nên phong kiến có tác phong anh hùng;
- Người nên tư sản có óc tính toán mưu lợi;
- Người nên xã hội phải cần lao sản xuất.
- Người nên Nhân Bản mới là người nên đồng sản.

Nhồi lại bốn « người nên » bên trên, nhồi cho nhuyễn, rồi chia làm tư, lấy phần tư năn ra người nên mới để giải thích chữ NÊN theo nghĩa mới (theo chủ nghĩa Bá Đương ít—mờ). Nền giả tức thành đạt vậy; thành người đường hoàng lộ về anh hùng, có địa vị xã hội (biết làm tiên), giỏi diễn thuyết trong các nghị hội (cho hấp dân chủ), biết thỏa hiệp (đúng phép chánh trị), biết hoạt động nghiệp đoàn (sống kịp thời); biết khen phải chỗ khen (khen cho có lợi), biết chê nhằm lúc chê (chê người vắng mặt).

Thế là tôi có « người nên » ngày mai. Và chữ nên theo đó có nghĩa là « bốn phải », phải với bốn thứ Nhân Bản.

Nhưng, còn sót điều sau này:

HỌC ĐÁO NGU THỈ KIẾN KỶ (Lời của các bậc Nho Hiền). Nghĩa là học tới chừng nào kẻ khác thấy ta như ngu như ngốc mới là « kỷ », mà kỷ đây có nghĩa là kỷ tài! Lấy đó mà kết luận thì kẻ bị coi như ngu mới là ngoan, bởi vì quá học, quá hiểu biết thì không cần cho ai biết mình là người hiểu biết, nên mới có cái « điệu bộ » đần độn.

Suy luận tới đây, người tôi mỉm cười, khen đả khen đề đả người gần đây mùa men trong xã hội, ra tuồng ngu xuẩn, không đòi thống nhất độc lập lại đòi cắt đôi sơn hà. Té ra họ là đám người « KỶ », mà kỷ là vì họ HỌC ĐÁO NGU. Cao thật! Bá Đương tôi xin chịu thua. Và có lẽ tất cả người có phước có phép như « thầy pháp » cũng chịu thua.

Mà làm sao « pha » thắng người học đả ngu với thắng người nên bên trên? Trộn lộn ắt không xong.

Thôi, tôi chủ trương hai hạng người này đấu tranh cho đúng phép biện chứng khoa học.

DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG

Helvetia



Máy-May Suisse "Helvetia"

TỔNG PHÁT HÀNH INDO COMPTOIRS SAIGON

HÀ VIỆT PHƯƠNG

ĐÃ ĐẾN LÚC
cần nói trắng ra chưa?

GÂY UY TÍN

MUỐN có thực lực nội bộ thì phải nắm được nhân dân.

Muốn nắm được người dân thì phải nắm được lòng dân.

Muốn được lòng dân thì trước hết phải có uy tín, tức là có uy danh và tín nhiệm.

Có uy danh về cả hai mặt tinh thần và vật chất.

Có tín nhiệm về cả ba khía; đạo đức, tài năng và chí khí.

Ở đây, lúc này

Người dân sau 80 năm hoạt động cách mạng ngấm ngấm sau 10 năm thực hành cách mạng công khai, đã có thể khiêm nhường mà nhận rõ những ai là có uy danh và có tín nhiệm ở đây, lúc này rồi.

Người dân vì thế mà hóa ra rất khó tính, rất sáng suốt.

Người dân đòi hỏi những gì?

Họ đòi hỏi những điều kiện tối thiểu sau này để « trao phó cuộc đời mình » vào tay người lãnh đạo :

ĐÃ CÓ BÁN

NGƯỜI CHỒNG
HOÀN TOÀN

tiểu thuyết tâm lý và xã hội

Của Lê văn Trương

Tác phẩm thứ hai trong tập

CHÌA KHÓA HẠNH PHÚC

Quyển sách thứ nhất của nhà

xuất bản Lê văn Trương

306 Phố Nguyễn Trung Trực

(cạnh hàng Than) Hanoi

Đại lý độc quyền

Nam Việt—Caomiên—Lào

YIEM YIEM thư trang

113-115 Kitchener-Saigon

ĐỜI MỚI số 108

lúc nào? trao cho ai phụ trách? Nói khác đi là biết xử thế tiếp vật cho hợp thời. Ngoài ra, mới cần đến tài năng chuyên nghiệp.

Về chí khí, kẻ lãnh đạo phải có đủ năng lực thống nhất nổi hai mối mâu thuẫn đặc biệt này: là tính bất khuất ở mặt lý thuyết (nghĩa là giữ vững lập trường cách mạng giải phóng dân tộc), và là tính bao dung ở mặt thực hành (nghĩa là giữ vững chiến thuật thỏa hiệp quyền lợi giai cấp và quyền lợi chung tộc).

Trên đây là phần nguyên tắc.

Bây giờ bước vào thực tại xứ sở

thì, muốn gây nổi uy tín cho mình, kẻ nào muốn lãnh đạo nhân dân tất là cần phải tự xét xem mình có đủ được mấy « đảm bảo tối thiểu » này không đủ :

1) Có quá khứ trong sạch ;

2) Có tổ chức hậu thuẫn (nói cho gọn là có đoàn thể quy củ) ;

3) Có lòng chí công vô tư ;

4) Có khiếu thu dụng nhân tài ;

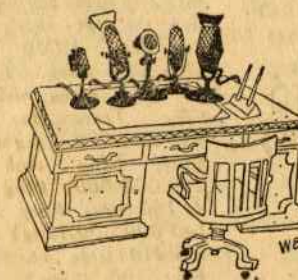
5) Có tinh chịu đựng thời thế.

Có đủ được năm đảm bảo đó thì hãy nghĩ đến chuyện an bang tế thế, đến chuyện bình thiên hạ. Bằng không thì hãy tu dưỡng đi đã, hoặc tri kỷ tri bỉ thì cố kìm hãm tham vọng lại, kéo không chóng thì chầy thế nào cũng lộ chân tướng ra :

Thì gây thế nào được uy tín?

Và làm sao gây nổi thực lực cho dân tộc?

Thì giữ thế nào nổi được chủ quyền, chưa nói đến chủ quyền dân tộc, hãy nói đến ngay chủ quyền của bản thân mình ấy? — Vì, thiếu những bảo đảm tối thiểu trên đây, thì vô tình hay hữu ý, mình đã « bán đất, bán rẻ » chủ quyền của tâm thân mình đi mất rồi. Mà thân mình đã không còn thuộc về mình nữa thì nói đến chuyện giữ chủ quyền cho đất nước tức là nói dối nói bậy.



TIẾN

Manh động

BẠN là người tranh đấu. Bạn sợ biến thành phản động mà không hay biết, bởi vì quá ham hoạt động mà thiếu nhận thức là có thể phản động ngay.

Sợ phản động cũng chưa đủ. Bạn phải đề phòng manh động. Từ hoạt động đến manh động vốn không cách nhau xa mấy. Kẻ manh động cũng có khi không thấy mình manh động, lại cho rằng mình phá đường mở lối.

Thế nào là manh động? Là làm một việc, như là bạo động, thiếu sự nhận thức thời gian và không gian, tức là thiếu sự phân chia việc làm ra nhiều giai đoạn cho hợp hoàn cảnh và tình thế. Manh động không phải là việc của nhà cách mạng. Ấy là việc của hạng người làm liều.

Manh động có nhiều lý do :

— Thiếu giác ngộ,

— Bất mãn,

— Có óc trả thù,

— Có tánh lập dị.

Thiếu giác ngộ không thể làm người cách mạng, bởi vì người thiếu giác ngộ không có chủ nghĩa, và thiếu chủ nghĩa là đâm ra phục vụ cá nhân.

Bất mãn, hay bất bình, thì chỉ tạo loạn chứ không phải vì chủ nghĩa mà làm cách mạng.

Có óc trả thù cũng chỉ là tạo loạn cá nhân.

Có óc lập dị thì công cuộc hoạt động không vì cách mạng, mà chính vì hư danh hơn.

Manh động nghĩa trắng là phát động hay là hành động mù quáng. Nghĩa đen đối với chiến sĩ cách mạng là phát động một cách vô ý thức để rồi dễ bị dập tắt. Cũng có nghĩa là phát động mà không có tiếp tục.

Manh động không bao giờ có lợi cho công cuộc cách mạng ; nó chỉ làm hại, làm trở ngại sự tiến triển. Cho nên nhà cách mạng rất sợ đám người manh động. Manh động là phản cách mạng ; cho nên để quốc chủ nghĩa thường dùng bọn manh động để phá vỡ công tác cách mạng.

Quang lịch sử quốc tế và quốc gia đã nêu lên nhiều bài học nhãn tiền căn cứ ở những vụ khiêu khích giữa các giống người với nhau (giống Da trắng phương Bắc lục địa được coi là siêu nhân ; giống A rập được coi là chủ nhân ông đất đai xứ sở của giống Do Thái, v.v...) và giữa các đảng phái với nhau phe đảng này nọ vô tình hay hữu ý làm tay sai cho ngoại nhân để công răn cần gà, rước voi dầy mồ... ở Ai cập cũng như ở Việt Nam).

Rút lại làm chính trị mà không có chủ trương, Đường lối, Lập trường vững chắc, không có chiến lược, chiến thuật, phương sách rành mạch, tinh tế thì không tài nào tránh được tai họa Manh Động. Về làm chính trị như vậy là « mù » mà muốn... chạy đua!

Nghĩa là làm chánh trị quần manh, làm việc bất nhơn vậy.

BẮT HỮ

Đại tửu lâu
SOAIKINH LAM

446, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI MÁT MÈ ĐẶC BIỆT
CHIẾU ĐÁI ẨM CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lảnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

446 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

PHÁP CẢNH BÁO NGOẠI QUỐC

Pháp đã chi tiêu về cuộc chiến tranh Đông Dương như thế nào?

Hàng năm Pháp đã chi tiêu vào cuộc chiến tranh Đông Dương những con số khổng lồ:

- Năm 1946 hết 108 tỷ quan
- Năm 1947 — 117,3 —
- Năm 1948 — 130 —
- Năm 1949 — 169,5 —
- Năm 1950 — 241,2 —
- Năm 1951 — 292,6 —
- Năm 1952 — 449 —
- Năm 1953 — 440 —

Tổng số chi phí được ghi vào ngân sách Pháp là 1947 tỷ 600 triệu quan, cho nên người ta không lấy làm ngạc nhiên khi thấy dân chúng Pháp nổi lên đấu tranh quyết liệt

Người chết bật nắp áo quan nhảy ra ngoài

Câu chuyện trên xảy ra tại tỉnh Salermes ở nước Ý. Anh Anciello Bucet chết. Cha mẹ anh già 70 tuổi đưa con đến huyết đề chôn, bỗng cả hai ông bà già kêu trong quan tài. Nắp quan tài liền được mở ra, Anh Anciello nhảy ra ngoài và vớ lấy một chai rượu vang nốc liền một hơi, thế là anh lại sống mấy ngày chết thật.

Người chồng của hoa hậu thế giới từ chối ly dị

Ronnie Marengo, tay thương mại trẻ tuổi ở California cưới hoa hậu thế giới vừa tuyên bố: không bao giờ anh ta bằng lòng ly dị Christiane Martel.

Anh chàng nói: — Tôi là một kẻ theo đạo. Tôi chống đối việc ấy. Christiane đẹp tuyệt trần. Chúng tôi sinh ra để sống với nhau.

Christiane Martel bỏ chồng sau 74 ngày sum họp. Nàng tuyên bố:

— Việc này là chắc chắn nhất. Đám cưới của tôi tan như nước rồi!

Vụ cướp ly kỳ nhất thế giới

Một buổi sáng, tại Đông Kinh (Nhật) nhà ngân hàng Teikoku tiếp một bác sĩ danh tiếng ông này tuyên bố được lệnh của chính phủ đến tiêm và cho uống thuốc trừ bệnh dịch.

Nhà băng liên động cửa phòng cướp, rồi 16 nhân viên ngoan ngoãn ra tiêm và uống thuốc. Uống được mấy phút, ai nấy đều lăn lộn đau đớn, và ngã quỵ ra bất tỉnh cả.

Lập tức, bác sĩ kia ra tay vét hết các kết sắt, lấy trên 20 triệu bạc ung dung đi ra.

5 phút sau, một người tùy phái về, thấy chuyện kinh hoàng, bèn tri hô lên. Việc cấp cứu làm cấp tốc nhưng chỉ có bốn người sống, còn 12 người đã chết cứng đờ.

Cả đến một « gangster » ở Mỹ cũng phải phục lăn vụ cướp kia, có một mình tay không, mà hạ được cả một nhà băng lại rút lui thoát.

Viên Giám đốc Công An thủ từ mở bụng nếu không tìm ra thủ phạm. Có nhiên thủ phạm chỉ là một người đội lốt bác sĩ.

Sau khi lọc 10 000 khách hàng, Công An thấy 4 người khả nghi nhất. Đó là nhà danh họa Hirazawa.

Tìm đủ cách mà không sao có bằng cớ (chỉ thấy vợ và nhân tình nhà danh họa có nhiều tiền tiêu) nhà Công An bèn cho một tay điều tra đẹp trai đến « chim » cô con gái nhà danh họa.

Chính nhờ sự làm quen kia, mà chàng kia sắp vào làm rõ nhà danh họa. Chàng gọi hỏi nàng con gái.

Vô tình, nàng này cho biết cha đã từng mua thuốc độc cyanure de mercure mà không biết để làm gì.

Vợ nhà họa sĩ bị gọi ra Công an, đã khai rằng được chồng cho 20 vạn đồng.

Đúng tù! Chàng rể đóng kịch kia bèn điệu bố vợ về Công an.

Nhà danh họa ngồi tù, rất thân thiện và hát du dương.

Mấy tháng trước đây, chàng bị đưa ra hành hình. Chàng xin tự mở bụng, nhưng không được. Và chàng đã lên ghế điện. Có điều lý thú

là nhân tình chàng đã xin lại cánh tay chàng để ướp, lưu lại cánh tay một nhà danh họa. Nhưng chính phủ không cho phép.

Trên thế giới, có 3.000 thứ tiếng

Theo một bản thống kê thì 2 tỷ rưỡi con người trên thế giới chúng ta nói đến 3.000 thứ tiếng khác nhau. Tiếng nói dùng nhiều nhất là tiếng Trung Hoa có 450.000.000 người dùng, tiếng Anh có 250.000.000, tiếng Ấn độ 160 triệu, tiếng Nga 140.000.000, tiếng Ý pha nhỏ 110 triệu và tiếng Đức 100 triệu.

Một vụ trùng hôn kỳ lạ

Eindhoven, một thị trấn ở Hòa lan vừa xảy một vụ trùng hôn rất kỳ lạ. Một công chức trẻ tuổi tên Pieter Taarag sắp cưới một thiếu nữ xinh đẹp tên là Bella Hartlet. Cô này lại có một người em sinh đôi giống cô như giọt nước. Đến ngày cưới người em cho chị uống một liều thuốc ngủ và đến gần Pieter Taarag trước bàn thờ. Nhà cầm quyền không biết làm thế nào để quyết định ai là vợ chính thức cả.

1 nàng dâu Pháp giết bố mẹ chồng và chị chồng để hưởng gia tài

Vụ án Marie Besnard đã tiếp tục.

Marie Besnard 38 tuổi đã bị buộc tội dùng thạch tín (arsenic) đầu độc 1 số người thân thuộc của chồng, như bà Daveilland mẹ chồng, bà Beldineau chị họ chồng bà Toussaint-Bloet, ông Marcellin Besnard bố chồng, và Pierre Daveilland.

Marie Besnard đã dụng ý giết những người nói trên, để được hưởng những di sản của họ.



Một cuộc xét án đầu tiên đã khai diễn từ 2 năm nay, tại tòa án thượng thẩm Poitiers. Besnard Marie bị tình nghi là giết từng người một trong số người nói trên đã từng có một « đôi chồng », và đã lấy Léon Bernard là chồng thứ hai.

Từ lâu toà án đã dùng nhiều chuyên viên và phân chuyên viên về kỹ thuật đầu độc để khám phá bí mật của vụ án.

Toà án đã phát triệu tập tới 100 nhân chứng.

Bombay, chống với nạn chuột

Ở Bombay hiện có nạn chuột. Chống với nạn này, nhà cầm quyền tìm ra những phương cách đặc biệt. Những công dân bắt được chuột được mời tới sở cảnh sát. Mỗi con chuột bắt được đều có giấy chứng nhận. Thuế của họ sẽ được giảm tùy theo số chuột họ bắt được.



— Một một cột rồi nên bây giờ phải thay phiên nhau đứng như thế này.

ĐỜI MỚI số 108

Giai cấp thị dân thành hình

NÔNG nghiệp phát đạt. Nông sản tăng gia. Cuộc trao đổi ngày một thêm phồn thịnh. Gặp chỗ nào thuận tiện (trên có bến, dưới có thuyền) là chợ búa mọc lên. Trước còn theo ngày chẵn hoặc ngày lẻ mà họp (Chợ làng em, một tháng sáu phiên), sau lần lần tập nập thêm, chợ họp thường xuyên; mỗi giã hàng hóa ra một giã phố: mỗi khu chợ thường xuyên biến thành một đô thị nhỏ nhỏ.

Đó là lý do kinh tế của sự thành hình các đô thị.

Đây, lý do chính trị:

Chế độ phong hầu kiến địa đã tạo ra giai cấp quý tộc thống trị chia nhau mỗi vị công, hầu, bá, tử, nam... nắm giữ một thái ấp để hưởng lộc, theo giá trị « khai quốc công thần » của mình; dân chúng muốn sống yên thân, muốn tránh nạn lục lâm thổ phỉ, đều bắt buộc phải kéo nhau tới nộp bóng kẻ có uy quyền: nông dân biến thành nông nô. Nông nô khai khẩn đất đai của chúa ấp phải nộp « thuế bằng mồ hôi » cho các vị công hầu vốn vẫn « nộp thuế bằng máu » cho thiên tử, « thay Trời trị dân », tức là nắm giữ hết quyền lợi vật chất và tinh thần của toàn dân. Do đó mới có câu: « đất vua chùa làng ».

Gặp thời thịnh trị, giai cấp quý tộc làm tròn nhiệm vụ an bang tế thế thì lũ dân đen được nó cơm ấm áo.

Nhưng gặp thời loạn quân bạo chúa, chuyên việc hút máu hút mỡ chúng nhân thì dân nông nô phải sống một đời địa ngục dương gian. Một đôi khi, nộ khí xung thiên họ nổi lên chống đối: các cuộc nông dân bạo động đã diễn ra ở hầu khắp các đế triều, về thời thượng cổ và trung cổ. Song, nông nô chưa có tổ chức (thiếu lý luận và kỹ thuật cách mạng) nên bị thất bại hoàn toàn. Bởi vậy, chỉ còn một lối thoát cho những thành phần nông dân bất mãn: là kéo nhau ra... ngoài chợ mà ở.

Thoát ly sản xuất.

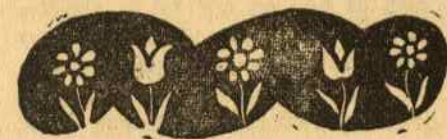
là kết quả đầu tiên của cuộc di cư này. Từ vai trò nông dân sản xuất trực tiếp, họ đã hóa ra hạng người dùng làm môi giới cho hai phe tiêu thụ và sản xuất: giai tầng thương nhân phát sinh. Đời sống của lớp người trung gian này tương đối kém phần vất vả, bận rộn hơn đời sống của nông dân. Gia đình họ còn được thoát ly ách đè nén thường trực của quý tộc, đã vậy họ lại còn được tiếp xúc luôn luôn với loại « lái buôn » xa lạ nữa: do đó cuộc trao đổi ý kiến mới theo đà

HÀ VIỆT PHƯƠNG

Nhân bản cứu thế

Từ

PHONG KIẾN SANG TƯ SẢN



cuộc trao đổi sản phẩm mà phát triển hoài hoài.

Thành thử, giữa lúc phải phong kiến quý tộc hoặc còn mãi đánh Đông dẹp Bắc, tranh bá đồ vương, hoặc còn mê nằm ngửa ăn sẵn, buông tuồng ý lại trên lưng đám nông nô, thì phải người ở chợ (thị dân) tích trữ cả vốn liếng vật chất (tiền bạc, hàng hóa) lẫn vốn liếng tinh thần (văn chương, học thuật).

Cách mạng kinh tế đưa đến

Cách mạng văn hóa.

Dân các đô thị lớn ở những hải cảng quan trọng bắt buộc phải tìm ra thị trường mới và rộng: nhà Đường phải thay trò Tam Tạng sang Ấn vừa để thỉnh Kinh vừa để bán tơ lụa (phương « bán tơ » giữ một địa vị quan trọng ở trong

Câu đối truy điệu cự hoàng Thành Thái

của Phái-đoàn Hội Y-Dược Việt-Nam Bắc-Việt vào dự hội Y-Dược Việt-Nam toàn quốc

Trị vì mười chín năm, bỗng xuống ngay rồng, trải bước phong trần vì vận nước;

Hưởng thọ bảy sáu tuổi, vội lên xe hạc, giữa khi khói lửa khắp phương dân.

Trưởng Phái-đoàn Hội Y-Dược Việt-Nam Tổng chi Bắc-Việt Thủ khoa NGUYỄN-TẢO

lịch sử nói chung, và ở trong lãnh vực văn học nói riêng: chừng có ở ngay cả trong truyện nàng Kiều; Kha luận mở mở đường sang châu Mỹ; Vasco đất Gama đi vòng châu Phi sang Ấn độ; Magellan chu du khắp thế giới.

Trong khi các đế triều ở Tàu ở Ấn mắc kẹt trong việc tổ chức nội bộ (rộng và nát) thì các đế triều ở châu Âu, vì lãnh thổ nhỏ hẹp lại nhờ ở chỗ vị trí giáp biển Địa trung êm ấm nên giữ nổi cảnh phú túc và hòa bình, do đó gây thành một cao trào (được gọi là thời PHỤC HUNG) đặt cơ sở cho một nền NHÂN BẢN CHÍNH THỐNG trong đó, lần đầu tiên Giá trị Con Người NÓI CHUNG được đề cao, và Con người được đặt ra làm cái gốc cho muôn loài, để đo lường vạn vật.

Nền Nhân bản này, dựa trên sự tin tưởng vào LÝ TRÍ Con Người nói chung (chứ không phải là con người đẳng cấp nào). Sau khi kiểm điểm tất cả các giá trị tinh thần cổ kim, các nhà nhân bản thời đó (T.K. XV, XVI) chủ trương chống nền văn hóa kinh viện, tầm chương trích cú, nô lệ cổ nhân, nô lệ đạo giáo, nô lệ thần bí: nghĩa là tìm cách giải phóng cho khối óc con người.

Đời sống vật chất đầy đủ

đã cho phép thị dân ở Á và nhất là ở Âu, Mỹ tập trung năng lực vào việc phát triển tư tưởng của đại chúng; trường học tràn lan từ các giáo khu ra... đời thường dân: văn hóa bắt rễ vào đám bình dân.

Cả một cuộc phê bình bao trùm về kiến thức nhân loại bùng bùng nổi lên và kết tinh vào tư tưởng, được gọi là BÁCH KHOA, của các triết nhân kiểm chính trị gia châu Âu.

Đến khoảng cuối T.K. XVII sang tới giữa T.K. XVIII phong trào « kiểm duyệt » giá trị của nền Nhân bản phong kiến âm ỉ vùng giãy lộn nhào tất cả các « nguồn gốc » cũ, đồng thời vật đồ ngai vàng ở Anh, ở Pháp, dựng lên chế độ tư sản dân quyền ở Mỹ, đặt nền tảng cho chính thể dân chủ lập hiến và dân chủ thực sự — nghĩa là Phong kiến hoặc là phải chia quyền với Tư sản, hoặc là phải nhường ngôi thống trị cho giai cấp thị dân.

Một biến chuyển lớn lao

xảy ra: từ trung cổ đến lúc bấy giờ, nông dân vẫn chỉ phối đời sống thành thị; nhưng đến cuối TK XVII trở đi thì « dân tỉnh » cầm đầu dân quê: ánh sáng văn hóa tỏa từ đô thị về thôn quê,

(xem tiếp trang 39)

ĐÀO FẬT CÓ NHIỀU TIN ĐỒ NHƯT TRONG CÁC ĐÀO HIỆN NAY VỚI 600 TRIỀU, THEO SAU LÀ GIATÔ (560 TR.)

Tại xứ Island, một nước gần Bắc cực người ta có thể trồng các giống cây của miền nhiệt đới như **THƠM, XOÀI, CHUỐI** nhờ những luồng nước nóng chạy dưới lòng đất!



Hai đường hành đạo

Các trò,

NGƯỜI xưa có nói: «Tiên vi quan, đạt vi sư», nghĩa là đối với kẻ sĩ chân chính trước thì được «làm quan» tức là đã bước được thêm một bước ở trên con đường tu dưỡng con người, và được «làm thầy» tức là... đạt đến mục đích tu dưỡng rồi vậy.

Tại sao lại thế?

Tại rằng: đã học thì phải hành. Mà, theo chủ trương của thánh hiền thì sau khi khi công rèn luyện mình, nào thành ý, nào chính tâm, nào trí trí, nào cách vật... kẻ hàng bao nhiêu năm trường rồi mới tạm gọi là đắc đạo thánh hiền, lúc đó mới được hành đạo — nghĩa là sáng tỏ đạo thánh, tức làm quan để «hành cái điều chánh trong phép trị dân», nên làm quan, đối với nhà Nho chính thống xưa kia, là làm một nhiệm vụ thiêng liêng của kẻ sĩ, làm quan tức là hành đạo, tức là hành chánh, tức là làm... việc **QUAN** trọng tức là làm cha mẹ dân (dân chỉ phụ mẫu), coi dân như ruột thịt, đau cái đau chung trước người dân; vui cái vui chung, sau người dân.

Và cái đạo có hành được xong xuôi rồi thì mới được phép hành lạc, nghĩa là hưởng thụ lạc thú ở đời, sau khi đã làm tròn nhiệm vụ trị dân.

Đó là về phía tiền thủ của kẻ sĩ.

Đây, phía thành đạt:

Học cho đắc đạo rồi, thế là đã tự giác. Mình đã sáng thì phải làm cho người khác sáng nữa, thế là giác tha. Cho nên kẻ sĩ, một khi được làm thầy thiên hạ thì cho là toại nguyện rồi. Và thiên hạ, nhất là dân nước mình thì thật tình trọng vọng ông thầy đến hết nước. Thì đây:

«Muốn sang thì bắc cầu kiều,
Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy...»

Thì đây: sau quân là đến sư rồi đến phụ; đề tang thầy học ngang với tang cha mẹ:

«Mong một ăn Tết ở nhà,
Mong hai nhà vợ, mong ba nhà thầy...»

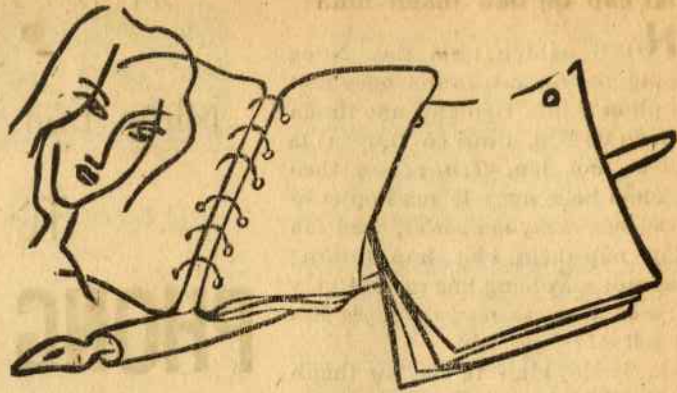
nghĩa là về việc chia vui thì sau tứ thân phụ mẫu, là đến ông thầy.

Ấy, đối với các vị «lãnh đạo» nhân dân hồi thịnh thời ngày xưa là thế, nên cái chuyện «làm chánh trị» vẫn được coi là cao quý vô cùng, chỉ những bậc chánh nhân quân tử mới làm nổi.

Chứ đâu có như ngày nay, ở chốn này, làm chánh trị, đối với chính thân kẻ đang sự cũng như đối với khách bàng quan, làm chánh trị tức là làm một cái gì coi như là ám muội, bẽ rạc, ngang trái, ụp mớ, che đậy, giấu giếm, nghĩa là bất chính, nghĩa là theo đóm ăn tàn, nghĩa là thừa gió bẻ măng, nghĩa

(xem tiếp trang 42)

BÌNH THƠ BẠN



VỪA ở Bắc Việt về, bụi đường trường chưa rửa sạch trên áo, cầm bút bình thơ bạn, em nghĩ mà lo cho tâm sự mình còn vương vấn ít nhiều thắc mắc, bề lòng mình chưa thật yên lặng để lắng nghe cho hết những tiếng lòng người đã phổ thành nhạc thành thơ viết lên những trang giấy trắng trơn nồn nà trình bạch.

Ừ, mà bề lòng yên lặng thế nào được bạn nhỉ? Hình ảnh điêu tàn của bao nhiêu xóm làng Bắc Việt với những cụ già lom khom xách bị tản cư giữa những đụn rít lên, reo lên những tiếng rùng rợn trong đêm tối, với vẻ mặt khô ngô, tấm thân khỏe mạnh của bao nhiêu thanh niên anh tuấn nằm sống soài trên chiến trường mà linh hồn họ, nếu đứng như lời Chúa phán, là một trạng thái bất tử thì không biết hiện nay họ có nghĩ ngợi là những kẻ còn sống đã cầm vận mạng họ sẽ đưa cái trình trạng này đi tới đâu? Mà rồi, cái kết quả thu được có bằng những cái mà họ đã hy sinh không?

Em buồn, chưa chát đọc mấy câu thơ hay nhất trong bài «Đồng Đa» của anh Lương danh Hiền, từ Hanoi gửi tới.

**Ai nói ngôi mà chịu bề khiếp nhục
Khi tóc tang vương gót lú giặc Thanh
Khi hồn oan reo xuống đám dân lành.
Ôi! cay đắng những xóm làng tàn phá
Máu đã đỏ trên bờ tre gốc rạ
Máu chan hòa, máu màu đỏ thương đau.**

Giọng thơ thật là nồng nức, thật là ai oán, mô tả đầy đủ cái thảm họa chiến tranh của một nước

Nỗi lòng người thiếu nữ nhìn mái tóc xanh của mình mơn mớn không ăn nhịp gì với màu lửa, màu khói, màu gio em buồn mệnh mong, cái buồn của gái thời loạn. Là đàn bà Việt sống

của cô **HỒ XUÂN LAN**

bằng chữ Tình nhiều hơn chữ Trí, tìm rung cảm nhiều hơn óc suy luận, em mơ màng tới bao nhiêu hình ảnh của ngày mai. Bao giờ được thấy những đứa bé ung dung cầm «chim» đất trên bông hoa, những bà cụ già phũ bụi trên áo đùa con yêu từ xa trở về, ông lão rung đùi bên ấm trà tàu đậm giọng ngâm bài «**Tương tiễn từ**» có những người trai lành mạnh, im lặng đứng nhìn chân trời ôn lại quãng đời dĩ vãng oanh liệt của mình khi quốc gia lâm nạn, có những nén hương trên bàn thờ quỳ lên nghi ngút để người nông dân dâng đĩa xôi mới cúng tổ tiên. Ngày đó, tình cha con, nghĩa vợ chồng, tình đồng bào, tình nhân loại, sống lại trong tâm khảm người dân Việt qua một giấc mơ ghê sợ để rồi tiếp tục sống cái đời sống Việt biết nhớ ơn quá khứ, sẵn sàng hiện tại và bồi đắp tương lai.

Bài thơ «**Thư về Bắc**» của em Phan bình Đồ, tuy dùng danh từ về tiết điệu chưa được chỉnh. Nhưng bao nhiêu hình ảnh chứa đựng trong đó đã làm cho em nhớ bà mẹ già của em đang quạnh quẽ ở một nơi đồng chưa nước mặn, nhớ đến em trai cách biệt đã hơn bốn năm nay. Em Phan bình Đồ đã làm sống dậy nhiều hình ảnh.

**Từ độ anh đi đến tận giờ
Mẹ già có nhắc trong giấc mơ?
Hay chẳng em bé, kêu anh cả
Sao chẳng thấy về, vườn lấm mớ**

tác giả tuy vụng về nhưng rất thành thật:

**Ao cá có đầy chưa rêu xanh?
Nhà ta xây ngôi hay vẫn tranh?
Giàn hoa thiên lý, hoa tàn hết?
Vườn bưởi thanh trà, bưởi ngọt chẳng?**

Thôi, em phải dừng lại đây, bạn đọc của em đừng bảo em là con bé đa sầu đa cảm nhé!

Cảnh Việt đáng yêu

GIÓ NỒM... GIÓ TÂY...
GIÓ BẮC...



HÂY HÂY GIÓ NỒM

★ **ĐẶNG TÂM THÀNH** ★

«**Lạy Trời! Cho cả gió Nồm...**
Cho kẹo tôi chảy, cho mỡ tôi xơi...»

LÀN gió, theo tiếng gọi, tiếng cầu của dân Bắc, dân Trung đang sống trong cảnh «**lừa lựu lập loè dầm bông**», mà bốc từ biển Ấn độ, từ vịnh Xiêm La, rồi luồn trong thung lũng giải Trường Sơn, vượt qua hai ngàn cây số để quạt mát nỗi lòng cho người xứ Nghệ, xứ Thanh, xứ Đông, xứ Đoài, chốn tổ của giòng giới Lạc Hồng...

Hây hây gió Nồm...

Hiu hiu gió Nồm...

Khiến cho thi nhân có dịp thả «**một lá thuyền con bé tẻo teo**» trên mặt hồ, ao phẳng lặng tờ, như để mà ngắm bức tranh thủy mặc, linh động như do tay thần họa Phù tang chớp vạch, bức tranh tể nhị «**cá đâu bỗng động dưới chân bèo?**», và nhất là để cho thi nhân tận hưởng cái thú «**hây hây nồm Nam cơn gió thổi**»...

Hiu hiu làn gió thổi...

Khiến cho bà mẹ hiền đồng quê đất Bắc đất Trung mắc võng ngoài vườn, dưới bóng cau, bóng mít để mà hòa tiếng ru dóng dả vào với tiếng võng kéo kệt, rồi cả mẹ cả con cùng thi thiu, con thì ừ ừ, mẹ thì ả ả ời:

«**Bồng... bông... bông... bông bông bông!**
Gió Nam đã giải cơn nóng khắp nơi...

A... ời... ời...»

Hây hây ngọn gió lừa...

Khiến cho bác nông phu xứ Bắc xứ Trung sau buổi cấy bừa dưới làn nắng hạ chói chan đến «**nở đơm đóm mất ra**», được tận hưởng cái thú «**quạt trời, hương cỏ**» trong khi bác ngã lưng bên gốc cây đa, giữa chốn đồng không mông quạnh, cạnh con trâu

ĐỜI MỚI số 108

đang bồm bồm «**nhai trâu**», mà lơ lơ đôi mắt trằm trằm mặc tưởng rồi ve vầy cặp tai hồng hồng để cảm chịch cho cái đuôi bằng bạc chốc chốc lại quẫy lên xua đuổi đàn ve thì nhau tấu khúc nhạc rầu rầu đơn điệu đánh dấu quang cảnh mang mang của trời trưa tiết hạ, phả ngọn gió nồm Nam vào cảnh ngái ngủ của lũy tre xanh nghiêng rặng kèn kệt dưới ngọn gió nồm Nam.

Gió mát mặt con dân đất Bắc, đất Trung...

Gió mát lòng con dân đất Trung đất Bắc...

Gió từ phương Nam thổi tới mà lại có đủ mỹ lực khích động làn da con người xứ Bắc, xứ Trung, khích động khứu giác các cô thôn nữ xứ trung xứ Bắc khi đưa làn hương của hoa lý, hoa hồng, hoa nhài, hoa huệ vào tận đây lòng thim Xả thim Nhiều cục mịch...

Gió từ phương Nam thổi lại có đủ uy lực làm cho nông tâm xứ Bắc xứ Trung mộng ước ước mơ to, làm cho dân Bắc dân Trung có vại cà nôi vàng, có mẹt mốt ử tương, có nồi kẹo mạch nha dầm mằm, có vỏ rượu cần lên men và... có được... «**Kẹo tôi chảy cho mỡ tôi xơi**»!

Nghĩa là có được mát, được thơm, được bùi, được đậm, được nồng, được ngọt... được những cái gì chiều chuộng ngũ quan...

Tất cả nhờ ngọn gió Nồm...

Gió Nồm vuốt ve...

Gió Nồm an ủi...

Gió Nồm vỗ về tâm trí con dân đất Bắc, đất Trung, khiến cho con dân đất Trung đất Bắc, về cái thời «**đèn khêu đôi ngọn**» kéo dài ra suốt từ đầu thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XIX, thầy thầy đều hướng cả về phương Nam để mà khắc khoải cất lên câu cầu nguyện:

«**Lạy Trời cho cả gió Nồm,**

Cho thuyền chúa Nguyễn giòng bướm
mà ra»

Buổi cửu quốc no gió phẳng phẳng thổi căng ngọn cờ thống nhất sơn hà, thu cả ba phần về một mối, đem sức sống của dân con tốt số ở Đồng Nai về hà sức sống vào lớp dân chốn quê cha đất tổ của miền Bắc, miền Trung đang lâm cảnh huynh đệ tương tàn, nỗi da nấu thịt, công rắn cắn gà nhà, rước voi dầy mỡ tổ...

Buồm no gió. Gió đem hy vọng của toàn dân. Là bởi vì rằng: gió Nồm khác với gió Bắc, gió Tây. Khác ở chỗ gió Tây là gió địa phương bị lồng vào vùng hạ hạn của ba con sông Cả, sông Mã, sông Hồng. Còn gió Bắc thì thổi đến miền Nam Trung Việt



là sức đã tàn, lực đã kiệt. Khác hơn nữa là gió Bắc, gió Tây là hai thứ gió khô khan, cần cỗi chỉ đem lại cho dân Bắc mọi nỗi tàn úa, hanh nẻ, hạn hán, điều linh thôi.

Còn gió Nồm thì khác hẳn.

Đứng trên lãnh vực địa lý thiên văn mà xét thì, khi xoay quanh mặt trời, vị trục trái đất lệch đi hơn 23 độ nên tới ngày khai hạ (23 tháng III dương lịch) xứ Bắc, xứ Trung đang ở khu hoàng đạo bỗng bị lọt vào khu xích đạo, còn xứ Nam lúc đó, đang ở khu xích đạo lại được lui vào khu hoàng đạo... do đó, mà đất Bắc đất Trung nóng hơn lên, đôi hồi khi ầm... thì khi ầm mới bốc từ Ấn độ dương, từ vịnh Xiêm la lên, hun hút cuộn qua cánh đồng dầm đặc phù sa miền hạ hạn Cửu Long, Bát sắc, để mà thay quạt trời quạt vào vựa lúa không lồ bậc nhất Đông Nam châu Á cả làn gió mát lẫn làn mưa rào, làm cho dân xứ Nam hóa ra lớp dân ưu đãi nhất cõi Việt Nam nhà.

Rồi, sau khi vùng vãi kho tàng tài nguyên lên khu tam giác Ba rịa, Cà Mau, Châu đốc, và mặc dầu đôi khi, nhất là vào vụ xoay chiều gió (khoảng tháng chín đến tháng Một dương lịch), cũng đã reo rắc nhiều cơn lốc vũ xuống đầu dân đen Nam hà, khiến cho các cụ từ xưa đã nhắc lên lời uất hận:

«**Đèo nào cao bằng đèo Châu đốc?**
Thời ngọn gió nào độc bằng ngọn gió

Gò Công?

Thời gió Đông lạc vợ, xa chồng...

Nằm đêm nghĩ lại nước mắt hồng tuôn
rơi...»

và, luồn qua thung lũng Trường Sơn, tuôn qua duyên hải Trung Việt, mặc dầu đôi khi lạc về phương Đông rồi làm cho chị nông phu có cố nhểch chồng máu me cờ bạc, nhểch rằng:

«**Gió Đông Nam chui vào đồng rạ,**
Chồng mông ra cho quạ nó lồi!

Anh còn cờ bạc nữa thôi?»

(xem tiếp trang 41)

Các bậc làm cha mẹ cần biết

NÊN QUỶ PHẠT TRẺ EM NHƯ THẾ NÀO?

Để đưa con người đến chỗ toàn thiện, để khuyến khích những hành vi khả ái, từ ngày xưa, những « kẻ — cả » thường nghĩ đến sự thưởng phạt. « Có công thì thưởng, có tội thì phạt » là một phương châm ở đâu môi, chót lưỡi của mọi người. Đối với trẻ em, sự thưởng phạt là một phương tiện thông thường của kẻ làm cha mẹ trong gia đình. Gác lại vấn đề thưởng phạt của học sinh, một vấn đề thuộc phạm vi chuyên môn của các giáo viên, tôi xin bàn đến việc quở phạt trẻ em và vai tưởng của phu huynh trong công cuộc này.

Một sự hành phạt muốn cho đúng với nghĩa của nó, phải nhằm vào mục đích : cải quá và phục thiện. Giáo sư Vessiot cho rằng : sự quở phạt là một phương thuốc. Quả như vậy. Phạt một đứa trẻ là khâu động lòng tự ái của nó, đánh thức lương năng của nó. đồng thời đưa nó trở lại con đường ngay, sự quở phạt phải nhằm mục đích ấy và chỉ vì lý do ấy mà thôi. Có kẻ quở phạt trẻ con vì giận lấy một người khác, cũng có kẻ quở phạt để thỏa thích con thịnh nộ hoặc thỏa mãn lòng bực tức của mình.

Đúng ra sự quở phạt phải như thế nào?

TRƯỚC tiên ta phải tỏ ra có độ lượng và sẵn lòng tha thứ. Làm cha mẹ, tuy ta trọn quyền sở hữu đối với con cái ta, tuy không ai có quyền can thiệp vào chuyện nhà của ta, nhưng không vì thế mà ta quá lạm dụng cái uy quyền ấy.

Phải có một nghệ thuật trong sự quở phạt. Người xử dụng phương tiện này phải có nhiều thiếp thế. Làm lúc ta cũng nên nhắm mắt, làm lơ đi trước những lời nhỏ nhặt.

Trước khi giơ tay tát vào mặt trẻ con, ta nên chịu khó suy nghĩ đợi cho cơn giận của mình qua rồi, trí óc của mình sáng suốt trở lại. Và nếu sau khi ấy, ta không còn muốn hành phạt trẻ nữa, thì đó lại là một điều tốt. Thường thì sau khi suy xét tận cùng và tìm hiểu nguyên lý của lỗi lầm, ta thấy cần nên tha thứ và châm chể

— Ta nên tránh sự rầy rà, la lối ồn ào, náo động. Than ôi ! Quở đánh trẻ con trong cơn nóng giận của mình, tức là đi quá phạm vi của sự độ lượng. Nó chỉ giục lòng bất bình, sự phản nộ của kẻ bị hành phạt mà thôi ! Mà nếu trạng thái tinh thần của nó ở trong trường hợp khủng hoảng như thế, thì trẻ con không bao giờ chịu phục thiện !

— Tránh những sự trừng phạt đột nhiên và vô lý, những sự trừng phạt mà trẻ con không biết lý do, không phân biệt được oan ung. Chúng nó đâm ra hoang mang, ngờ vực nơi sự công bình của người lớn.

— Nên tránh những gì tốt chừng này, những cái cú, cái tát tai. Không có cử chỉ nào bất công và thiếu văn minh cho bằng dang tay đánh đập một đứa trẻ. Huống chi mỗi lần ta giận dữ thì những cử chỉ ta, nét mặt của ta, trở nên cộc cằn, thô lỗ quá.

— Tránh những lời thô tục, những câu chửi bới, làm hạ nhân phẩm của trẻ con và làm mất sự tôn nghiêm của kẻ làm cha mẹ. Lầm bịch kịch thương tâm, xảy ra nơi gia đình mà kết quả chỉ đào sâu cái hố giữa cha mẹ và con cái, cũng vì những sự hành phạt quá khắt khe của kẻ làm cha mẹ.

Trong khi quở phạt trẻ con, lời nói cần phải được ôn tồn, tâm hồn được bình tĩnh. Thường thì, đối với những lỗi nhỏ nhen, một cái nhìn nghiêm nghị, một cái nhu mày, một tiếng bất bình nhả nhận cũng đủ làm cho trẻ hồi tỉnh.

— Ta nên giữ một thái độ nghiêm trang trong những lời khiển trách, cảnh cáo. Lời nói đầu cương quyết, nhưng không có vẻ quá khắt khe giận dữ.

Văn hào Fenelon khuyên ta : « Không nên trừng trị trẻ con ngay ở lỗi lầm đầu tiên của chúng, nhất là ngay ở



vào lúc xúc động đầu tiên của ta ». (Ne reprenez jamais l'enfant, ni dans son premier mouvement, ni dans le vôtre).

— Sự quở phạt phải tương đương với tội trạng. Một đứa trẻ không thuộc bài ư ? Thì nó không được đi chơi, nó phải ngồi học lại cho thuộc bài. Nó trốn học ư ? Nó phải học bù lại vào những ngày thứ năm. Ta nên làm thế nào cho trẻ con biết rằng sự quở phạt chỉ là một cái quả, mà lỗi của nó là cái nhân.

Sở trường, sở đoản

THƯỜNG thì sự quở phạt trẻ con chỉ đem lại cái hại nhiều hơn là đều lợi. Nó làm thương đau thân xác, làm nguy hại đến thần trí của trẻ. Y học thường chứng nhận rằng những trẻ con thường bị đòn vọt, về sau thần kinh hay bị hỏng. Ta nên biết và tùy theo tính cách của trẻ để áp dụng một lối sửa dạy :

Những trẻ nào khí chất hay khích thích về não cần thì thường hay cảm động mau lẹ.

Những trẻ nào khí chất sung túc về huyết mạch thì hay nóng giận.

Những trẻ nào khí chất sung túc về gan mật, thì hay cau có, quạ quọ.

Những trẻ nào khí chất sung túc về bạch huyết cầu thì tánh tình hay buồn bực.

Nếu có những đứa trẻ nhát nhát, thì trái lại cũng có nhiều đứa lì lợm. Nếu có những tâm hồn hiền lành ngoan ngoãn thì cũng có những con người liều lĩnh, gian dối.

Đối với những đứa trẻ mà cảm tính nhuệ mẫn thì một lời cảm hóa cũng đủ phục thiện rồi. Nếu phải bị đánh phạt nặng nề, nó sẽ vất vả và khổ sở lắm. Đối với những trẻ lì lợm, ta phải dùng « đòn tâm lý » để khuyến khích, làm sao cho chúng thấy khó chịu về mặt tinh thần, hầu giúp chúng tìm ra một quyết định hảo ý.

Nếu chẳng vậy thì một là sự quở phạt làm cho chúng lần lần trở nên lãnh đạm, hai là làm cho chúng phản uất. Mà đến nước này thì sự quở phạt không còn kiến hiệu gì !

Để kết luận, tôi thiết tưởng, giữa hai đều phạt và thưởng mà mục đích cũng đều đưa trẻ con đến chỗ hay, chỗ phải, ta nên áp dụng phương thức thứ hai hơn. Để chứng lời này, tôi xin mời bạn hãy nghe ĐẠM PHƯƠNG nữ sĩ :

« Giáo dục là lấy tình yêu mà dùng mà cảm hóa và gieo mầm đạo đức vào tâm hồn trẻ con, chứ giáo dục vô lực thì bao giờ cũng đi đến chỗ thất bại »

HIỀN SINH

ĐÔI MỜI số 108



Từ sách « SỔNG KHOẺ » do một nhóm bác sĩ, dược sĩ và văn nghệ sĩ chủ trương, đặt dưới sự trông nom của bác sĩ Trương Ngọc Hớn tổ chức được mấy buổi nói chuyện phổ thông về Y học và chiếu bóng không lấy tiền cho đồng bào các giới tại rạp Thanh Bình.

Chương trình hoạt động của « SỔNG KHOẺ » sắp tỏa rộng ra trong nhiều rạp chiếu bóng ở các địa điểm khác nhau tại châu thành Saigon Cholon với mục đích truyền bá vệ sinh và phổ thông y khoa—khoa học bằng Việt ngữ. Đây là một công tác xã hội hữu ích và hiếm có của giới trí thức ở thành.

Sau đây là bài nói chuyện của bác sĩ Trương Ngọc Hớn trong buổi ra mắt dân chúng của nhóm « SỔNG KHOẺ. »

TRONG nghề thuốc, chúng tôi thường mục kích nhiều phong trào uống và chích thuốc y như là thời trang trong việc ăn mặc, mà người ta thường gọi theo tiếng Pháp là mode (mode).

Lúc xưa chúng tôi đã thấy cái một uống Dagénan, Đau gì người ta cũng uống Dagénan, không đau người ta cũng uống cho đỡ cho khỏe. Lúc hiếm thuốc người ta tìm mua Dagénan cho được với bất kỳ giá nào. Tiếp theo đó là phong trào chích acétylarsan, chích 914 (nộp xăng cách to) để lọc máu và gần đây là phong trào chích pénicilline, chích streptomycine, uống aureomycine, uống tifomycine, chích thuốc trường sanh Bogomoletz, cấy nhau v.v....

Nhưng có một thứ, tuy không thành hẳn phong trào mà vẫn tiềm tàng trong thâm tâm của một số đông người bệnh để thành ra một tật kinh niên : đó là tật ham rọi kiếng. Người bệnh tưởng rằng rọi kiếng tức là nhìn được trong cơ thể như nhìn qua tử kiếng bày hàng và thấy rõ tất cả các bệnh không cần phải thầy thuốc khám bệnh nữa. Vì vậy nên bất luận đau bệnh gì họ cũng đòi rọi kiếng cho được, bác sĩ nào không nhận lời hay không có máy rọi kiếng thì bị họ chê là thiếu dụng cụ tối tân không tài

BỆNH GÌ NÊN RỌI KIẾNG?

nào coi trúng bệnh họ được và họ ngoe ngoáy bỏ đi tìm người có máy rọi kiếng và chịu rọi.

Vì có rất nhiều người chưa hiểu bệnh gì có thể rọi kiếng được nên chúng tôi mới có câu chuyện này để giải rõ bệnh gì và trong trường hợp nào nên rọi kiếng ?

Muốn biết bệnh gì nên rọi kiếng thì trước hết phải biết quang tuyến X là gì và rọi kiếng là thế nào ? Biết rõ hai điều trên đây tức khắc chúng ta biết rõ công dụng của chúng nó.

Muốn rọi kiếng chúng ta phải dùng quang tuyến X. Vậy quang tuyến là gì ? Quang tuyến X là một thứ ánh sáng cùng một loại với ánh sáng mặt trời đèn điện, đèn dầu, ánh lửa v.v... Nhưng quang tuyến X có một tánh cách đặc biệt là xuyên qua được nhiều chất mà ánh sáng thường không xuyên qua được thí dụ như cây gỗ, giấy cứng, vải sồi. Quang tuyến X chỉ bị loại kim loại nặng như sắt, thép, đồng, thau, nhôm là chỉ cản lại mà thôi,

Quang tuyến X có thể xuyên qua da thịt mặc dầu cũng bị cản trở đôi chút, nhưng không thể xuyên qua khối xương được vì trong xương có rất nhiều chất vôi, khi quang tuyến X rọi qua cơ thể một người trên màn ảnh chúng ta chỉ thấy bóng đậm một bộ xương chung quanh có viền bóng lợt hơn của da thịt.

Quang tuyến X cũng không xuyên qua được máu đọng trong quả tim vì trong máu có rất nhiều chất sắt nên chúng ta có thể thấy bóng quả tim hơi hóp. Ngoài ra bộ xương và quả tim, chúng ta không còn thấy rõ một bộ phận nào trong cơ thể nữa hết. Nếu phổi có sưng một phần, hoặc bị vi trùng lao ăn từng vùng, hoặc bị loét lung lõ, nếu màng phổi có nước thì chúng ta có thể thấy bóng đen của những bệnh đó trong lồng ngực.

Nếu muốn thấy bóng của bao tử, ruột, bọc mật, trái cật, bóng đại, tử cung v.v... thì người ta phải dùng nhiều mảnh lưới mới thấy được. Thí dụ như người ta phải cho uống vào bao tử hoặc bơm vào hậu môn một chất thuốc chứa kim khí nặng để cản quang tuyến X thì người ta có thể thấy bóng bao tử và ruột già.

Về điểm này, chúng tôi không nói dài hơn nữa vì có rất nhiều chi tiết phức tạp thuộc về mảnh lưới chuyên môn không ở trong phạm vi của một bài phổ thông.

Vì quang tuyến X có thể xuyên qua

Bác sĩ TRƯƠNG NGỌC HỚN

vải được nên màn ảnh rọi kiếng không thể làm bằng vải như màn ảnh chớp bóng được. Người ta phải dùng một thứ kiếng trên mặt có tráng một lớp thuốc chứa loại kim khí nặng để cản quang tuyến X lại. Như vậy chúng ta mới thấy được bóng đen trên màn ảnh bằng kiếng. Do đó mới có danh từ « rọi kiếng ».

Nhìn những bóng đen trên màn ảnh kiếng chúng ta thấy ít rõ hơn là chụp hình những bóng đó lên trên một tấm phim hình lớn trải trên mặt tấm kiếng. Khi rửa ra chúng ta có một tấm phim hình rõ từng chi tiết và có thể in ngay ra giấy hình đen trắng rõ ràng.

Rọi kiếng chúng ta chỉ thấy những cái bóng đen mà thôi. Mà bóng đen có thể rất khác với hình và có thể làm cho ta lầm lẫn.

Như thế thì chúng ta hiểu rằng rọi kiếng không phải là nhìn thấy trong ruột gan như nhìn vào tử kiếng chưng hàng, chúng ta chỉ thấy những bóng đen và những bóng đó có thể khác với hình làm cho chúng ta lầm lạc nếu chúng ta không biết trước đề chú ý thận trọng.

Để kết luận chúng tôi xin nói rằng :

1.— Rọi kiếng chỉ là một phương tiện phụ thuộc giúp cho bác sĩ tìm ra bệnh trong một vài trường hợp mà thôi, chứ không thể thay thế bác sĩ để làm thầy thuốc được. Không vậy người ta đã từ lâu đóng cửa tất cả trường y khoa đại học để thay vào bằng những xưởng làm máy rọi kiếng tối tân.

2.— Rọi kiếng thường chỉ cho ta thấy bóng của xương của quả tim và những vết tích ở phổi. Ngoài ra không thấy rõ bộ phận nào khác nữa. Muốn thấy những bộ phận khác phải dùng nhiều mảnh lưới riêng mà chỉ có bác sĩ chuyên môn về quang tuyến X mới làm được. Muốn thấy cho rõ phải chụp hình bằng quang tuyến X.

Vậy khi chúng ta đến phòng mạch của một bác sĩ thường đề xin rọi kiếng thì chúng ta chỉ có thể nhờ coi xương có gãy không, khớp xương có lợi không, có vết tích bệnh phổi không và tìm có lớn không mà thôi. Ngoài ra không thể thấy gì

(xem tiếp trang 39)

Nguyễn C. B. Gia đình: Báo «Đời Mới»
mấy lâu nay nếu mục «người chống lý
tưởng của bạn gái đó thành năm 1954» đã
có nhiều có lên tiếng. Tôi là một thanh niên
muốn lấy vợ nhưng tôi không biết nên chọn
người vợ như thế nào để thành người vợ lý
tưởng? Xin ông cho biết ý kiến?

TRẢ LỜI: Tôi cũng đang định tìm
người để hỏi thăm vấn đề đó không
ngờ bạn lại hỏi tôi. Nhưng bạn là
thanh niên như thế nào mới được
chứ? Bạn hãy làm một tờ kê khai lý
lịch, chưa rõ quê quán, nghề nghiệp,
nặng bao nhiêu kilô có kèm theo ảnh,
có thể tôi mới tỏ bày ý kiến một cách
xác đáng được chứ. Những người vợ
lý tưởng năm 54 đại khái nên có
những đặc điểm sau này:

— Phải đủ khả năng về nghề nghiệp
để tự túc về kinh tế, phần giúp đỡ
của chồng là thứ yếu, phần tự túc
của bản thân là chính yếu.

— Không cần một sắc đẹp lộng lẫy
nhưng phải có một vài nét dễ thương
trong tư cách hay ngoài hình dung.

— Đọc thông viết thạo chữ quốc
ngữ và khi nói không cong môi.

— Phải kém tuổi chồng nhưng
đừng «ngay thơ Cự»

— Nên am hiểu ít nhất, một bộ
môn nghệ thuật thơ, nhạc, họa hay
văn chương.

Ba Tho, Saigon: Đấu tranh đã là một
định luật tất yếu của lịch sử. Không khi nào
hai thù địch chịu nhường nhau, nếu có tạm
hòa cũng chỉ là một kế hoãn binh. Trông mong
ở cái cách, không dám làm cách mạng khi
chính quyền vẫn ở trong tay bọn bóc lột, chỉ là
ảo mộng và thái độ của kẻ không tưởng?
Những người lập luận như vậy có đúng không?

TRẢ LỜI: Đấu tranh để làm gì? Phải
chăng là để cải tạo lịch sử. Cải tạo để
làm gì? Phải chăng là để cho con
người thoát khỏi sự dốt rết về cơ thể,
sự áp bức, mê hoặc về tư tưởng và
sự hủy diệt về tinh cảm. Vậy thì, đấu
tranh để đi tới hòa bình, để xây đắp
hạnh phúc chứ có phải đấu tranh để
mà đấu tranh liên miên đâu.

Đấu tranh là định luật tất yếu của
lịch sử thì hòa bình cũng là điều kiện
tất yếu phải có để kết liễu một giai
đoạn đấu tranh. Phải hiểu nghĩa
chính hai chữ đấu tranh là cải tạo
chứ không phải chỉ có chém giết, tù
tội, tiêu diệt lẫn nhau mới là đấu
tranh. Cho nên, ta phải nói rằng: Lịch
sử nhân loại là lịch sử của một công
cuộc cải tạo không ngừng. Ngồi mà
chờ mong ở một sự cải cách từ đâu
đưa lại thì quả lại thoái hóa, là mơ
hồ, muốn cải tạo lịch sử phải có thực
lực, phải nắm được quyền hành tổ
chức xã hội theo một chính sách hợp
lý với con người. Nhưng trong công
cuộc cải tạo đó, ta phải chọn ngã
đường ít tổn xương máu nhất, gần



HỒNG NAM

nhất, thích hợp nhất chứ ta không
thể phiêu lưu và kết quả của chính
sách cải tạo đó phải thực sự giải
phóng được con người, thực sự giải
phóng được dân tộc và thực sự xây
đắp được hòa bình thế hệ.

Đấu tranh mà không nghĩ tới kết
quả, không cần nhắc phần được và
phần mất, không đếm xỉa tới sự chịu
đựng của sinh linh thì đó cũng là
đường lối của kẻ phiêu lưu và không
tuy trọng hòa hoãn lại sẽ nảy mầm
đấu tranh nhưng lịch sử đòi hỏi rằng:
phải có giai đoạn hòa hoãn cũng như
phải có giai đoạn đấu tranh vậy.

Thanh Huyền, Chợ lớn: Có ba mệnh đề
làm tôi thắc mắc về tác hệ của nó trong lịch
trình tiến hóa của nhân loại:

— Đời người có chừng, sự hiểu biết mệnh
mang, đem cái hữu hạn đối cái vô biên, nguy
mà thoát vậy.

— Khoa học càng sáng tỏ, người ta càng
chứng nhận có một đấng Tạo hóa.

— Trong vũ trụ chỉ có những điều chưa
biết, không có những điều không biết.

TRẢ LỜI:— Đời người có chừng, là
hữu hạn, sự hiểu biết là mệnh mang
là vô biên, ta đem cái có chừng, cái
hữu hạn của ta để tìm hiểu cái có
chừng, cái hữu hạn trong cái mệnh
mang, cái vô biên kia ta không nguy
chút nào cả, vì ta có thể hiểu được.

— Khoa học sáng tỏ càng chứng
nhận có một đấng tạo hóa thì đấng
tạo hóa cũng phải chứng nhận về khả
năng của khoa học vậy.

— Trong vũ trụ có những điều chưa
biết và bao giờ ta cũng có những
điều chưa biết. Vậy thì bao giờ ta
cũng có những điều không biết cả.

Dương Quỳnh, Cù lao Ré: Tại sao Việt
Minh không biết có phe Quốc gia Việt Nam mà
hỏi biết có Pháp, vậy phải tạo điều kiện nào
cho Việt Minh nhìn nhận có phe Quốc gia
Việt Nam?

TRẢ LỜI: Vì vấn đề độc lập đối với
Pháp và Trung Cộng chưa giải quyết

xong nên Việt Pháp đang lãnh đạo
người Việt Nam chống phe bên kia.
Việt Hoa lãnh đạo người Việt Nam
chống phe Việt Pháp bên này. Việt
Minh không nhìn nhận có phe quốc
gia Việt Nam cũng như Pháp không
nhìn nhận Việt Minh là Việt Nam mà
muốn nói chuyện thẳng với Trung
Cộng ở Genève. Cả hai bên đều nhìn
nhận với nhau rằng, trên lãnh thổ Việt
Nam hiện nay chưa có một lực lượng
Việt Nam và chưa có một lập trường
của dân tộc Việt Nam. Muốn được
người ta nhìn nhận lãnh thổ Việt Nam
là của người Việt Nam thì các phần
từ trí thức và lao động ưu tú của dân
tộc phải có một lực lượng Việt Nam
một lập trường của dân tộc Việt Nam
đề:

— Thực sự giải phóng dân tộc là
giải phóng chung cho mọi người dân
đã bị mất nước chứ không giải phóng
riêng cho một thành phần, một thiểu
số cá nhân, là giữ tinh hòa hiếu với
mọi dân tộc trên thế giới nhưng tuyệt
đối loại trừ sự chi phối chủ quyền
nội bộ bất cứ bằng hình thức nào,
bất cứ từ đâu lại.

— Thực sự giải phóng con người là
giải thoát cho cá nhân thoát khỏi sự
dối rét của cơ thể, sự áp bức, mê hoặc
về tư tưởng và sự hủy diệt về tinh
cảm.

— Thực sự bảo vệ hòa bình nhân
loại không phải là giúp Nga thắng
Mỹ hay giúp Mỹ thắng Nga mà là giúp
cho Nga Mỹ đừng tiêu diệt lẫn nhau
bằng sự tiêu diệt nhân loại.

Bửu Tương, Kontum: Tại sao các ký
giả báo «Đời Mới» mang những tên có vẻ
Tàu lăm như: Hà Việt Phương, Minh đăng
Khánh, Hồ hân Sơn v.v.

TRẢ LỜI: Chính tên bạn gồm hai
chữ Bửu và Tương nghe cũng có vẻ
Tàu lăm. Bạn nhớ cho là văn hóa
Việt Nam mấy ngàn năm chịu ảnh
hưởng văn hóa Tàu, nên trong ngôn
ngữ không tránh được các danh từ
Hán văn Việt hóa. Chúng tôi vì quê
quán ở Nghệ Tĩnh và Bắc Việt là những
vùng rất thịnh hán học nên các cụ
dùng chữ hán đặt tên cho con cháu.
Bạn xem trong sử các tên: Ngô thời
Nhậm, Hồ hân Thương, Phùng khắc
Khoan, tên có vẻ Tàu nhưng bản
thân và tư tưởng có Tàu đâu. Và ngay
bây giờ, ông Hà Việt Phương của nội
các Bửu Lộc cũng là người Việt đấy
chứ.

Nguyễn Anh Tuấn, Mỹ Tho: Ông dự liệu
rằng, Pháp và Việt Minh có thể có một cuộc
điều đình để chấm dứt chiến tranh không?
Hội nghị Genève có mang lại kết quả nào không?

TRẢ LỜI: Pháp và Việt Nam hiện
nay đều nằm trong tình thế rất bất

(đọc tiếp trang 39)

ĐỜI MỚI số 108

HÀ VIỆT PHƯƠNG

Sứ mạng tư tưởng

EINSTEIN

MỘT CHIẾN SĨ



«Đem mình vì với tuần hoàn,
Khắc chỉ giọt nước trong làn biển Đông»

CON NGƯỜI là «giọt nước» nhỏ bé
lắm. Ấy thế mà giọt nước đó đã tìm hiểu
nổi «biển Đông» Thực vậy, con Người
đã mang trí khôn của mình ra để «lường»
nổi cổ «máy huyền vi mở đóng» .. khôn
lường!

Con Người này là một trong số hiếm
hỏi, những khối óc vĩ đại và kỳ diệu đã
khám phá ra nổi cơ cấu của «con Tạo
xoay vần».

Con người này tên là Anh Tánh
(Einstein), cha đẻ học thuyết Tương đối
của không thời gian phối hóa, cha đẻ của
bom nguyên tử và lom H.

Kể tiếp công cuộc truy cứu của bảy nhà
thông thái (đã được gọi là Bảy vị sáng
tạo ra Vũ trụ) là các ông: Pythagore,
Aristote, Ptolémée, Copernic, Galilée, Kep-
ler và Newton, Einstein, Sau bao năm
suy tính chứng nghiệm đã tìm ra được
một lối giải thích mới về lẽ tuần hoàn của
thế giới hữu hình.

Đó là một kỳ công phi thường,

Song đó chỉ mới là một phần uy tín nhỏ
đối với thanh danh của con người ngoại
lệ này. Phần uy tín lớn lao nhất trong sự
nghệ của vị bác học Kiêm triết gia này
là LÒNG TÓN SÙNG TỰ DO TƯ TƯỞNG
CỦA CON NGƯỜI.

Suốt một kiếp (năm nay Einstein đã 75
tuổi) ông đã luôn luôn chống đối lại mọi
ràng buộc, dù là tự «Trời» hay là tự
Người tạo ra, cùm trói Con Người. Chẳng
cố:

Khoảng 1936-38, đã lừng tiếng khắp
hoàn cầu mà ông đành rời bỏ công danh
sân nghiệp và gia đình tổ quốc, bị ách phát
xít Hít le đè nén, để sang Mỹ sống cuộc đời
lưu vong cho được suy luận tự do.

Rồi đến nay, tóc bạc da mồi rồi mà ông
vẫn khảng khái chống lại chính sách độc
tài của Mac Carthy đang hoành hành ở
«quê hương tình cảm» của ông—là nước
Mỹ để bảo vệ cho Tự do tư tưởng, mặc
dù là ông bị hăm dọa bị thân cô thế cô.

Và mỗi đây ông dám có can đảm công
bố rằng ông hối hận là đã mở lối cho việc
chế bom nguyên tử và bom khinh khí.

Giương tranh đấu đó đáng nêu cao cho
cái giới, vẫn tự xưng là trí thức, mà kỳ
thực rất dốt ươn hèn, tuôn tuôn công lưng
uốn gối trước sức mạnh của cường
quyền, của bạo lực.

Kể sĩ ở trên đời, ai đã biết tự trọng,
đều ngã nốn trước uy danh của những
người như Einstein vậy.

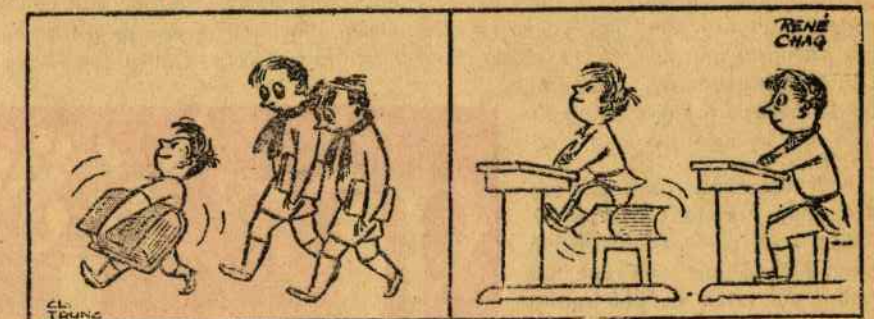
Ngã nốn không những là để kính chào
thứ TÀI NĂNG siêu việt đã làm cho Loài
Người có thể Kiêu hãnh là «sinh vật vạn
vật» nên làm chủ nổi vạn vật;

Ngã nốn không những là để kính chào
thứ CHÍ KHÍ phi phạm đã làm cho Loài
Người có thể tự hào là «nhân định thắng
thiên» nên mới dấn dấn khám phá ra nổi
mọi bí mật của Tạo Hóa, khám phá ra để
mà sử dụng làm ích cho loài người,

Ngã nốn ở đây, không những là để mà
cảm phục Tài ấy, chí ấy, mà nhất lại còn
là để tôn sùng thứ ĐẠO ĐỨC BẤT
KHUẤT của Kẻ Sĩ đã làm cho Nhân loại
nổi chung, và làm cho giới trí thức nổi
riêng, dám tin cần vào SỨC MẠNH TƯ
TƯỞNG làm cho «Con Người biết nghĩ»
có đủ lực thắng cả Thiên Nhiên, thắng cả
Lòng Minh và, hơn thế nữa! cao hơn
thế nữa! mạnh hơn thế nữa! là vì còn
thắng nổi cả Xã hội, mỗi khi Xã hội lâm
vào cảnh cuồng man, mỗi khi dân chúng
bị bịt mắt, bị nhồi sọ rồi lao đao trong
bước lạc lõng, vật vờ dưới sự lãnh đạo
của lũ bạo tàn. Rút lại, ngã nốn ở đây là
để kính chào một chiến sĩ có công giải
phóng cho Tư Tưởng loài người.



Nụ cười nước ngoài



TRANH KHÔNG LỜI

Tôi cho rằng tinh thần trào phúng rất quan hệ, sự tận dụng tinh thần ấy có thể thay đổi tính tình và cả đời sống tinh thần của chúng ta. Hoạt động tinh thần trào phúng có vẻ hóa học hơn là vật lý học vì nó biến cải cả tư tưởng và ý niệm của chúng ta. Tôi có

thể đem ra đây một ví dụ trong đời sống giữa quốc gia này với quốc gia khác. Cười không đúng lúc đã làm cho hoàng đế Guillaume mất nước hay nói như một người Mỹ đã nói là mất đến hàng tỷ mỹ kim. Đức thất trận vì hoàng đế Guillaume de Hohenzollern không biết cười đúng lúc.

Thử gửi năm hoặc sáu nhà trào phúng thật khá ở trên thế giới vào dự một cuộc hội nghị quốc tế, giao phó cho họ quyền hành rộng rãi, thế giới chắc sẽ được cứu thoát. Nếu tinh thần trào phúng đi cùng với ý thức tốt đẹp và với lẽ phải, chúng ta chắc chắn mỗi nước sẽ có thể có những tâm hồn lành mạnh và hợp lý làm đại diện cho nước họ.

Ái gây chiến tranh? Bọn người tự đắc, có năng lực, thông minh, những kẻ mưu sĩ, những người thận trọng, sáng suốt, những người kiêu căng, những người quá lòng yêu nước, những người muốn « phục vụ » nhân loại, những người có công việc phải lo tròn... đang chờ đợi và hy vọng nhìn lớp người hậu tiến với cặp mắt trên một khuôn mặt đồng đen ngồi trên con ngựa cũng bằng đồng đen ở một ngã tư nào.

Nhưng chúng ta cũng không cần một hội nghị quốc tế của những nhà trào phúng để cứu vớt thế giới. Ở chúng ta có một kho tàng đầy đủ thứ hàng ấy quen gọi là tinh thần trào phúng mà hoạt động hóa học có thể thay đổi tính tình, ý nghĩ của chúng ta.

Điều quan hệ nhất là phải có một giống người nhiễm một tinh thần hợp lý hơn, lương trí nhiều hơn, đầu óc giản dị hơn, phong độ hòa bình và có tâm mắt rộng.

Một thế giới lý tưởng sẽ không phải là một thế giới duy lý hay được hoàn toàn về mọi mặt nhưng là một thế giới trong đó những điều khuyết điểm được nhận ra ngay và những mối tranh chấp đều được giải quyết ôn hòa. Vì nhân loại này chúng ta nuôi giấc mơ cao cả mà chúng ta có thể thực hiện được. Như vậy cần nhiều điều kiện: ý nghĩ không phức tạp, triết học vui vẻ, lương trí tế nhị chung. Lương trí tế nhị chung đó, triết học vui ấy, ý nghĩ không phức tạp đó là đặc tính của tinh thần trào phúng.

Khó mà tưởng tượng đến một thế giới mới vì thế giới của chúng ta quá khác hẳn. Nhìn chung, với đời sống chúng ta quá phức tạp, khoa học chúng ta quá nghiêm khắc, triết học chúng ta quá đen tối, tư tưởng của chúng ta quá rối bời. Nghiêm khắc ấy, phức tạp ấy đã làm cho thế giới chúng ta hiện nay là một thế giới quá đau khổ.

Phải xác nhận rằng giản dị đời sống và tư tưởng là lý tưởng cao quý và lành mạnh nhất. Khi một nền văn minh mất những tính cách ấy, chủ trương ngụy biện không đi đến giản dị,



TINH THẦN TRÀO PHÚNG

thay có một sức mạnh có thể lay chuyển được hệ thống ấy, lấy nụ cười đương đầu sức mạnh ấy chính là sự tế nhị của tinh thần trào phúng có thể vận dụng được tư tưởng, ý niệm cũng như người đánh cờ biết lựa bàn và bọn « cao bồi » xử dụng giây thông lụng.

Chỉ người nào vận dụng được ý niệm một cách khoan thai làm chủ được mình và người làm chủ được tư tưởng thì không nô lệ nữa. Nghiêm khắc chỉ là dấu hiệu của sự cố gắng mà cố gắng là chưa làm chủ được hoàn toàn. Một văn sĩ nghiêm khắc thì vụng về và không thư thái trong ý niệm cũng như một người mới giàu không được thư thái trong xã hội. Anh ta nghiêm khắc nên không quen thuộc với ý niệm của mình.

của LÂM NGŨ ĐƯỜNG

Giản dị nghịch với bề sâu của tư tưởng. Đối với tôi, hình như đó là điều khó nhất trong khoa học và trong lối viết. Khó biết bao nhiêu ở chỗ sáng suốt về tư tưởng! Tuy vậy, những tư tưởng rõ ràng cũng đưa đến chỗ giản dị. Khi nào chúng ta thấy một văn sĩ chống với ý tưởng, chúng ta biết rằng ý tưởng đã chống với văn sĩ.

Bài soạn của một ông giáo mới ra trường, thường lúng túng, nhưng ở các ông giáo kỳ cựu, chúng ta thấy khúc chiết hơn. Khi một giáo sư còn trẻ tuổi không ra một thông thái, chúng ta còn có thể chờ đợi ở ông ấy rất nhiều.

Một bác học không thể biểu lộ óc hiểu biết của họ bằng những lời giản dị vì chính nhà bác học cũng chưa tiêu hóa được điều hiểu biết của họ và hơn nữa họ cũng ít liên lạc với người đời. Giữa những giờ theo đuổi sự biết đó, tôi cảm thấy rằng phải có nhiều lúc ngừng lại để « giải khát » như lúc đi đường đã mệt mỏi.

Lúc chúng ta về già, ý nghĩ chúng ta rõ ràng hơn. Chính đây là sự khôn ngoan. Tinh thần trào phúng bởi bỏ cho việc giản dị ý nghĩ. Một người có tinh thần trào phúng ở gần sự việc, còn một người thiên về lý thuyết lo ý nghĩ nên tư tưởng rất phiền phức. Người có tinh thần trào phúng thích thú với lương trí chung làm nổi rõ ý nghĩ với thực tế, không quan trọng hóa các vấn đề.

Đụng chạm với thực tế nên họ có lòng tin tưởng, xem thường mọi sự việc, nhận xét lại tế nhị. Con người trở nên giản dị vì trở nên tế nhị, thông minh. Cái gì cũng giản dị. Cái gì cũng sáng sủa. Vì lẽ ấy, nên tôi nghĩ rằng một tâm hồn lành mạnh và hợp lý là do ở chỗ giản dị cuộc đời và tư tưởng và đây là tinh thần trào phúng.

TRẦN ĐOÀN dịch

KỲ SAU:

Con người phiến loạn và độc lập.



văn minh đi đến chỗ thoái bộ

Con người lúc ấy trở thành kẻ nô lệ cho ý niệm, tư tưởng, và cũng nô lệ ở hệ thống xã hội do họ tạo ra. Nhân loại đeo nặng ý niệm, tư tưởng, và cả hệ thống xã hội do con người tạo ra hình như bất lực khó trời đầu lên được. May

TÙY BÚT

NGƯNG ĐỘNG

...Miếng cao lương ăn lắm hóa ra nhàm.
Phải thay thực đơn đi. — NGUYỄN TUÂN

Gửi Dao Ca, Châu Liêm miễn,

Có người ở nhà mục xương, làm le một chuyến đi. Đi cho thoáng khí, ở một chỗ từng rồi, ngửa ngáy quá. Ý hẳn gã ta chán ngán với bao nhiêu tình cảm mốc meo, khô rúm, có xác không hồn.

Có người lè chân về, vứt chiếc va ly ngàn năm lịch sử vào một xô, mặt nhăn nhó, chốc chốc lại thở dài, ra dáng từng trải lắm. Ai có hỏi đến những chuyến đi liên miên, không dừng một phút thì chàng ta bĩu môi lắc đầu: Chỉ có thể thôi! Vàng chỉ có thể thôi.

Tôi muốn nói thêm đến những kẻ đang đi, đang xông pha để men tìm những thực đơn xứng hợp cho tâm hồn. Họ đang lao đao đấy; chiếc áo bạc màu mồ hôi muối. Nghệ sĩ lắm đấy.

Con người vẫn thi nhau đi tìm, ao ước những khi sắc xa lạ, luôn luôn bất mãn hiện tại. Ừ, đi. Đi cho khỏi ngưng đọng. Đi tìm một lối thoát cho tâm hồn. May ra có vui đi chăng. May ra gió Nha Trang, mưa Đà Lạt có giúp lên cơn nào chăng.

Con người đến ngày hôm nay, trải qua đời thay vẫn ôi mãi mãi sâu vụn cỗi. Sầu, nhớ mơ viễn vông. Mở toát một ngàn cửa sổ cũng vẫn thế. Hay là trắng hoa xừ này mơ quả, êm dịu quá, mịn màng và hèn mạt đó cũng nên. Hoàn cảnh, đó là tôi của hoàn cảnh xã hội đấy chứ. Ừ, thì cũng hỏi giải mình cho xong chuyện. Hoàn cảnh không nói năng, cần rần bên tai cho nên con người cứ tha hồ đổ tội. Cá nhân vô tội, thoát. Luận điệu này mới nghe qua cũng xuôi tai đấy chứ, nhưng đâu dễ dàng như thế, đâu dễ thoát như vậy. Con người rút lệ đi, để xã hội lặng lẽ chịu tiếng.

HOÀN CẢNH và con người.

Ra đi để thoát hoàn cảnh, hồng tìm một hoàn cảnh mới để sáng tác: tôi muốn nhắc đến một số anh chị cầm bút. Đi để kiếm đề tài chứ! Đi để nhìn cuộc đời nhiều khía cạnh! Đi, kiếm hay đi nhìn: đâu dễ dàng như vậy. Người ta đã khéo bôi đen xã hội! Cốt để mờ mắt mọi người cuối cùng không tìm một lối ra. Chuyện đó rất

ĐỜI MỚI số 108



ÔI KONTUM!

Ôi Kontum!
Thanh bình hơn đâu hết.
Dân lành;
Phong cảnh thanh thanh,
Đời êm đẹp đẹp thành công.
Đầm cỏ spon cực,
Mới thăm giây hồng,
Hát rau thì hát ngược trông cười gì?
Suối ngọt như sữa tươi,
Trong trắng hơn đôi đũa.
Cổ em lợt suối ngàn người nhìn lên.
Ôi kontum!
Núi đồi san sát,
Quần gió đồng trịnh;
Vườn cây thưa không khuất,
Nhưng mái ngói thanh bình.
Nắng vàng lá lướt rung rinh,
Vẻ yêu lên mà no tình em tới.
Ôi kontum!
Thanh bình hơn đâu hết,
Nôn nà tuổi hai mươi,
Đón yêu nơi khúc mãi.
Không đời đời.
Hôm nay spon nữ thời cười,
Ái đem tang tóc giăng trời! Quê tôi.
Cho đau thương giòng suối trắng,
Cho mờ mắt cánh đôi non.
Cho hoa rơi má ả hồng,
Em tới trang điểm đón trông tôi về!

NGUYỄN HỒNG VIỆT



Nặng ngút đường dài...

Nặng ngút đường dài, hoa gạo bay,
Tôi người lữ khách lạc sau ngày.
Đường xa nắng lửa, chiều hun hút,
Quán đứng lưng đeo, núi liếp mây.

Thác đá sâu buồm, đường nắng trở,
Lưng trời khép chặt núi và mây.
Đèo cao gió thổi, chồi heo hút,
Đậm củ chiều đi thương nhớ đây.

Nặng đỏ tràn lên trên lối cũ,
Đường dài hoa gạo đỏ rụng rụng.
Lá chàm bay lá trầu rơi rách,
Áo bạc hồng lên lớp bụi rừng.

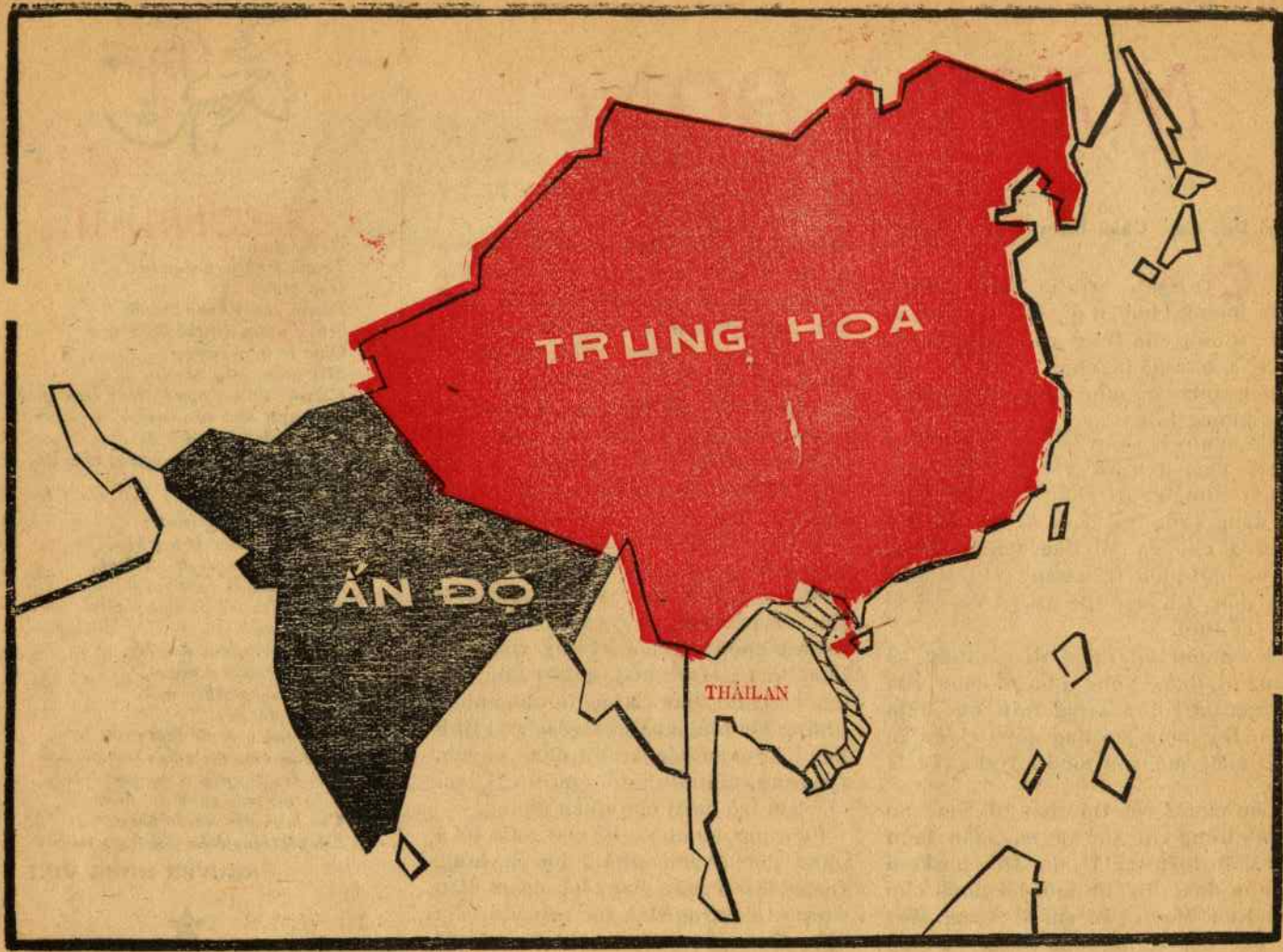
Có phải hồn ngáy trong núi thăm?
Rừng chàm lá đỏ lối xanh tuôn.
Đầu hiu hắt cỏ chiều ai đốt,
Ngày dựng có liêu giữa xứ buồn.

ĐỖ HỮU

mãn, hoài nghi thế này nữa sao? Phải làm gì chứ? Chu ôi! câu nói quen quá, nhưng lặp lại hoài.

Tự đặt lại đi: Phải làm sao chứ?
KIỂM ĐẠT

21



HỂ nào là liên lập? Trước đây đã có dịp chúng tôi bàn qua. Và chính danh từ này được chúng tôi dùng trước nhất. Nay xin dờ lại và nhận xét một cách khít khao hơn. Chúng ta đã biết vì sao phải có Tổ quốc và vì sao phải gìn giữ Tổ quốc. Tổ quốc không phải do tình cảm hay lý tưởng mà có. Tổ quốc sở dĩ tồn tại cho con người trải qua bao nhiêu thời đại với bao nhiêu trào lưu tư tưởng là vì như đã nói trong một bài trước, con người sanh ra vốn có tánh hiệp quần; rồi sự sanh sống càng ngày càng thúc đẩy con người phải tổ chức đời sống chung trên một vùng đất.

Sống chung nhau lâu năm thì số người quần tụ có một nguồn lịch sử và văn hóa chung. Đám người ấy mật thiết tương quan và thương mến nhau: Lãnh thổ mà giống người ấy chiếm với chủ quyền của họ, với những cái gì dính liú đến đời sống của họ, là Tổ Quốc của họ. Họ không

thể bỏ được Tổ Quốc. Họ là Tổ Quốc. Tổ Quốc là họ.

Nhưng, xưa kia trong lúc trên quả địa cầu này Đông và Tây không liên lạc nhau thì nền kinh tế quốc gia là kinh tế đóng cửa. Đến khi sự giao thông được mở mang, sự giao dịch lan rộng, văn hóa trao qua đổi lại, thì nước này với nước nọ có mối tương quan. Mối tương quan này một ngày một thêm rõ rệt và cần thiết, đến nỗi ngày nay không có một nước nào có thể nói là mình sống biệt lập được.

Ngay trước đại chiến thế giới thứ hai, một nước bị thất mùa, hoặc bị kinh tế phá sản, là ảnh hưởng hoặc gián tiếp hoặc trực tiếp đến nước khác. Sau trận đại chiến, mối tương quan càng thêm thâm khắc hơn. Làm cho ta có thể quả quyết rằng nhân loại đang hướng về sự mưu sống chung, thịnh vượng chung, phúc lợi chung.

Ngày nay, trên thế giới không thể còn sự miệt thị dân tộc nhỏ yếu hay lạc hậu nữa được; không thể còn chánh trị thực dân với cái hình thức của tư bản chủ nghĩa nữa được.

Như vậy là ta có hai điều không

tránh được như thế này:

— Đơn vị Tổ quốc (quốc gia dân tộc) còn tồn tại.

— Đời sống của các quốc gia dân tộc không thể biệt lập; sự tiếp cận giữa các nước càng thêm mật thiết.

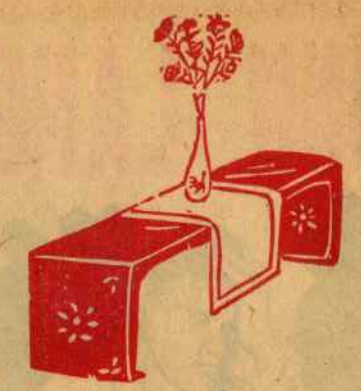
Làm thế nào thực hiện một hiệp tác quốc tế thực sự mà không mất đơn vị tổ quốc?

Một đảng ta phải giữ gìn Tổ quốc, tức là bảo tồn đơn vị quốc gia dân tộc, một đảng ta phải góp sức với nước khác để xây dựng thịnh vượng chung. Nói trắng hơn là làm cách nào giữ được chủ quyền quốc gia trong sự hiệp lực giữa các dân tộc?

Ta đặt vấn đề dân tộc hiệp lực tức là ta tiến với trào lưu tiến hóa của nhân loại. Mà dân tộc hiệp lực ngày nay là khẩu hiệu « thiên hạ nhứt gia » ngày xưa. Ngày nay khái niệm thiên hạ là khái niệm quán thế. Ngày xưa khái niệm thiên hạ chỉ bao gồm nước Trung Hoa và những nước nhỏ lân cận; cho nên lúc bấy giờ người Tàu mới gọi nước họ là Trung nguyên. Thiên hạ nhứt gia, hay thế giới đại

Trên con đường dài đặt lại vấn đề

CHỈ CÓ CÁI THỂ LIÊN LẬP mới giữ được ĐƠN VỊ QUỐC GIA DÂN TỘC



đồng là gì, nếu không phải là sự tương thân tương trợ giữa loài người? Mà giữa loài người thì có các sắc chủng tộc, có nhiều dân tộc, có nhiều quốc gia. Thế nên « Dân tộc hiệp lực » là một hình thức của thuyết « Thế Giới Đại Đồng », bởi vì có hiệp lực mới có đại đồng.

Có hai chủ trương tiến tới « thiên hạ nhứt gia ».

TRẦN VĂN AN viết

MỘT, là chủ trương nhân loại chỉ có một Tổ quốc. Bao nhiêu dân tộc đều sáp nhập lại, đặt dưới một chế độ một, sống một cảnh một, tư tưởng theo một hệ thống một; bao nhiêu người ở các góc Trời đều phải vào một đảng, đặt đảng lên trên tất cả, coi con người như là phương tiện, nếu cần hi sinh vài chục vài trăm vạn là hi sinh ngay, không luận lợi hại cho con người mà chỉ luận lợi hại cho đảng; con người ở khắp cùng sẽ như một thứ bánh mì cùng do một lò mà ra.

Chủ trương này đã đưa dân tộc Nga Sô vào đại chiến thế giới lần rồi, thiệt mạng hàng triệu dân tộc. Cũng là muốn tiến tới « Thiên hạ nhứt gia » dù là cái « thiên hạ » này chỉ còn phần nửa số người hiện có trên địa cầu. Có kẻ cho rằng chủ trương như trên cũng là để quốc chủ nghĩa với hình thức mới. Chúng tôi tuyệt đối không muốn có định kiến đối với chủ nghĩa cộng sản, bởi vì cộng sản như ở Nam Tư có thể đem lại hạnh phúc cho nhân dân. Và nếu chủ nghĩa xã hội được áp dụng ở các nước với tinh thần dân chủ, nghĩa là có tôn trọng phẩm giá và tự do của con người và không tiêu diệt gia đình, không xóa bỏ tổ quốc, thiết tưởng một chế độ như thế ấy rất là thích ứng thời đại.

HAI, là chủ trương nhân loại có nhiều Tổ quốc. Nhân loại sống điều hòa lợi quyền và xây dựng thịnh vượng chung. Công cuộc kiến thiết thế giới sẽ căn cứ ở các đơn vị gọi là quốc

gia dân tộc, chứ không căn cứ ở con người khép vào một đảng một, chịu một thứ kỷ luật, có một nguồn tư tưởng, có cả một thứ rung cảm. Chủ trương thứ hai này không san phẳng nhân loại, nhìn nhận có sự khác nhau giữa các giống người, dung hợp các nguồn tư tưởng, trao đổi văn hóa, đề cao nhân bản tôn qui gia đình, (chứ không phát triển gia tộc có thể làm tổn thương quốc tộc), điều hòa sự cộng đồng hiệp lực giữa các dân tộc.

Nói trắng ra là trong sự xây đắp hòa bình nhân loại (bởi vì có hòa bình mới có thịnh vượng) các quốc gia dân tộc sẽ đóng góp phần mình mà vẫn giữ chủ quyền quốc gia, vẫn giữ tư cách dân tộc độc lập.

Chủ trương thứ nhất là « thiên hạ nhứt đảng ». Ai không vào đảng là kẻ thù.

Chủ trương thứ hai là « mặt trận hòa bình thế giới ». Ai không vào mặt trận vẫn được tự do, nhưng không được phá hoại hòa bình. Hòa bình nhân loại, tức là hình thức và cơ sở kiến thiết thịnh vượng chung, sẽ là mục đích tối cao chung của nhân loại.

Vì sao Việt Nam không thể theo chủ trương thứ nhất?

Vì một lẽ dễ hiểu là sự sáp nhập dân tộc Việt Nam vào khối dân tộc nào khác tức là diệt đơn vị tổ quốc Việt Nam, tức là biến người Việt Nam thành một thứ người không đồng đẳng với người khác được.

Ta hãy nhìn vào bản đồ Đông Nam Á. Nước ta và những nước Miên, Xiêm, Lào, Diên, Mã lai, là những nước nhỏ nằm giữa Ấn, Hoa, là hai khối dân tộc to tát. Ngộ như Việt Nam sáp nhập vào một khối dân tộc, như vào khối Trung Hoa chẳng hạn, thì Việt Nam sẽ là một tỉnh của Trung Hoa (dân số ít hơn tỉnh Quảng Đông).

Sự sáp nhập này có một tai hại cực

kỳ lớn lao, bởi vì nó có tánh cách diệt chủng. Người Trung Hoa cũng nổi tiếng đơn âm như ta; người Trung Hoa có thể sang ở đất nước ta làm tất cả những công việc nhỏ nhặt, mà người Việt ta không thể tranh sống được ở đất Trung Hoa.

Trái lại, nếu Việt Nam độc lập đối với Trung Hoa, Việt Nam có thể phát triển khả năng của mình, có thể trực tiếp đóng góp vào công cuộc xây dựng thịnh vượng chung ở Đ.N.Á., và gián tiếp kiến lập hòa bình thế giới.

Việt nam giữ được nền độc lập đối với Trung Hoa là giữ thăng bằng ở Đ.N.Á. và Thái bình dương, là kiên trì hòa bình vậy.

Độc lập đối với Trung Hoa không có nghĩa là Việt nam thù hiềm với Trung Hoa. Nguyên tắc dân tộc hiệp lực là chủ trương của Việt nam nó phải là nguyên tắc dân chủ; nghĩa là hiệp lực trong sự tôn trọng chủ quyền quốc gia lẫn nhau. Sẽ có người hỏi: Muốn độc lập với Trung Hoa, trên thực tế Việt nam có làm được việc ấy chăng?

Phải được. Và được ở trong chánh sách liên lập đối ngoại.

Cự tuyệt mọi sự sáp nhập dân tộc, Việt Nam có thể liên lập với nhiều nước khác để giữ thế thăng bằng. Liên lập không phải là trung lập. vì khi giữa quốc tế thiếu cái thế quân bình thì không ai để cho ta trung lập. Trung lập không chỉ do điều kiện chủ quan mà được, phải có cả điều kiện khách quan.

Liên lập tiếp cận hình thức liên minh hòa bình và xa hình thức liên bang. Nói cho xác đáng hơn thì sự liên lập lúc nào cũng cần thực hiện ở hai mặt kinh tế và văn hóa.

Cái thế liên lập của Việt Nam có lợi cho cả hòa bình ở Đ. N. Á. và trên thế giới, và cho cả bản thân của Việt Nam.

Vì vậy mà chúng tôi chủ trương liên lập.

BÌNH LẶNG



Truyện ngắn

CỦA

THANH THUYỀN



ƯA nhỏ quá, không đủ ướt những lá cây trên đường. Những ngôi nhà thẳng tắp như đóng khung lại một mảnh trời chiều cuối thu. Thanh bước đi, lặng lẽ, ngả tay ra hứng những hạt mưa bụi rơi nhẹ, đan nhau qua không gian.

— Trời có thể nắng !

Nghe tiếng nói, Thanh bỏ tay xuống, thọc vào túi áo rồi quay sang nhìn Linh vẫn bước từng bước một cạnh mình. Thanh nhìn Linh, tự nhiên có một cảm giác hay hay, Chàng không biết trong phút này, Linh vẫn còn những tâm tình sâu kín như ngày trước hay không. Thanh cố tìm trong mắt Linh, người bạn đã cách xa chàng trong tám năm trời, một chút ánh sáng mà chàng thường mong mỏi. Linh thấy Thanh nhìn mình chăm chú, khẽ mỉm cười :

— Sao anh nhìn tôi kỳ thế ? Hay tôi khác đi lắm rồi.

— Trông anh độ này khác trước ; vàng, độ này anh khác trước nhiều lắm.

Linh vuốt lại tóc :

— Có lẽ, anh Thanh ạ ! Cuộc sống

đầy đó đã làm tôi mất hết bản tính của ngày xưa...

Thanh đặt tay trên vai Linh như muốn tỏ vẻ thân ái hơn ;

— Thế mà anh vẫn còn hơn tôi. Cuộc sống phóng túng nhưng có chủ đích của anh cũng đủ làm cho tôi thêm muốn. Tôi phải sống một cách chán nản trong mái tranh nhỏ nhỏ với mẹ già, với bốn phận của tôi. Chính những sợi dây thân yêu đã níu, trói buộc tôi lại và khiến cho tôi trở nên ủy mị.

Linh không nói ; chàng nhìn những người xung quanh đang rộn ràng đi lại. Thành phố Huế ồn ào và náo nhiệt quá ! Từng bọn người bán cá, nguyên rửa nhau, xô đẩy nhau, chạy lố nhố trên con đường về chợ ; từng chiếc xe xích lô chở thịt, chạy băng từ Hàng Bè đến phố Trần Hưng Đạo. Những thiếu nữ ngây thơ và dịu dàng kéo tay nhau đi, giọng nói nhỏ và ướt át. Các cậu công tử, đủ các hạng, với những đôi giày mũi nhọn, nên cồm cộp trên vỉa hè, huyền thiên nói chuyện Tất cả các thứ áo quần, trang sức đã đi lên thành phố những màu rực rỡ, chói chan.

Linh còn thấy những người phu vác gao la ới ới trên chiếc xe cam nhông. Tiếng la hét của họ lẫn vào tiếng nổ của mấy chiếc vespa, nối đuôi nhau, vụt nhanh như gió. Linh còn thấy những bộ mặt ngơ ngác, khờ khạo, dưng lại, chăm chú nhìn vào mặt Linh một cách rất khó chịu, rất buồn cười... Bắc giác, Linh hỏi Thanh :

— Huế vẫn không có gì thay đổi trong mấy năm tôi đi, anh nhỉ ?

— Vâng, chẳng có gì thay đổi cả. Anh đi hay anh về cũng thế, người ta đề ý đến anh làm gì ! Người ta mãi chạy theo cái hào nhoáng, cái no ấm, cái lòng lầy bên ngoài ! Không khí ở kinh thành ngạt thở quá và không làm cho tôi tin tưởng. Anh hãy thử nghe những tiếng ồn vỡ chợ ấy. Tất cả làm thành những âm thanh quái dị và hỗn độn. Tôi biết hái gì đây trong bản hợp tấu « loạn » giữa một khung cảnh chật hẹp này ?

Linh nhìn Thanh, biết rằng bạn đang bất mãn, đang muốn nói một cái gì chưa nói được. Chàng bước bên Thanh và cảm thấy vẫn gần gũi bạn như những độ nào cùng Thanh rong chơi trên những cánh đồng ngập lúa. Những ngày xưa cũ xa rồi, nhưng Linh vẫn còn nhớ những mộng tưởng tha thiết và cao xa mà chàng cùng Thanh thường ngỏ cho nhau biết. Những cái đích ấy, lớn lên, hôm nay, Linh thấy nó biến hình đi vì bị bao nhiêu điều chi phối và tác dụng lên

trên. Mỗi người đã bước trên con đường riêng của mình với điều kiện, hoàn cảnh của mình.

Linh biết rằng, con đường của bạn không phải là con đường của mình nữa. Nhưng Linh tin chắc rằng, dù khác hướng, nhưng con đường đó vẫn là những con đường vươn mình đến ánh sáng, chân, thiện, mỹ. Nỗi đau xót của chàng dù sao vẫn là nỗi đau xót của Thanh.

Chàng bảo bạn :

— Anh không nên chán nản. Cuộc sống nào lại không kết tinh bằng máu và bằng lệ ? Anh hãy tìm cái đẹp để trong cái nhơ bần, hòa đời mình trong cuộc sống rộng lớn.

— Tôi biết, tôi biết anh sẽ nói gì.... nhưng, anh không hiểu, không hiểu gì tôi hết. Cuộc sống đã cướp mất của tôi tất cả. Tôi bị lãng quên trước mọi người và bị chà đạp dưới cơm áo...

Linh đoán được tâm tình bạn và hoàn cảnh bạn. Đây chỉ là tâm tình của một thằng trai bị khép mình sau khung cửa. Thanh phải sống bên cạnh mẹ già, đàn em nhỏ ; chàng âm thầm sống lặng lẽ sống trong nỗi chua xót không bao giờ tả được. Một ngõ thoát, đây là điều Thanh từng mong mỏi và chưa bao giờ được thỏa mãn. Trong giai cấp và trong hoàn cảnh của mình, Thanh thấy mình bị nghẹt thở, bị đè nén ..

Bỗng Linh thấy Thanh đưa tay lên kéo cổ áo để che gió ; hai bàn tay nhỏ, mềm mại của người chỉ biết cầm bút. Linh thầm nghĩ : Với hai bàn tay nhỏ ấy, liệu có vãi được sấu không ?..

Chiều xuống chậm. Nắng sáng trong mưa. Thanh bước sát vào Linh và bảo :

— Ta về thôi !

Cả hai cùng về. Không biết vì sao, Linh chắc rằng đôi mắt bạn và lẫn cả mắt mình đang vàng lên, phản chiếu cả ánh chiều vàng vọt...

— Tôi đi, anh Thanh ạ !

— Anh đi ?

Thanh biết rằng câu hỏi của mình chỉ là câu hỏi vô duyên, vì Linh đã bảo cùng chàng từ chiều hôm qua rằng Linh chỉ ghé lại nhà Thanh một hôm thôi, trong khi chàng trở về Huế có việc cần.

— Vâng, tôi đi !

— Buồn quá nhỉ !

— Có gì mà buồn, anh ! Tôi vẫn còn nhớ câu nói của anh : « Anh đi hay anh về cũng thế ; người ta đề ý đến anh làm gì... ». Giọng nói của Linh trở nên chua chát.

ĐỜI MỚI 108

BÌNH LẶNG ★ TRUYỆN NGẮN ★ BÌNH LẶNG

Trong nhà có tiếng ề ề của đứa trẻ đang bày trò chơi cũng tẻ. Những tiếng « Hơn... bài... lẽ... quý... » chầm chậm và buồn buồn, khiến người ta nghĩ đến một đám hội đang cử lễ giữa một chiều nắng an lành cuối thu...

Ở ngoài, vườn xanh và mát. Chiếc sân nhỏ, đất ẩm, có từng dấu chân. Giàn trầu, lá đậm, vươn mình qua khung cửa những bóng hình quả tím lên trên những câu đối phai màu và trên bức tường vôi loang lổ.

Nắng trên bậc cửa nhạt đi ; Thanh và Linh ngàng đầu lên. Có bóng người thiếu nữ tóc ngang vai vừa đi ngang qua và đang phớt áo ngoài sân. Linh biết đấy là Vân, em gái Thanh, mà cách đây tám năm, thường ngủ gập trên chiếc chõng tre tiêu vẹo đặt ở góc nhà. Bây giờ nắng đã lớn. Nắng xuyên qua chiếc áo xanh nhạt phớt đầu sợi thép, đổ xuống trên áo Vân một màu xanh dịu. Tự nhiên Linh cảm thấy dễ chịu...

— Anh Thanh ạ ! Sống trong khung cảnh thế này thì anh còn buồn nổi gì ? Đứa bé nhỏ thì như mầm non, có em gái thì đẹp như một bài thơ, áo thì phớt trong nắng chiều... còn gì thú hơn nữa ?

Thanh nhếch mép :

— Anh « thi sĩ » quá ! Với tôi, tôi thấy đang còn « trường giả » lắm. Không biết lúc giảng hồ hoặc sống vớ vập với cuộc đời, người ta có thêm khát một cảnh như thế này không ; tôi, trong cảnh này, chỉ mơ ước một cuộc đời sương gió hơn, rộng rãi hơn, anh ạ... Tôi ghê sợ sự ồ ạt của lũ người trong thành phố và cũng ghê sợ nốt sự im lặng vô vị này...

— Anh hãy tìm lấy cái đẹp trong khung ảnh anh sống, anh sẽ thấy cuộc sống của anh không đến nỗi vô vị. Anh Thanh ạ, Linh nói to hơn, không có cơ hội cho ta làm việc lớn thì ta làm việc nhỏ vậy...

Thanh ngược nhìn chiếc bài vị im lìm đặt trên bàn thờ, nhỏ mờ trong bóng tối của hai bức tường nhỏ... Thanh lầm bầm :

— Không cơ hội cho ta làm việc lớn thì ta làm việc nhỏ vậy...

— Chính thế ! anh đã quá bi quan ! Thành phố không phải chỉ ở ạt hôm nay mà đã hôm qua và ở ạt mãi, cũng như ánh nắng [vẫn] hắt mạnh trên sân anh mọi ngày... Mà cuộc đời phải đâu chỉ toàn những cái ở ạt ! Bên thành phố tấp nập, chen lấn, vẫn có mảnh vườn hiền hòa và im lặng của anh... Cuộc đời không phải chỉ có một màu

một khía...

Thanh mỉm cười, thấy Linh vẫn hay nói triết lý như những năm về trước. Chàng biết những câu nói của bạn vẫn được màu « tiêu cực » lắm, nhưng dù sao cũng đem lại cho chàng một nguồn an ủi...

Thanh đưa mắt nhìn khắp nhà mình rồi nhìn ra ngoài sân. Anh thấy dễ chịu thật. Chàng nghe rõ tiếng ề ề của đứa bé và thấy rõ bóng dáng người em gái thân yêu. Chàng nghe rõ cả hơi thở của mình và thấy rõ cả mấy chiếc lá chèo tàu đang rung động. Nắng rất nhạt và rất hiền hòa. Thanh ngả mình ra đằng sau, không nói...

— Trong phút này, Linh bảo, ngoài lũy tre kia, cả một thành phố đang náo nhiệt, ồn ào. Và biết đâu, trong phút này, có một đám cưới đang cử lễ ở miền xa hay một đám tang đang gập ghềnh trên đường đất. Tất cả những ồn ào, những tiếng khóc, tiếng cười đã tạo nên cuộc sống. Nhưng anh ạ, tôi vẫn thấy cái « toàn thể » nó bình lặng lạ thường ..

Thanh đồng ý bạn, phụ họa :

— Chỉ có sự dao động, sự xô dịch mới làm cho xã hội tiến. Nếu không nó sẽ chết. Cái đẹp vẫn nằm trong cái thay đổi — thay đổi theo thời gian và trong không gian — chứ không nằm trong cái cố định.

— Vâng !

— Mà có cái gì không « động » được anh nhỉ ? Như thế ta mới quan niệm được cái bình lặng ngàn đời của cuộc sống ; Cái bình lặng bao giờ cũng âm ỉ một sức cự mình bên trong... Tuy nhiên...

Linh biết Thanh sắp sửa nói một cái gì... chàng ngắt lời :

— Vâng, chính thế !

Trời đã lên sao. Chiều tím lại. Linh đứng dậy, nhìn thẳng vào mắt bạn :

— Thôi anh không nên giữ tôi lại làm gì ! Anh để tôi đi. Tôi sẽ là hạt cát luôn luôn quay cuồng trong bãi cát. Và ngày về, anh chẳng cần biết. Khi nào gặp nhau, ta lại cùng nhau nói đàm ba câu chuyện nhỏ ; khi cần phải xa nhau ta lại xa nhau... Anh xem... có gì đâu, vâng, có gì đâu...

Thanh đưa Linh ra cửa ngõ. Chàng siết mạnh tay bạn, Linh đi, quay lại

(xem tiếp trang 33)



Tôi không tìm sự hợp tác ở những người giàu kinh nghiệm. Người từng trải nhiều bao giờ cũng nói « tôi biết tại sao một công việc lại không làm được. » Họ thật là thông minh. Họ có thể trả lời được tất cả.

Người không có kinh nghiệm thường ngốc đến nỗi không biết rằng một công việc nào đó không thể làm được, thế rồi họ làm và thành công ở đó.

CHARLES KETTERING

Không có chút mộng tưởng, đời sống chỉ là một vật nghèo nàn. Mặc dầu tuổi bạn như thế nào đi nữa, nếu bạn không dậy buổi sớm với niềm vui bắt đầu một ngày mới, bạn sẽ bị thiếu mất một kho báu, mà không cái gì có thể thay thế được.

Trong sự quay cuồng những bận rộn lo âu, mộng tưởng phải chăng là một vật thiên phú đã cho phép ta quên tất cả ? Đó là tiếng kêu, bản ra từ ở đáy tâm tư của chúng ta và chính ở tiếng kêu đó mà chúng ta đã hưởng những cái gì hay nhất của chính chúng ta. Đó là sức lực nó đã làm mạnh mẽ những gân cốt của chúng ta. Đó là tiếng gọi nó kéo chúng ta ra từ ở những sự uể oải và lãnh đạm của chúng ta. Đó là ngọn lửa nó thiêu đốt chúng ta. Khi chạm vào nó, tất cả vốn liếng về khôn ngoan và kinh nghiệm mà chúng ta đã tích được trong giòng cuộc đời của chúng ta, tới loét chúng, cũng đều bùng cháy lên và tỏa ra ánh sáng, sức nóng và vẻ đẹp.

STUART SHERMAN

Ngọn lửa trong tâm linh nhân loại là thứ khí cụ đầu tiên của con người.

Thống chế FOCH

Một nhân vật, đạt tới một địa vị cao, đã cho những sự suy xét sau đây, về những bước đầu khó khăn của mình : — Nếu tôi đã ra khỏi cuộc vật lộn một cách đắc thắng, chính là nhờ ở những kẻ địch của tôi.

— Trong bước đi chậm chạp về thành công, MỘT CÁI ĐÁ VÀO ĐẰNG SAU sẽ làm bạn tiến nhiều đường đất hơn là một cái bắt tay.

NGUYỄN TRƯỜNG SƠN
trích dịch



8 NĂM LY LOẠN

ĐOÀN THẠCH KÊ

V

Lương ngần ngừ :

— Thú thật với cô, tôi ngày nay thì miếng ăn chỗ ở thật là thành vấn đề, còn giấy má chứng nhận và cấp bằng cũng thất lạc hết rồi, muốn tìm một chỗ làm cũng không phải dễ đâu.

Trần liếc xéo Lương một cái như dò xét một cái gì, rồi một viên tượng êm đềm thoáng qua trong óc, nàng trầm ngâm suy nghĩ rồi mở miệng sắp nói, bỗng bị người ở gái cắt ngang :

— Thưa bà, bà có điện thoại ạ.

Trần đứng, dậy vừa đi về phía máy điện thoại vừa nói với lại :

— Không sao đâu, anh đừng lo, tất cả tôi sẽ thu xếp ổn thỏa cho anh.

Trong con mắt của Lương, Trần ngày nay không những tánh tình không biến đổi mà còn trở nên hào hiệp là khác. Nếu có khác chăng là khác ở chỗ trang sức bề ngoài, cách xa mấy năm trời, ngày nay Trần đẹp hơn khi xưa bội phần, đồng thời Lương cũng cảm thấy trong những luồng nhớn quang của nàng còn chứa đựng một cái gì khang khác với khi xưa...

Lương còn đang thần thờ như kẻ mất hồn thì giọng của Trần phả ra nghe sang sảng :

— Sen, hãy sắp đặt chỗ cho ông Lương đi.

THẾ là vô tình Lương đã bị Trần « bắt cóc ».

Cách vài ngày sau, không biết Trần dùng phương pháp gì mà tìm được cho Lương một chân bí thư trong Đại Hưng Mậu dịch công ty — công ty của cha nuôi Trần.

Từ đây ngày hai buổi đến sở làm, hết giờ rồi lại về, đời sống đều đặn của một tư chức vô tình đã mài rửa mất những cái gì sắc bén của người chiến sĩ. Lại nữa bên mình chàng còn có một Trần-mỹ miều và diễm lệ luôn luôn quần quít bên cạnh để chăm nom từng miếng ăn, cái mặc.

Hai tháng sau, Lương đã hoàn toàn trở nên một con người khác, hình ảnh

mẹ già, vợ khổ, con thơ, hình ảnh những chiến sĩ

đều mờ dần đi để nhường chỗ cho bao nhiêu hình ảnh giai nhân tài tử, xe ngựa dập dìu của kinh đô Trùng Khánh, những chỗ bóng dáng mỹ miều tha thướt của Trần.

Một đêm Trần gọi Lương vào phòng của mình ăn cần bảo :

— Tôi mới mua hai bộ Kimono, tôi tặng anh một bộ đây.

Trần vừa nói vừa xỏ quần áo ra rồi đặt lên mình của nàng, hỏi :

— Kiểu áo như thế này anh thích không ?

— Ô, đẹp lắm, tôi chưa từng hân hạnh được mặc một cái áo đẹp như thế này.

Trần phá lên một chuỗi cười khanh khách :

— Thế thì bây giờ anh sắp mặc rồi đấy.

Nàng lại lấy bộ áo của mình đặt trước ngực, rồi nói một cách rất yêu mị.

— Tôi thay áo đây, cấm anh không được nhìn trộm nhé.

Lương toát mồ hôi, chàng không ngờ Trần lại bạo đến thế, chàng không phải đại đột gì mà không hiểu cái chỗ dụng ý của Trần.

Trần nói xong bèn tiến đến bên chiếc gương to thay áo, còn Lương thì nghe trái tim mình đập mạnh, hơi thở gấp rút, thấy chân thân mình nóng bừng lên. Lương cả thẹn quay mặt sang chỗ khác, trong khi giọng nói của Trần vẫn thanh thoát rót vào tai chàng :

— Anh Lương không có nhìn trộm tôi chứ ?

— Không... không ạ !

Lương càng cảm thấy nôn nao trong người chàng lâm bầm.

— Ô, căn phòng này sao nóng thế...

Trần đương thay quần áo, nói qua một giọng cười tế nhị :

— À, nóng à... ?

— Tôi mở cửa sổ đây.

Lương nói xong rồi tiến đến bên cửa sổ, đưa tay vén bức màn nhưng đồ sẫm qua một bên rồi mở tung hai cánh cửa sổ...

Bên ngoài, muôn ngàn ngôi sao nhấp nháy trên nền trời trong vắt, một mảnh trăng tròn đang treo trên đầu núi, tỏa xuống không gian một ánh sáng mờ hồ huyền ảo. Xa xa trong dãy núi đen thăm thẳm, thỉnh thoảng hiện ra vài ngọn đèn le lói như những ánh đèn ma.

Lương ngẩng đầu nhìn bóng trăng vàng, rồi bất giác nghĩ đến người vợ hiền giờ đây không biết thất lạc phương nào, chàng ngùi ngùi bắt ra một hơi thở dài não nuột.

Trần thay xong quần áo se sẽ tiến đến bên cạnh sẽ bảo :

— Anh nhớ nhà à ?

Lương bị hỏi thỉnh linh bưng tỉnh, nở một nụ cười chua chát :

— Ngày nay tôi đã không còn nhà nữa !

— Ô, sao đáng thương hại thế ?

Rồi nàng thích cùi tay vào cạnh sườn Lương tiếp theo bằng một giọng khiêu khích :

— Thế đây không phải là nhà của anh à ?

Nhưng Lương vẫn thần thờ đưa mắt nhìn ngàn sao đang lấp lánh trên vòm trời cao rộng.

Trần bỗng nhớ một cái gì, bèn thoàn thoắt tiến đến bên tủ rượu, mang cốc và rượu đến bên Lương, rót ra hai cốc rượu thật đầy vừa đưa rượu cho Lương vừa kèm theo một cái nhìn nửa như khấn khoản nửa như quyến rũ và nũng nịu :

— Tôi có một thứ rượu giải sầu được anh ạ.

Sau khi chạm cốc, hai người đồng nốc cạn một hơi, bấy giờ rượu mạnh làm cho những luồng máu của Lương đã nóng lại còn nóng thêm, Lương điên tiết rót thêm cốc nữa rồi nốc cạn, Trần tựa đầu sát vào mình Lương, âu yếm.

— Anh Lương... anh ngộ lắm !

Lương đã say ngà ngà :

— Cô nói gì, tôi không hiểu :

Trần nũng nịu :

— Anh thật không hiểu à ?

Sức mạnh của rượu tiếp tay với sức mạnh của người đẹp hoành hành thần trí của Lương, làm cho chàng như một kẻ mất hồn. Thỉnh linh đèn điện trong nhà vùng tắt phụt, Trần lâm bầm :

— Lại bị cúp hơi điện....

Cùng một lúc ấy, Lương vùng quay phắt lại bắ lấy cổ Trần ưỡn ẹo trong

ĐỜI MỚI 108

hai bàn tay hộ pháp của Lương rồi rú lên :

— Ê... ê... hãm râu của anh...

Khi ấy trong phòng đã tối đen như mực, chỉ có vài vệt ánh trăng huyền ảo xuyên qua cửa sổ. Trong chỗ mập mờ tranh tối tranh sáng ấy, người ta thấy hai cái bóng đen loạng choạng diu nhau đến bên giường...

CÙNG trong đêm ấy, cũng ở trên một chiếc giường tre ọp ẹp ở ngoại ô Thượng hải, Phấn đang thao thức trên trỏ trên giường không sao an giấc. Đêm càng về khuya, từ bề càng thêm vắng lặng, ngoài những hơi thở đều đặn của chàng nhỏ ra thì chỉ còn có tiếng gió rú từng cơn ở bên ngoài.

Đã có nhiều đêm, nàng ngần không nổi những tư tưởng triền miên trong tâm khảm, làm nàng phải thức thâu đêm để tưởng nhớ đến chồng.

Có lẽ khuya lắm rồi đấy... sau những cơn gió thét, mưa đã bắt đầu rơi rỉ rả trên nóc nhà, rồi càng ngày càng nặng hột. Mái nhà xiêu vẹo không chống nổi với cơn giông tố phũ phàng, nhiều giọt nước xuyên qua kẽ hở chảy xuống sân nhà. Mưa mỗi lúc một lớn, nhà càng bị dột nhiều thêm, mẹ Lương liền thức dậy, lần mò đốt lên một cây đèn dầu leo lét để dọn dẹp đồ đạc, để tránh nước. Thỉnh thoảng vài tiếng xẹt dính tai nhức óc phả ra ở lưng trời, cả mặt gian nhà dần dần bị dột nát như ở ngoài sân, ba người phải thu mình đồn nhau vào góc nhà, rồi lấy một cái nia giờ lên để che mưa. Mẹ của Lương đưa cặp mắt lơ đãng nhìn ngọn đèn leo lét bị gió tạt làm cho khi mờ khi tỏ như sắp tắt, rồi bất giác thở dài :

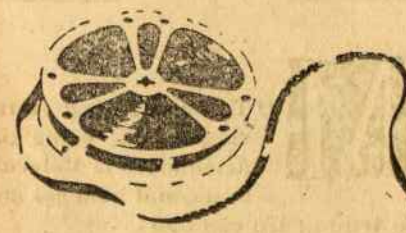
— Không biết chừng nào trời mới sáng nhỉ ? Trong đầu Phấn khi ấy cũng vang lên một câu hỏi :

— Chừng nào Lương mới về đây đoàn tụ với gia đình ?

Bên ngoài, mưa vẫn rơi, gió vẫn cuốn, sấm rét vẫn vang dậy ở lưng trời...

— HẾT —

(Xem Đời Mới từ số 104)



ĐỜI MỚI số 108

CHUNG QUANH VẤN ĐỀ « LẤY CHỒNG GIÀ »

Bức thư của hai cô Liên và Hương
ĐỀ TRẢ LỜI... « VỀ NGƯỜI CHỒNG LÝ TƯỞNG »

Thưa các bạn thân mến...

CHÚNG em không ngờ thư khắp nơi gửi về tán đồng, và phản đối quan niệm của chúng em nhiều đến thế.

Thưa các bạn, chúng em không bao giờ bảo thủ ý kiến, nhưng chúng em mạnh bạo lên tiếng đề vớt vát, lời kéo hạnh phúc và tình yêu của chị em chúng ta bị thiệt thòi trong mùa tao loạn, trong cảnh trai thiếu gái thừa.

Vai hàng dưới đây mong để làm sáng tỏ vấn đề và để thành tiếng vang cho chị em chúng em không cụt lẽ nữa mà : mạnh tiến, mạnh nói trên vẫn dần, để trang phụ nữ của các mặt báo họ dành riêng cho chị em chúng em khỏi bị thiếu sót.

Nạn trai thiếu gái thừa có liên quan đến quan niệm hôn nhân và hạnh phúc của chị em chúng ta đấy.

« Lấy chồng già » của chúng em... là một vấn đề không phải mơ mộng, lãng mạn mà rất là thực tế. Và chúng em xin NHẮC LẠI là chữ « GIÀ » của chúng em ở trong vòng ngoặc « ». Có nghĩa danh từ đó để chỉ cho lớp người, lớp tuổi :

« TAM THẬP NHỊ LẬP » chứ không phải là lớp người « quá niên trạc ngoại tứ tuần ».

Chúng em chưa dám chắc là những thiên ý của chúng em đưa ra là đúng, nhưng đi sâu vào thực tế thì vì giai đoạn hiện tình, lớp thanh niên « nhị thập... » đang rối rắm vì nhiệm vụ và sự nghiệp, mà cũng vì nạn chiến tranh cho nên đa số... họ thấy tính mạng họ mong manh, họ đã thương hại họ cho đời chị em chúng ta rằng :

Lấy chồng đời chiến tranh.

Mấy người đi trở lại.

Lỡ khi mình không về,

Thì thương người vợ chờ bé bỏng chiều quê !

Mùi súng đạn lan tràn đến đâu, mặc dầu không muốn, nhưng những chàng thanh niên đều như những con thiếu thân bị xô mình vào cuộc chém giết (!)

Là những con thiếu thân nên quan niệm hôn nhân của họ, của cuộc đời như g kẻ « tính mạng nhẹ tựa lông hồng » cũng như « thiếu thân » nghĩa là xô vào tình yêu để thỏa mãn vấn đề sinh lý. Họ sẽ chép miệng : « Chà biết sống chết lúc nào, tôi gì mà không hưởng cho hết cái tuổi thanh xuân ».

Hoặc có những thanh niên chín chắn hơn họ nói : « Đời chàng trai trẻ thời buổi này



lênh đênh như thuyền lộng gió, vợ con làm gì cho đa mang bận bịu, cứ một thân một mình cho rộng rãi, rồi may ra còn sống sót, thành đạt sự nghiệp rồi thì ba mươi cũng chẳng muộn cơ mà. » (trả lời anh Hoàng Minh Dũng).

Thưa các anh, và xin lỗi các anh, chúng em không dám nhận đã đi « quắc trong bụng » các anh nhưng hẳn là các anh sẽ phát biểu như thế, khi người ta hỏi đến vấn đề xây dựng.

Ở đây chúng em không nói đến nhận định tình yêu và hạnh phúc đem lại cho chúng ta, của lớp người « tam thập nhị lập » vì chúng em đã lý luận nhiều trong bài phóng sự rồi, và để trả lời: chị nào đó trong bức thư số (1).

Hơn 19 tuổi là không đồng với ý định của chúng em, và sự biến cố của gia đình chị thuộc vào phạm vi của « phương pháp và nghệ thuật gìn giữ hạnh phúc » chị em chúng ta đã nói nhiều, đây chúng em xin miễn bàn đến. Và đối với những « CỤ CHỒNG » ấy chẳng phải là « thay đổi cả một trạng thái tình cảm » và đi tìm yêu đời chia sẻ hạnh phúc như những chàng trai trẻ khác mà các ông ấy (nói rất là trắng trợn) chẳng qua « phú quý thì sinh ra lẽ nghĩa » mà « giàu đời bạn, sang đời vợ » và đó là lớp người hãnh tiến rùng rờ.

« Mà Nhân cư vì bất thiện » nhất là trong cuộc sống đầy đủ càng ở ạt hơn bao giờ hết khi tuổi trở thì...

Nhưng khéo lái con thuyền vẫn vượt qua được gềnh thác dễ mà trôi xuôi về một chân trời mở rộng, cửa biển Hồng bưng sáng buổi bình minh.

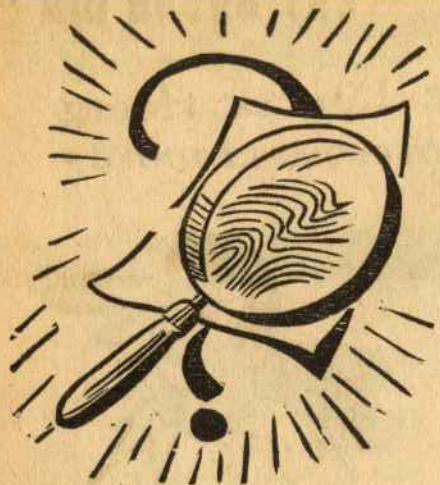
Vài ý niệm thô sơ của chúng em mong các anh, nhất là các chị bỏ khuyết cho.

Kính Mến

LIÊN và HƯƠNG

27

Tôi làm trình thám



KHOẾT ĐỂ GIÀY

Tôi đang ngồi bên ngọn đèn dầu, làm nốt bài toán đồ ban chiều, bỗng tiếng chị tôi ré lên kinh hãi ở ngoài cổng ngõ. Tôi quăng viết chạy bay ra đường: chị tôi run lập cập, nói không ra lời:

— « Có... ai... trong bụi... râm bụt. »
Trời đã tối lắm. Tôi đưa mắt soi mới vào hai bụi râm bụt hai bên cổng và đãghè « răng cưa »: tuyệt nhiên không thấy động tĩnh gì; nhưng sao tôi cảm thấy lạnh lạnh sau gáy. Tôi vẫn làm dạ, nhất cục đá ném mạnh vào bụi:

— « Chị xem này... có gì đâu! »
Rồi chúng tôi chạy mau vào nhà. Tối hôm sau chị tôi không dám đi cầu kinh chiều ở nhà thờ như thường lệ nữa. Nhưng rồi chị tôi nản nỉ quá, tôi phớt đưa chị tôi đi đi về về đến mấy lần như vậy. Tôi bực mình lắm:

— « Thôi, không có gì nữa đâu, đến mai chị đi lấy một mình »

Nhưng hễ chị tôi đi một mình thì tự nhiên có tiếng « ào » một cái trong bụi râm bụt hoặc trong dây chè « răng cưa », rồi tiếng chị tôi ré lên, chạy hối hả vào nhà, mặt tái mét. Hẳn là có người « rần mắt » dọa chơi rồi. Con gái mà, bực thật! Nhưng ai dọa đây? Ý tưởng « phục kích » để bắt anh chàng nào đấy (chắc là anh chàng rồi) lớn vồn trong trí tôi. Nhưng nghĩ lại sợ lắm, rồi « nó » đánh thoát thân cho một « hèo » thì khốn. Phải làm cách khác. Ba hôm liền, chị tôi bỏ đi cầu kinh. Đêm thứ tư tôi bảo chị tôi cứ đi và dặn:

— « Chị hãy đi một mình, lúc về đã có em ra đón ». Lúc ra đón chị tôi về, đi ngang hai bụi râm bụt rậm rạp, tôi cảm thấy rõ rệt là có người nấp đâu đó: lúc này vì thấy chị tôi đi một mình, anh chàng đã đến « phục kích » sẵn, chẳng dè lúc về có tôi ra đón, nên phải bấm bụng ngồi yên không tiện giờ trở ma dọa. Thì ra tôi không lầm.

Trưa hôm sau, tôi rủ thằng Tèo đến nhà

tôi chơi. Nó cùng xóm với tôi và kém hơn tôi một tuổi, có điều ranh quái thì hơn tôi nhiều. Nó vừa vào nhà xong, tôi khép cửa lại và nói với cô tôi:

— « Hôm nay con lôi cái mặt thằng hay dọa chị con xưa rày đến cho cô và chị xem tội... cái thằng Tèo đây này. »

Cô tôi, chị tôi nhìn chăm chăm vào nó; nó sượng trân cúi mặt xuống, nhưng chỉ một giây sau nó làm gan nhìn lên tôi và cãi:

— « Mấy nói lão, mấy muốn cho ba tao đánh tao, mấy muốn trả thù tao cái chuyện hôm trước... »

Tôi khoát tay:

— « Cái chuyện hôm trước khác, cái này khác! »

— « Sao mấy dám nói tao, chớ thằng Thìn, thằng Tý, thằng Bì không « lý lẽ » hơn tao sao, sao mấy không nói. »

— « Mấy nói nhảm, ban đầu nghĩ chung cho bốn đứa bay nhưng sau bốn năm ngày nay tao mới biết là mấy. »

Cô tôi thấy nó cãi già mồm, vội can thiệp:

— « Sao con nói chắc là nó, nói nghe coi? »

Tôi giảng giải:

— « Có gì đâu, con hốt đất bần thật mịn dưới rầm nhà, con rắc một lớp mỏng dọc theo hai bụi râm bụt. Sáng sớm hôm kia con thấy có dấu giày vãi để cao su; con lấy mảnh giấy vẽ sơ sài những lần giày vào đó. »

Hôm ấy con đi chơi nhà thằng Tý, thằng Thìn, rồi qua nhà thằng Bì, thằng Tèo. Bốn thằng đều có giày vãi cả, nhưng chỉ có giày của thằng Bì và thằng Tèo là ăn rập với lần dấu giày con đã vẽ. Bấy giờ chỉ còn xem Bì hay Tèo. Có cách là làm dấu riêng một trong hai đôi giày ấy. Con đã lừa được dịp chớp một chiếc giày của thằng Tèo, con dùng lưỡi dao nhỏ khoét hôm đi một lỗ dưới đế giày ấy. Con muốn cho chắc, về nhà con còn ăn cắp một miếng phôi lục bốt của cô để nhuộm đỏ đem rắc đều trên lớp đất bần.

Tối hôm qua, con bảo chị con đi cầu kinh một mình là để như anh chàng đến rình như quen lệ. Sáng sớm này quả có dấu giày mà dấu giày khoét một lỗ dưới đế. Thằng Tèo rồi chớ còn ai, con chạy lại nhà nó một mạch, nó còn ngủ nướng; con lấy chiếc khăn « mu soa » đã thấm ướt lau thử hai đế giày, quả có một ít bột phẩm lục dính với đất lem ra trên khăn trắng. Đây chiếc khăn còn dính phẩm lục đây. (Tôi đưa chiếc khăn ra) và chiếc giày chân phải của nó đây bị khoét để hôm một lỗ ở giữa mà nó không ngờ. »

Tôi vừa nói vừa lật chân nó lên cho cô tôi và chị tôi xem chiếc giày quả có một lỗ hôm khoét mới rỗng.

Thằng Tèo sượng sùng, đứng dực ra, mặt cúi gằm xuống đất.

NGUYỄN HỒNG VIỆT



Mẽ Tây Cơ có 23 triệu dân, Mẽ tây Cơ có hai giòng tổ tiên xa hoặc gần trái ngược và bất hòa nhau: Y Pha Nho và da đỏ. Có bao nhiêu khí hậu trên thế giới, nóng, lạnh được biểu hiện rõ ràng ở Mẽ tây Cơ. Mexico nằm trên cao độ 2300 thước là kinh độ, dân số gần 1 triệu. Đại lộ chính dài 30 cây số. Đức Mẹ của dân Mẽ tây Cơ là Đức Mẹ da đỏ ở Guadalupe. Mẽ tây Cơ được Cortès khám phá vào năm 1519. Ông dựng lên hải cảng Vera Cruz sau khi đã đốt hết cả tàu bè quyết bỏ ý định trở về lại Y pha Nho.

Nhiều người cho rằng các món ăn ở Mẽ tây Cơ không được ngon miệng lắm vì gồm nhiều ớt quá. Các thứ cây có quả và rau ở Âu châu đều mọc xanh tốt ở Mẽ tây Cơ. Bắp là món ăn chính của dân. Dân Mẽ tây Cơ cũng ăn nhiều khoai tây. Thức uống chính: rượu Zulque và la ve. Mẽ tây Cơ là nước của Papata và Pancho Villa, ăn trộm súc vật và thủ lãnh cách mạng bị giết năm 1923, ngày nay là anh hùng của dân tộc. Ở Tule có cây cổ thụ lâu năm nhất hoàn cầu: 2000 năm. Dân Mẽ tây Cơ rất tự hào với thời kỳ quá khứ của họ. Nền văn minh maya, toltèque, aztèque đã mất. Chính phủ hiện nay tiến bộ, thực hiện được nhiều chương trình kỹ nghệ và xã hội, xây đập, lập trường học, khu thợ thuyền. Cách đây 30 năm, Mẽ tây Cơ sống theo chế độ quân chủ.

Một điều lạ: hỏa diệm sơn phát sinh trong cánh đồng Ấn độ vào ngày 5-2-1943. Dầu hỏa là nguồn lợi của Mẽ tây Cơ.



Một ông vua hùng cường và giàu có, giòng giòng Aztèque tên là Motecuhzoma, một hôm gọi một bộ trưởng lên can dặn:

ĐỜI MỚI số 108

● TRUYỆN CÔ TÍCH HAY NHẤT CỦA XỨ MỀ TÂY CƠ ●

ĐI TÌM NƯỚC TỔ

★ GIANG TÂN kể ★

— Đêm qua trăm năm mơ. Hãy tụ tập ngay cho trăm những chiến binh can đảm nhất. Trăm muốn rằng họ sẽ lên đường đến nước Tổ của chúng ta. Trong giấc mơ, Trăm được biết Đức mẹ của vị thần của chúng ta vẫn luôn luôn ở đây. Đi tới nước ấy, chúng ta có thể đoạt lại tất cả của cải của chúng ta.

Vị bộ trưởng sau khi nghe lời vua, khuyên vua không nên gửi chiến binh vào cuộc khám phá nước tổ nhưng nên giao phó công việc ấy cho các thầy phù thủy. Theo lời vị bộ trưởng các thầy phù thủy biết chọn đường hơn.

Motecuhzoma nghĩ rằng vị bộ trưởng nói có lý nên triệu người cầm đầu các thầy phù thủy đến.

— Trong sách quý của nhà người có nói đến 7 cái hang tổ tiên của chúng ta ở không?

Thầy phù thủy trả lời:

— Tàu bè hạ: Nước của Tổ tiên ta gọi là Aztlan, có nghĩa là nước trắng. Nước có núi cao, quanh có sông hồ bao bọc. Trên sườn núi có 7 cái hang. Tổ tiên của chúng ta ở đấy rất sung sướng: Vịt trời, gà nước, cò, nhạn nhạn. Có chim đỏ, vàng, ca giọng líu lo. Có cả suối nước róc rách. Tổ tiên chúng ta làm vườn, trồng bắp, cà chua, đậu, rau cỏ mà chúng ta thích ăn vì chính tổ tiên của chúng ta đã mang giống lên đây.

Hoàng đế ra lệnh triệu tập 60 thầy phù thủy cho phép xuất hành khám phá nước tổ để tìm Đức mẹ của vị thần của họ. Nhà vua lại ra lệnh trao cho Đức mẹ nào châu báu, kim cương, vàng bạc, ca cao, tiền, vải và lông chim, màu sắc sắc sỡ.

Bọn thầy phù thủy ra đi. Đi một đoạn đường dài, họ đến dưới chân núi rần. Họ khăn vải thần núi chỉ họ lối đi tới nước tổ. Sau khi đã sơn đồ mặt, bọn người phù thủy, kẻ hóa chim, người biến thành chó sói.

Thần núi hiện ra và bằng lòng dẫn bọn phù thủy đến nước tổ. Lúc họ đến đảo Aztlan nằm giữa hồ, họ mở lối hóa lại

thành người.

Bọn thầy phù thủy hỏi đám người đi câu chèo thuyền đi trên hồ, đến nơi nào thì họ có thể gặp được Đức mẹ của họ. Không trả lời, đám người đi câu vội vàng báo cho một cụ già mời họ vào nhà và hỏi mục đích cuộc thăm viếng của họ. Bọn thầy phù thủy trả lời là đi đến nước tổ do theo lệnh hoàng đế Motecuhzoma.

Cụ già hỏi:

— Vị thần của các ngài là ai?

Bọn thầy phù thủy trả lời vị thần của họ gọi là Uitzilopochtli.

Cụ già lại hỏi:

— Vậy chừng nào, vị thần trở về với mẹ?

Từ lúc vị thần bỏ đi, bà mẹ buồn khôn tả.

Bọn thầy phù thủy xin phép được gặp đức mẹ của vị thần để trao lại tặng vật do nhà vua đem dâng.

Cụ già bằng lòng dẫn đường.

Cụ đi theo con đường lên chớp một ngọn núi. Chân cụ bước thoăn thoắt. Bọn thầy phù thủy vất vả bước theo sau. Càng leo lên cao, cát lại vùi lấy chân họ.

Cụ già bước đã xa nhưng còn quay lại hỏi:

— Tại sao các người không đi nhanh lên?

Cái gì đã làm cho các ngài trở nên nặng nề như thế?

Ở trong nước các người, các người thường ăn thức gì?

— Chúng tôi ăn

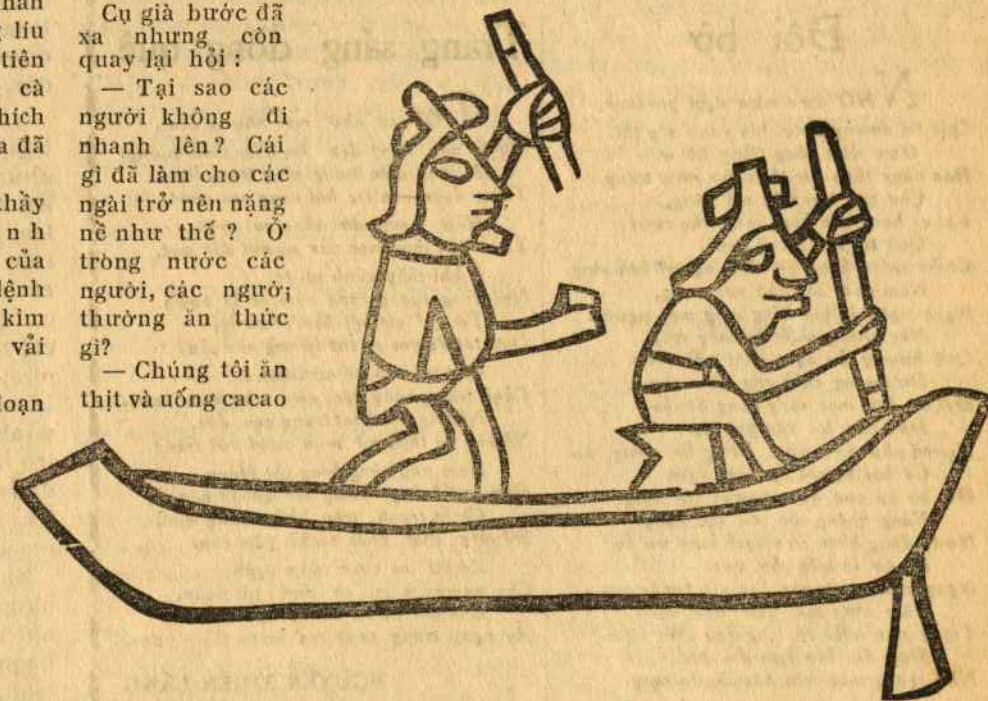
thịt và uống cacao



— Chính những món ăn và thức uống đó đã làm cho các người trở nên nặng nề và gây trở ngại cho các người đi đến nước tổ và có thể làm cho người bỏ mình ở đây. Chúng tôi có cần gì của cải các người. Chúng tôi mến cảnh nghèo và đức tính giản dị.

Bọn thầy phù thủy không thể nào tiến lên được nữa, sau cùng đành bỏ hết hành lý lại dọc đường. Cụ già vác lên vai và vẫn tiến.

LÚC họ đi được nửa đường, có một người đàn bà xuất hiện trước (xem tiếp trang 33)



TRANG THIẾU NHỊ TRANG THIẾU NHỊ TRANG THIẾU NHỊ

ĐỜI MỚI số 108

29

Con chim Hòa Bình

CHÍT CHÍT ! Chít chít !...
Con chim non, đậu cành tre
Kêu vang, vang khắp đồng quê buổi chiều.
Chít chít !... chim nói, nói nhiều,
Mẹ ơi ! nghe nó báo điều gì đây !...

CON về viếng mẹ hôm nay,
— Con về viếng mẹ giữa ngày lửa
Chim non có báo tin lành
Với ơn sinh dưỡng trên cành tre xưa,
Thì con cung kính xin thưa :
— Mẹ ơi ! sắp tạnh gió mưa ngập trời !

Rừng xanh : sẽ hết tới rồi,
Lúa thơm : sung túc giữa đời dâng hương !
Cho chim có chỗ tựa nương,
Cho người có trọn bát cơm hàng ngày...
Mẹ ơi ! kia, hỡi mẹ ơi !
Cớ sao mẹ lại tuôn rơi giọt sầu ?
Cho con đau đớn nghẹn ngào,
Trắng đen chưa rõ lời nào, mẹ ơi !
Mà màng... mẹ ngó xa xôi
Run run tay yếu, chậm đôi mắt mờ
Nhìn con như đang thăm dò,

Buồn buồn... mẹ hỏi : — Bao giờ bình yên ?
Bao giờ bên cạnh mẹ hiền
Các con đoàn tụ vui niềm gia cang ?
Bao giờ trên giải đồng hoang
Con cày, con cuốc, cho vàng lên bông ?
Bao giờ im tiếng súng đồng ?
Bao giờ máu hết ướt lòng quê hương ?
Con ơi ! mẹ sợ trăm đường
Vì con còn mãi chiến trường xông pha
— Chim non vốn sợ sương sa
Nghe mưa bão gió...nhỏ to, vội mừng...
Tới đây, tiếng mẹ ngập ngừng :
Phần con, con cứ... ruồi dong... vì đời.

MẸ ơi ! là hỡi mẹ ơi !
Đời con như cánh chim trời đang bay
Con về viếng mẹ hôm nay,
Rời đi làm một ngày mai hòa bình !
Chín năm ! đất về điều linh :
Chim non rét cánh, dân sinh đói lòng !
Chân mây đã rụng vùng hồng,
Mẹ ơi ! ta có quyền mong một ngày...
... Cánh hoa bay ! cánh hoa bay !
Con chim cần lấy, giữa trời tung tít.
Chít chít !... trên ngọn tre lành
CON CHIM nó gọi HÒA BÌNH mẹ ơi !
THU AN



Đôi bờ

NHỚ xưa mưa ngọt gió lành,
Quê tôi vương sống, lúa xanh dầy thì.
Đêm đêm vắng tiếng hò ơ,
Bao nòng thôn nữ thần thờ nhìn trăng.
Chợ quê tranh lá cột găng,
Vật có hàng xen hàm răng nhẹ cười.
Quê tôi là cả vui tươi,
Chiều chiều hồng gió đón người bên sông.
Năm năm sâu nhớ với mong,
Ngày ngày là hút bóng song một người.
Nhẹ nhàng chiếc lá vờn rơi,
Quê hương thu ấy u hoài mầu tang
Đò ngang chèo gậy khôn sang ;
Đôi bờ lau mọc sừng sững đôi bờ
Đời như lạc vận bài thơ.
Người như hồ hững, hững hồ sống vui
Có hai người dạ ngủ người
Đôi bờ xa quá quên người bên sông
Nắng không còn đủ sức hồng.
Nước dâng khôn rửa sạch lòng ưu tư
Bờ vờ là kiếp bờ vờ.
Ngày xưa sau trước bao giờ trước sau
Nhìn sông mà nhớ đến nhau
Trông gian miêu cũ lòng đau chiu chiu.
Mây đầu hiu, gió đầu hiu
Nhớ chăng mây hây bắc cầu ta sang.

HY TRUNG và HOÀI VĂN

Trăng sáng đồng quê

TÔI còn nhớ mãi những đêm,
Nước non tươi đẹp êm đềm vịnh quang.
Những đêm trăng sáng trong làng,
Từng đoàn con trẻ hát vang reo cười.
Như mừng đời sống vui tươi,
Tâm hồn mộc mạc của người dân quê,
Ít khi thấy cảnh tái tẻ,
Nơi đồng ruộng rộng sum sê lá vườn.
Từ khi gió bụi bốn phương,
Quê tôi được về thế lương nào sâu.
Quê tôi còn có nữa đâu !
Cảnh trăng vắng vẻ gieo màu xanh tươi.
Những anh trai tráng yếu đời,
Những cô thôn nữ mùa cười với trăng.
Hôm nay cũng bóng chị Hằng,
Dân quê lương thiện vẫn khoan nào nề,
Chiến tranh tràn khắp đồng quê,
Đề dân chất phác ở chỗ tâm can.
Kể thì xa cách dặm ngàn,
Cho người ở lại có đơn tui buồn.
Bao giờ nước trở về nguồn ? !
Ấy ngày trăng sáng reo muôn tiếng cười.

NGUYỄN THIÊN LANG

(Nữ sinh Giá-Lang)



VIII

— Giác !
Mai kêu lên, dừng lại nhìn trời
xám, thấp, tuyệt vọng.
Bỗng nhiên giữa khoảng mờ xám,
buồn tẻ, ngay ở trên con đường u ám
chạy thẳng đến chân trời, nàng nhìn
thấy mấy chấm đỏ, hình như mặt trời
lặn phản chiếu ánh sáng máu thắm
trên đám cỏ thấp.
Mai bỏ đường lớn băng qua đồng,
lội trong đất bùn, để qua bên bờ cao
chỗ mấy khóm lệ liễu mềm, nơi hai
người người đã hôn nhau lần tiên...
Những cành lá mềm khỏa vào mặt
Mai, nhưng nàng vẫn đi tới, có lúc
bám hai tay vào cỏ khô, để khỏi tuột
xuống phía trước. Mai đã tìm thấy
lại Giác. Lúc này nàng đã ôm ghì lấy
những cành lệ liễu vào ngực, khe khẽ
thốt ra những lời kêu than, vấp ngã,
chối dẫy, rồi sau cùng rơi phịch
xuống đất mềm, đờ đẫn, toàn thân
rung động thốn thức.

Đột nhiên hình như nàng có thể
chết ngay lúc ấy, và muốn chết quá,
chết ở chỗ khóm liễu ngày xưa đã
chứng kiến cái hôn đầu, hai người
lòng sát lòng, ở khóm liễu đã tránh
được dấu vết quân giặc chà đạp lên
đây.

Nàng tỉnh lại, miệng dính đầy bùn.
Ngay xé tà, sương mù dày bao phủ
những bóng mảnh mai khóm liễu. Một
lần nữa, Giác chết mãi mãi. Mai đứng
lên, nhắc chân khó nhọc, phải qua
trên người, đất lấm đầy áo, cả hai tay
cũng bẩn. Nàng chậm chạp đi về phía
ga. Cái khe nhỏ trông hình như là một
cái hố vô tận. Nàng trượt qua một lần
nữa, ngã xuống, yên một lúc để lấy
lại sức, thăm tâm không hiểu tại sao
mình lại thấy cần đứng lên, ngược
trở lại con đường đã đi. Bóng chiều
đã lan xuống, che những đầu cây tro
trụi và xác xóm nhà đã điều tàn, trông
hoang vắng, quái dị khác thường.

Nàng đi từng bước một, không
nhìn đến chỗ đặt chân xuống. Mưa
nhẹ suốt bắt đầu rơi, người thiếu phụ
hè môi ra hít lấy những giọt mưa
lạnh, ngạc nhiên thấy mát. Hai môi
nàng đã rớm máu, cũng như hai bàn
tay đã trắng tuyết. Máu đầu đây ? Có

NGƯỜI NỮ CỨU THƯƠNG

TIỂU THUYẾT
TÌNH CẢM MỚI

★ PHONG TÁC của HOÀNG THƠ ★

phải máu của Giác chăng ? Không,
nàng có băng bó Giác đâu, có ai băng
bó cho Giác đâu vì anh chẳng có bị
thương rồi chết, mà chết ngay tại
chiến trường, vì đất nước.

Làm sao cứ mỗi lần nghĩ đến, câu
« hy sinh ở mặt trận » lại đến trong
tri nhớ ? Hình như trong những chữ
ấy, mặc dầu có vẻ công thức, có một
sức linh động, mà cái chết của muôn
ngàn anh hùng đã làm cho có ý nghĩa
thiêng liêng.

Nàng ngạc nhiên nghĩ như thế khi
đưa đám Giác trở về. Không, nàng có
nghĩ tới đâu, ý nghĩ ấy tự nhiên đến,
ngoài ý muốn của nàng.

Đến ga, mọi người ngạc nhiên nhìn
nàng. Trong một giờ nửa xe lửa mới
đến. Mai ngồi lên ghế nhẵn nại đợi
chờ, mắt nhìn xuống một khoảng đất.

Văn nhảy xuống xe, — nàng nhận ra
ngay, vì chẳng có hành khách nào
khác xuống ở Bình An.

— Chị Mai, chị trật cả người, hai
tay lại rướm máu...

Nàng nhìn đến hai tay, nhìn đến
bạn rồi đưa mắt chung quanh xem
có ai nghe không... Không, trong toa
xe lờ mờ tối, mọi người đã ngủ.
Nàng nghiêng về phía bác sĩ, nói nhỏ
ở tai, có vẻ bí mật vô cùng.

— Giác chết thật rồi...

— Chị Mai, chị Mai, chị còn tưởng
là...

Văn không nói hết câu nhưng nàng
nhận thấy vẻ lo ngại trong đôi mắt
cạn thị.

Mai lắc đầu : không, nàng không
điên đâu, nhưng mãi cho đến hôm
nay nàng không biết rằng... Chẳng
phải là nàng còn nghi ngờ gì nữa,
nhưng mà ý nghĩa tin đau đớn kia
đã thoáng qua.

Trong lúc này, giữa cảnh điêu tàn
của làng mạc không còn nữa, cạnh
khóm liễu nàng đã hôn Giác. Mai,
cảm thấy thấm thía tất cả chứa đựng
sâu sắc của những tiếng : Hy sinh ở
mặt trận.

Nàng mỉm cười mơ hồ, mắt nhắm
lầm nhìn vào bóng tối bên ngoài,
không để ý đến tiếng ồn ào của xe
đang chạy...

— Con có giày thép đây.
— Giày thép à ? Của ai ?
— Không biết, tao không đọc đến...
Thấy ở trên bàn.

Mai cởi áo ngoài, không vội vàng.
Chắc lại ai hỏi tin tức của một người
thương binh, chắc thế, hỏi một thương
binh khó sống nổi, như lệ thường.
Biết đâu, có lẽ những bà mẹ, những
người chị, những người vợ ở cách
xa ngàn dặm, thần giao cách cảm với
người sắp qua đời, thất bại trong
cuộc chiến đấu với cái chết.

Nhưng sao nàng lại không cảm thấy,
ngại ngại gì hết trong khi chưa được
ai tin... Nàng có tiền cầm gì đâu !
Luôn luôn Giác như ở bên cạnh nàng,
mỉm cười, khuyến khích, nàng chắc
chắn như vậy, thế mà tất cả đều là
giả dối, vì chính trong lúc nàng tưởng
cảm thấy sự có mặt của Giác thì anh
đã chết rồi.

Mai mở điện tín ra, đưa mắt đọc
qua hai hàng chữ nhỏ khít không hiểu
ra làm sao cả. Nàng đọc lại một lần
nữa. Toàn thân nàng run lên.

— Con uống nước trà nóng không ?
Bà mẹ ở phòng trong hỏi ra. Mai
không trả lời. Nàng vẫn cầm bức điện
tín, những chữ vô lý, bất ngờ nhảy
nhót trước mắt. Bà mẹ mở cửa, kéo
lê guốc ra.

— Con làm sao thế ? Giày thép nói
gì vậy ?

Nàng nhìn bà với hai mắt ngơ ngác.
Bà mẹ lâu lâu hỏi lại :

— Tin gì của ai vậy ?

— Giày thép... giày thép...

Mai kéo thẳng mảnh giấy xanh đã
cầm nhàu, giọng run run đọc lặp đi
lặp lại :

Nguyễn Giác bị thương, nằm ở bệnh
viện chúng tôi—Thảo.

Bà cụ giật lấy bức điện tín, cầm
trong tay nức nở :

— Anh ấy còn sống, còn sống, còn
sống...

Không để ý đến con gái, bà cụ chạy
qua phòng bên. Đối với bà, Giác đã
sống lại, trở về với cuộc đời, và điều
ấy chỉ quan hệ với bà thôi. Mai nghe
mẹ đang đọc kinh cảm ơn. Phải rồi,

đúng thế, điều phải làm trước tiên là
quỳ xuống trước bàn thờ để cầu
nguyện, cầu nguyện...

Mai nhìn lại điện tín. Thảo làm việc
ở một bệnh viện, xa mặt trận, từ ngày
khởi chiến, thế thì làm thế nào mà có
mặt Giác tại đây ? Hơn nữa là tin Giác
chết đã từ ngay mặt trận gửi về cho
nàng...

Thật không hiểu thế nào cả.

Nàng lấy tờ ai tin của quân đội
chăm chú xem kỹ... Không còn nghi
ngờ gì nữa, Giác đã chết thật rồi...

Thế nào ở trong cơ nghĩ của Giác
người ta cũng phải biết rõ hơn Thảo
chứ... Sao Thảo lại can cơ gì vào đây ?

Mai bóp chặt lấy trán, không dám
nhắc lại, không dám nghĩ đến lời bà
mẹ đã thốt ra : Giác còn sống. Rồi
người ta lại cho hay là tin sai, một
sự hiểu lầm vô lý, thì hay hơn là
đừng nên tưởng thật nữa.

Bà mẹ trở lại, mặt sáng hẳn lên,
ngạc nhiên nhìn con gái.

— Mày làm sao thế ? Thấy mày cứ
như không, Anh Giác còn sống, hiểu
không ? Anh ấy còn sống !...

— Con không biết... Con không biết
gì cả...

— Thế còn cái giày thép ?

Hai mảnh giấy đã nhàu ở trên bàn,
một tờ báo tin chết, một tờ báo tin
sống. Biết tin nào đúng ? Mai nhắc lại
dòng chữ đầu.

— Con không hiểu gì cả.

Một tia lửa bật cháy lên tận đáy
lòng nàng chỉ chực bùng lớn chói
sáng, nhưng nàng dằn lại : nhớ phải
mất Giác hai lần thì đau đớn quá...
Lòng nàng thất lại như một vết thương
mở ra, sợ hãi tất cả, sung sướng cũng
như đau khổ, vì sung sướng có thể trở
nên ác liệt hơn nữa.

— Còn phải hiểu gì nữa ?... Anh ấy
nằm ở nhà thương, chị Thảo đã báo
tin...

— Nhưng làm sao chị Thảo biết được
chứ ?

Mai bỗng nảy ra một ý nghĩ, nàng
nhìn đến địa chỉ trong điện tín —
đúng là địa chỉ của nàng rồi. Nàng
vội vã mặc áo.

— Mày đi đâu ?

— Con phải đi hỏi xem... Anh ấy
nói ra sao đã...

— Lại anh Văn ấy à ?

— Vâng.

Thì còn hỏi ai nữa mới được chứ ?...
Anh ấy phải xem điện tín rồi nghĩ ra
sao — anh ấy vốn bình tĩnh... Mau lên,
không thì nàng hóa điên mất !

(còn tiếp)

Xem Đời Mới từ số 101



(38)

Sơ lược cốt truyện

...Giữa những ngày lang thang đi kiếm việc. Hường gặp Lữ, một người bạn nghèo hơn còn nhỏ. Lữ sống bằng rất nhiều nghề lao động và tuy thất học nhưng anh cũng như Tạo, luôn luôn cố gắng học hỏi để nâng cao mức sống của mình lên. Giao du với Lữ, Hường được dịp đi sâu vào đời sống của lớp người thiếu thốn mà anh vẫn ước ao được gần gũi hầu khuyến khích họ nâng cao trình độ văn hóa.

Đi làm được ít lâu, Hường quen Hường bạn cùng sở. Hai người yêu nhau. Chẳng may Hường bị sa thải cùng với một số bạn đồng sở. Sau những ngày sống hỗn độn, một chiều kia theo số phận Hường, Hường cũng bị mời ra khỏi nơi làm việc. Anh gặp Hường lúc đó vì sự sa sút của gia đình đã trôi giạt sang dòng sông trôi lạc, mất niềm tin. Hường định kết liễu đời mình.

Mụ chủ, một ả nà đông khêu gợi trong bộ quần áo hàng «voan», nhõn cặp môi đỏ chót tiếp người lạ:

— Thầy dùng rượu, nhé?

Hường không thể chịu được cái giọng nũng nịu đó với đôi mắt lẳng lơ dưới cặp lông mày kẻ bút chì đậm nét. Hường cười xã giao:

— Cảm ơn. Tôi uống nhiều quá rồi!

Ả nà chứng thấy cái sắc mặt đỏ như vừng ngấm rượu của người khách ăn chơi nên ân cần mời:

— Thầy vô đây, Tôi kêu xấp nhỏ lại...

Mụ đây Hường vào phòng. Hường thoáng nghe tiếng mụ nheo nhéo ở nhà ngoài: «Con út đầu, vô tiếp thầy hai nè!»

Hường chạm phải một mái tóc hoa râm ở tấm rèm bên vừa chui ra. Theo sau mái tóc tiêu muối là một ả đầy đà vừa đi vừa cài cúc áo. Hai người ra khỏi thì một ả khác vào. Tấm áo hoa đào nổi bật bên cạnh cửa vừa hé mở. Trong ánh đèn xanh dịu dịu con trai bật lên một tiếng:

— Hường!

— Anh Hường!

Nổi kinh ngạc vùng hiện lên trên hai nét mặt một vẻ gì đau đớn.

Hường đưa tay để vừa kịp chặn lấy

— Em giờ ở đâu?

Hường âu yếm ngó bạn:

— Em không còn ở chỗ cũ nữa... mà em đã sang căn phố cho người ta rồi.

— Di có mạnh không, em?

Hường chép miệng bảo:

— Bình từ năm ngoái tới giờ đã hết đau!

— Còn xấp nhỏ.

— Chúng về dưới ở với nội rồi.

— Sao em với mà không về?

— Anh không rõ nội đã đuổi mà em từ hồi ba em chết đó sao?

Hường lặng lẽ thở dài, Hường lại hỏi:

— Anh vẫn đi làm chứ?

Hường muốn bảo: «Anh vừa bị thôi việc». Nhưng hần chỉ gật đầu.

— Em nghe nói như anh... có vợ rồi phải không?

— Chắc anh không bao giờ còn nghĩ tới chuyện lập gia đình nữa...

— Sao vậy?

Trong vẻ ngạc nhiên phảng phất trên khuôn mặt trái xoan đầy đặn đôi nét ngờ vực, giọng Hường với với đắng cay.

— Bởi vì anh đã thương một người mà người đó và anh cứ phải chia rẽ hoài mỗi người một ngã.

Hường bắt gặp đôi mắt long lanh của bạn.

— Anh có thiệt đã thương em không?

— Sao em lại hỏi vậy?

Hường tha thiết bảo:

— Từ bữa anh đi, em vẫn trông hoài.

Hường đặt môi lên một bên mái tóc thoảng mùi hương phấn:

— Thôi, truyện đã qua, đừng nhắc lại nữa. Hường ạ.

Hường không nói, vẫn nhìn bạn, lát sau nàng chợt nghe Hường bảo: «Hường này...»

— Chỉ hả anh?

Hường thoáng đọc thấy trong đôi mắt của người bạn gái cái tia sáng thơ ngây thuở nào, Hường nghe trong lòng rung động nhẹ như có ai vừa bấm một đường tơ. Hần hỏi triu mến:

— Đã một năm nay rồi nhỉ?

Hường chữa:

— Đâu có! Sáu tháng thôi, anh à.

Hường cảm thấy bàn tay bạn vừa nắm chặt hơn tay hần:

— Em tưởng không bao giờ còn gặp anh.

Hường kéo sát bạn vào bên mình thì thầm:

— Chúng mình qua Chợ Lớn đi?

Hường ngả đầu vào vai anh mà không nói.

— Anh có nhiều truyện muốn nói với em...

Hường lặng lẽ đứng lên với tấm áo treo trên mắc. Nàng thông thả luồn cánh tay trần vào lòng tay áo. Hường nắm tay bạn ái ngại bảo:

— Em ốm hơn hồi xưa đấy...

Hường đáp bằng một nụ cười héo hon. Ra đến cửa nàng bỗng bảo:

— Anh về thôi. Em không đi được.

Hường ngạc nhiên.

— Em không rảnh ư?

Hường cúi đầu im lặng.

— Hường còn giận anh!

Hường thoáng nghe thấy giọng nghẹn ngào của bạn:

— Lúc nào em cũng thương anh!

— Vậy sao em lại từ chối?

— Để bữa khác, anh ạ. Bữa nay em không thể đi được...

Hường vẫn chưa hiểu. Hần rầu rầu bảo:

— Anh buồn lắm...

Hường thở dài. Đôi mắt long lanh như vương ánh lệ. Hường chưa hết thắc mắc:

— Hường còn điều gì giấu anh?

— Em chưa bao giờ đã giới thiệu!

Giọng Hường giản dị như thể cố nén nỗi nghẹn ngào, Hường liên tưởng đến một tối hội ngộ đã xa.

Hường đã ngã vào tay anh, dụi dụi bảo: «Em không còn... như ngày xưa nữa đâu, anh ạ».

Hường không ngạc nhiên lắm sẽ bảo: «Anh thương em, kể gì tới những truyện đã qua!».

Họ gối tay lên nhau như vậy cho hết một đêm ròng...

— Thôi, anh về đi. Chúng mình sẽ gặp nhau bữa khác...

Hường dúi tấm giấy bạc vào tay cô gái phấn son. Hường gạt ra:

— Đừng anh! Đôi mắt nàng thoáng một vẻ trách móc.

— Em hãy cầm lấy cho anh vui lòng...

Hường móc túi: «Em có cần nữa không?»

Tiếng cười bật lên rộn và ngân:

— Lúc này em không phải thiếu thốn mà lo.

Hường cảm thấy có cái gì chưa chát thắm thía ở trên nét mặt trong giọng nói, tiếng cười của bạn. Hường xoay nắm cửa và đẩy Hường ra ngoài. Cánh cửa khép lại sau lưng Hường.

Ánh đèn néon sáng chói làm hần thêm bối ngỡ, sợ sùng.

Hường định trở vào nhưng rồi, lúng túng, bước thẳng một mạch ra khỏi cửa.

Anh phụ xe hồi nãy đã chặn từ lúc nào. Thấy khách ra hần cười khàn khàn, thân mật hỏi:

— Khá không thầy?

Hường không buồn nhếch mép lắng ửng reo mừng lên nệm xe.

— Thầy về nhà?

— Hường bật ra một câu cộc lốc.

— Lên Sài Gòn!

Hường bảo xe ngừng ở một rạp chiếu bóng. Mưa vẫn hòa cái bản nhạc ầu sầu trên hè phố. Cuối mùa, mưa nhỏ và lai rai. Từng ngọn cột đèn đứng ử rử trong đêm. Lúc đó đã quá mười giờ. Hường mua vé rồi lững thững vào rạp. Bóng tối chầm xuống người hần, cuốn phim màu đương diễn một đoạn ầu đã ồn ào. Không khí trong rạp ấm hần. Mọi người đương say sưa với cảnh trong phim. Chỉ còn nghe những tiếng động lộn xộn trên màn ảnh với tiếng máy quay phim chạy xè xè. Hường ngả lưng lên ghế, lơ đãng đuổi theo những hình ảnh vừa mất.

Tại sao Hường lại từ chối không đi cùng Hường? Hay đối với nàng, Hường chỉ là một gã sở khanh? Không, Hường cảm thấy mình thật lòng hơn bao giờ hết. Lần gặp gỡ trước đem đến cho hần một nỗi thất vọng bất ngờ. Có một cái gì buồn đã ngăn hần tìm gặp Hường. Thế rồi qua đi. Ngày tháng làm phai nhạt dần nỗi đau. Bóng giáng người con gái một đêm nào đã nép mình vào Hường không còn theo ám ảnh nữa... Cho đến đêm nay: Lại Hường! Hường không thể ngờ lần hội ngộ này lại có thể chưa xót đến mực ấy.

(Còn tiếp)

Bình lặng

(tiếp theo trang 19)

nhìn Thanh mỉm cười, nụ cười tin chắc và ý nghĩa. Thanh nói vọng theo: — Dù sao, ngày mai, tôi cũng hòa với cuộc đời...

Thanh bước vào. Ngõ đi ầm ứ. Những lá cỏ nhón vương chân Thanh. Trong nhà tối và sâu lạ. Thanh thấy vườn rộng mênh mông. Có tiếng Ván nghe rất xa xôi, gọi đứa bé:

— Thập đèn lên Cu ơi!

Tự nhiên Thanh thấy hay hay... Chẳng nghĩ đến một chồi tranh tìm tìm ở thôn xa, một chút khói vương trên lá bưởi. Chẳng nghĩ đến một cô dâu mới về nhà chồng, một đứa bé mồm mĩm, hồng hào, một cái măm non... Rồi tự nhiên, Thanh nghĩ đến Linh, nghĩ đến đêm nay nếu trời không mưa và có trăng, trăng sẽ loang lổ sáng trên lưng người bạn cũ. Thanh nghĩ đến một bóng người đi trên con đường đất nhỏ, hình ảnh ấy có thể là Linh, có thể là một người nào đó, và cũng có thể là anh...

Thanh bước vào nhà. Bình lặng quá! Sau lưng anh, vườn vẫn mênh mang rộng và lá chè tàu vẫn rung động nhẹ nhàng...

Thanh cũng cất tiếng gọi:

— Thập đèn lên Cu ơi!

THANH THUYỀN
(KỶ NGUYỄN)

ĐI TÌM NƯỚC TỎ

(tiếp theo trang 29)

mặt họ. Người đàn bà già và xấu đến nỗi không thể nào tả được. Người ta tưởng rằng đây là một con quỷ nào đã hiện vào người bà. Bà khóc nước nỏ:

— Từ ngày con tôi là Uitzilopochtli ra đi đến nay tôi rất đau buồn rầu và cả ngày khóc suốt suốt. Tôi cứ muốn ăn bận rách rưới và hành hạ thân xác như thế này cho đến lúc con tôi về. Lúc con tôi ra đi, con tôi xin tôi hai đôi dép lúc ra đi, mang một đôi, lúc về mang một đôi khác.

Con tôi xin tôi 4 chiếc áo tôi: hai cái mang lúc đi và hai cái mang lúc về. Tuy vậy, con tôi không về. Con tôi quên mẹ già của nó rồi chăng? Các ngài nói hộ với con tôi lúc này có thể lui trở về được và lúc ấy tôi sẽ trao cho một chiếc tôi bằng sợi.

Khi đã nhận lời chuyển những điều nữ thần nói cùng con, bọn thầy phù thủy xin phép hạ sơn. Cụ già lúc này lên trước dẫn đường. Một điều lạ lùng nhất là mỗi lúc họ xuống gần chân núi họ lại nhận thấy cụ già trẻ lại và đến lúc ông cụ xuống đến đồng bằng, ông cụ trẻ như lúc 20 tuổi. Các thầy phù thủy ngạc nhiên về sự biến hóa ấy thì thanh niên tuyên bố:

Ở đây những người già cả muốn trẻ trở lại thì chỉ leo lên chớp núi là được toại nguyện. Vì vậy nên chúng tôi muốn sống lâu bao nhiêu cũng được, trái lại, tôi tiên các ngài đều phải chết sớm cả.

Các thầy phù thủy lúc đến chân núi rần rần lại hòa thành người trở lại. Lúc họ trở về Mexico, họ kể lại cuộc du lịch cho vua Motecuhzohma nghe. Và mỗi người kể câu chuyện ấy cho con và cháu chắt nghe nữa.

KỶ SAU

Truyện cổ tích của nước
Nam Tư.



VIII

« Ai lại, thằng bé đang ngoan ngoãn là thế mà không hiểu ở đâu kéo lại một « lũ quỷ rầy rầy lẫn lộn, dân địch rượu chè, nhẩy đầm, nhẩy đĩa suốt từ sáng đến chập choạng tối » — ấy là thiên hạ kháo nhau thế, và mách Má thế... Song, Má thì Má cho là quanh năm vất vả, tết đến chắc nó cũng phải vui vẻ đón tiếp chúng bạn chứ... Nào có ngờ đâu... thì ra nó bày ra cái trò ấy để nó... Con xem đây... »

Bà cụ nặng nhọc đứng lên, cầm tay thiếu nữ giắt về phía cổ hòm gan — đóng theo kiểu án thư ngoài Bắc — rồi lách cách mở khóa chuông, lật nắp, quờ quạng ôm ra một gói lớn, trao cho thiếu nữ :

— Đây, con xem xem cái gì đây... sớm nó mang lại, nó giặt thẳng Kỳ về đưa cho má... »

Thiếu nữ choàng váng, hai tay run run, hai mắt hoa lên, cặp môi run run, trước mặt hàng chữ nắn nót viết bằng phàm điều. Viết rằng :

« Đây là di vật của Người sinh ra Bạn Đời của tôi, và là chút di âm của Người tôi yêu. »

« Trước khi từ biệt — tạm biệt hay là vĩnh biệt? — tin gửi HÀ PHƯƠNG, gọi là di nguyện trong việc tìm kiếm tài liệu cho những thiên tình sử của một thời Đại Loạn. »

« Rồi đây, biết đâu đôi én lạc đàn chẳng chấp cánh tung bay về tổ mẹ đẻ rồi cùng nhau ngắm Bàn Tay Cũ, nghe Giọng Hát Xưa mà tấu lên bản nhạc nhơn tiền của thế sự đa đoan. »

« Đợi ngày tái hợp mong bạn Hà tùy tiện xức dụng những trang ký chủ kèm theo đây, sao cho đúng chỗ, đúng lúc, họa may giúp được phần nào cho

những Ai muốn xây dựng lại cuộc đời Tình Cầm của con Người đang mắc vòng khổ nạn. »

Người ra đi. »

Đọc xong lời ký chủ, hai người đàn bà lóng cồng mở gói đi tích ra. Thì đó là cỗ máy hát đã nói ở chương IV trên đây. Và một tập hồi ký giấy cộm. Thiếu nữ lơ đãng ngó ra sân, lơ đãng hỏi :

— Thưa má, ông Phương đây là thế nào với anh ấy ?

Thằng Kỳ, mần mê tập sách, hóng hớt :

— Thầy Phương thân với thầy Hai lắm cô Ba ạ. Cái thầy lúc này... ở ngoài... Đề lát nữa Kỳ dẫn cô Ba sang thầy Phương... »

Nghiêng cổ tay ra phía ánh sáng, xem đồng hồ, thiếu nữ không giấu nổi giọng thắc mắc :

— Thưa má, theo ý má thì có lẽ anh ấy hãy còn quanh quẩn ở đây... Thế thì con phải qua đặng ông Phương ngay mới được... »

Bà Cụ soạn suốt :

— Ừ phải đấy... Con lại đặng... rồi về ăn cơm với Má... Đề cho em Kỳ nó đi với con... »

Thiếu nữ lưỡng lự rồi cương quyết :

— Vâng... có lẽ... Thôi ! Xin má đề cho em nó ở nhà giúp má làm cơm... Con sang bên ấy một mình cũng được... Con nhớ nhà rồi... cũng ngỗ... xé nhà anh... Hai... »

Thằng Kỳ khệ nệ đỡ thiếu nữ cắp cỗ máy hát, rẽ vườn hoa ra ngõ.

Giữa những bông cúc vạn thọ, giữa những cụm thược dược, hồng nhung, cầm chường, giữa muôn cánh hoa thuộc loài thảo mộc, một đóa hoa sống lộng lẫy nhưng bằng hoàng đang khắc khoải tiến về phía ngôi nhà 377/57 xóm Đường Đỗ Bàu Sen Chợ Quán.

XI— Câu chuyện trong ống máy nói số 21.624

— A lô... chị ở đâu đấy đã?... Ở Tân Sơn Nhứt... Làm gì ở Tân Sơn Nhứt?... Đi tiền... tiền ai?... Cả bày

đưa... tất cả bày đưa cùng đi... Đi đâu?... Sao lại hình như?... Chị không gặp chúng nó, trước khi chúng nó lên máy bay?... Nhưng máy bay đi đường nào?... Đi Âu châu?... Thì chúng nó sang Pháp chứ còn gì nữa mà lại còn hình như?... Ai... ai vậy?... Chúng nó!... máy bay chúng nó vừa cất cánh thì chị đến... Ai... đến... chị đến với ai?... với ai?... Ai muốn nói chuyện với tôi?... Chị... chị nào?... A lô! vâng Hà Phương đây!

Trời ơi! lại cái giọng ấy... cái giọng của thiếu nữ hồi thăm chủ nhà số 377/57 xóm Đường Đỗ Bàu Sen hồi này. Giọng ấy đã lạnh lạnh trong điện thoại, ngân lên như tiếng chuông chiều mộ và ấm như tiếng trịnh nữ cầu kinh giữa Giáo đường:

— A lô! lúc này tôi có qua nhà định đề thăm anh, song chờ mãi không thấy anh về... mà công việc của tôi thì cấp bách quá thành thử tôi đành phải gửi lại anh mấy món quà đầu năm... Rồi lên thẳng chị Huệ cùng chị Huệ sang đây định đề cùng đi với... các anh ấy... Nhưng hơi chậm... nên tôi phải đi chuyển tàu sau... cũng sắp cất cánh đây... tôi lại ra Bắc anh ạ... vâng... nhờ anh báo tin đề cụ... Kỳ hiền cho tôi. Thôi, xin đợi dịp khác se gặp anh... »

Hết.

Thế là hết!

Đợi dịp khác...

Khách đã tưởng lần này may mắn gỡ nổi được cả cái mở bông bong là cuộc đời « đơn giản » của Gã Thứ Tư... Nào có ngờ đâu, chỉ tại cái phòng Điện thoại ở Chợ Lớn mà hóa lở mất một cơ hội « ngàn năm một thuở » ! Hận chưa!

Số là, khách vừa sang đến tòa báo Đời Mới thì nhân viên thường trực của tòa soạn bảo có chị Huệ, một đồng nghiệp ở Bắc mới vô đạo trong năm, hỏi có việc cần và đợi ở số giây nói 22.491. Thế là khách hăm hở quay gọi Chợ Lớn, gọi năm lần bảy lượt, mỗi lượt đợi có đến dăm phút mới thấy một giọng ngái ngủ khê khê đặc uể oải trả lời và... cho số. Thì, ba lần tội lỗi! Số 22.491 hóa ra số 22.494, để cho một ông hay một bà Chà nào đó... mắng mình một thôi một hồi bằng cái giọng rồi lên như canh hẹ và công luối hơn cả giọng các bà sờ dòng tu kín Các men khi nói tiếng Việt. Thế là rỗng cả một năm đứt đi rồi. Và lại đợi chừng dăm phút mới « xin » được đúng cái con số ham hai ngàn bốn trăm chín mốt (mốt chứ không phải bốn!). Thì số 22.491 trả lời là cô Huệ có dặn là đã ra... « Air Việt nam! » (còn tiếp)

ĐỜI MỚI số 108



HO ! HO ! HO !

Thái Bình
Bổ Phế Tinh

Nhân hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bổ phổi, nhuận phổi,
gián hỏa, trừ đàm và trị các
chứng ho bất luận mới phát
hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều
Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
25, Rue des Artisans
CHOLON

ĐỜI MỚI số 108

BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị : Trẻ em
gốc ban chưa dứt,
thể chất yếu, ẻo uột,
thân hình tiêu tụy,
tỳ vị hư nhược, ăn
uống không tiêu,
thường đổ mồ hôi
đầu, bụng và trán
hăm hăm nóng, cam
tích v.v...

Hoàn-cầu Dược Phòng

99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

THUỐC HO

LA HỚN QUẢ TINH

CỦA ĐỨC LÂM SĨ

đặc biệt trị Phổi nám, sát trùng lao và
các chứng Ho phong, Ho gió, Ho lao.
Ho tởn, Ho súc huyết, Ho sản hậu công
hiệu cấp kỳ, giúp biết bao nhiều người
lành Phổi và khỏi Ho trở lại mạnh mẽ
như thường. Cam đoan kết quả.

Nhà thuốc ĐỨC LÂM SĨ

46 đường An Diên—CHOLON

Khắp đại lý tiệm thuốc Việt Hoa có bán



CHEMISE
MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise
may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại
nhà may :

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéformable
Có nhiều hàng đẹp, nút Man-
chette và Cravate tuyệt



35



Thuốc ho bổ phổi
bầu chế thích hợp
cho hàng nam
phụ lão ấu ở miền
nhiệt đới. Mùi
thơm chất ngọt

để uống, công hiệu thần tài, 20 năm
danh tiếng.



Một người bạn luôn luôn trung thành



Do cựu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-
Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn
147 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.
Điện thoại 793 Chợ Lớn

— Nhà báo không có lệ trả lại bản
thảo.
— Bài viết về tòa soạn xin nhớ viết
lên một mặt giấy.
— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ
riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới
bài.

Cùng các bạn gửi bài đăng báo. — Tòa
soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư
riêng cho các bạn yêu cầu, nên phải trả
lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thể
tình cho. Đa tạ.

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn :

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Equisetine active)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quản thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine active)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

Muốn Bán

Phổ lâu mới cắt luôn đặt tại
đại lộ Trần Hưng Đạo
Chợ quán

Có đèn (compteur riêng 10
ampères) và nước.
Cầu tiêu máy.
Trên lầu và dưới đất đều lát gạch
bóng. Nóc bằng.
Cắt toàn bằng gạch tiêu (terre
cuite) và đúc bằng bê tông armé cả
(rất chắc).
Các số phí sang tên chủ bán chịu.

Xin hỏi tại nhà báo Đới Mới
117, đại lộ Trần Hưng Đạo - Chợ Quán

ĐỜI MỚI số 108

Từ phong kiến sang tư sản

(tiếp theo trang 13)

Ở Âu Mỹ tôn giáo Gia tô dĩ nhiên
là cũng phải qua một cầu « thăm tra »
ráo riết, gây nên bao cuộc đồ máu
gắt gao, và rồi chịu biến thể một
phần lớn, thành nên CƠ ĐỐC GIÁO
PHẢN KHÁNG, ngự trị đa số nhân
tâm Âu Mỹ suốt dọc thời tư sản song
song với cuộc thống ngự của Lý Trí
con người.

Triết học và khoa học giữ vai trò
trụ cột trong việc đào luyện tinh
thần nhân loại: người ta sùng bái
khối óc, sùng bái Thực nghiệm, sùng
bái Trí thức.

Về mặt chính trị và xã hội thì các
đế triều thì nhau tan rã, rồi biến
thành hệ thống CUỘC QUỐC, trong
đó dân ba dân tộc sớm được giải
phóng thoát khỏi tư tưởng thần bí
và chiêm nghiệm đã đem kỷ thuật
hời nước, hơi điện biến đời sống
kinh tế nông nghiệp thành đời sống
kinh tế kỹ nghệ, do đó nắm được
thị trường thế giới, và đứng ra làm
bá chủ hoàn vũ: Pháp, Hòa, Ý, Anh,
Mỹ, Đức, v.v.

Cực diện quốc tế thay đổi

theo chiều sản xuất kinh tế: thế giới
chia ra hai khu vực, một chịu ảnh
hưởng kinh tế kỹ nghệ (Âu Mỹ) cầm đầu
khu vực kinh tế nông nghiệp (Á Phi).
Một bên là chủ, một bên là tớ. Nhân
loại chia ra hai phe: thượng quốc
và thuộc quốc. Một phe đã tạo nên
nền nhân bản mới, căn cứ vào LÝ
TRÍ, nên đặc tính là sự Tính Toán, sự

Duy Lý, sự « bất nhân », hiểu theo
khía đạo lý. Một phe còn ở trạng thái
nhân bản sùng bái anh hùng cá nhân,
cao tung, lòng CAO THƯỢNG của
Con Người.

Phe sùng bái Lý trí thì dĩ nhiên là
phải thắng thế vì nhơn tiền cầm đầu
được phe nông nghiệp rồi gây thành
chế độ ĐẾ QUỐC TƯ BẢN, tạo ra một
hình thức tổ chức xã hội mới mẻ, lấy
phương tiện sinh sản bất động (là máy
móc và nguyên liệu) và phương tiện
sinh sản linh động (là giai cấp cần
lao) làm cơ sở. Do đó mới nảy ra
mọi sự mâu thuẫn phá tung nền nhân
bản tư sản, vốn căn cứ ở trên sự CẢ
NHÂN HƯỞNG THỤ, SỰ PHÂN PHỐI
THEO LÝ TRÍ, SỰ ĐÁNH GIÁ CON
NGƯỜI THEO VỐN LIẾNG (tư bản)
NHÂN TIỀN, SỰ PHÁT TRIỂN TRÊN
NỀN TƯ HỮU TÀI SẢN ĐỘC TÔN.

Cho nên đến cuối T K XIX, nền Nhân
bản Tư sản Duy Lý của chế độ Tư
sản đã vấp phải đà vượn lên của nền
NHÂN BẢN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA đang
nuôi cao vọng chinh đốn lại thế giới
loài người để an bài lại sự « phân phối
cách hưởng thụ », sau khi công nhận
rằng nền Nhân bản Tư sản đã giải
quyết được triệt để sự « phân phối cách
sản xuất » rồi.

H. V. P.

KỲ SAU :

Kỹ nghệ với Nhân bản mới

Hộp thư tòa soạn

Bạn Hàn Phong

Bạn « Lan Sương » muốn rõ tên thật của
bạn.

Gác bạn Thanh Thuần Kiêm Đạt :

Hoan nghênh. « Bình lặng », « Ngưng Động »
« Triết lý Tư tình khước ».

Bạn V. N. (Vạn Tượng) :

Có nhận được thư bạn.

Bạn H. K. (Bà Rịa) :

Thắc mắc của bạn đã chuyển cho bạn
H. N.

Bạn L. D. H. :

« Đồng đa đã hẹn một mùa xuân » đã nhận
được. Số Xuân gồm ba số thường.

Các bạn M. Đ. N., N. C. C., Thu Quang,
Tiến Duy, Qui Chánh, Nhị Hà, Phong Sơn,
Ng. tấn Đệ, Văn Long, A. Ng. Thu, Thu
An, Mai bằng Phương, L. Q. Báu, Hiền
Sinh, H. N. C., Ng. thiệu Giang :

Bài các bạn đã nhận được. Đa tạ

Bạn Bích Vân :

— Đới Mới ra hàng tuần.

— Sóng Mới xuất bản không định kỳ.

— Đọc và « Đọc Thấy » không ra nữa.

— Việc mua báo, Quản lý sẽ trả lời bạn rõ.
Cho biết địa chỉ rõ ràng đi.

Bạn Long Tĩnh :

Nhận đủ bài của bạn. Rồi, sẽ viết thư riêng
gửi bạn.

Các bạn Minh Thọ, Trần hữu Trán.

Nhận đủ bài các bạn yên tâm.

Bạn Tuyết Huệ :

Đã ghi tên bạn vào lớp học. Sẽ tin bạn biết
rõ ràng sau.

Bạn Nguyễn hồng Việt :

Gửi tiếp cho. Hoan nghênh.

Bạn S.N.N. (Hải phòng) :

Xấu xí mà kêu ra phết. Không phải 19 hay
21. Con rồng đấy ! (27). Cảm ơn.



Bệnh gì nên rọi kiếng

(Tiếp theo trang 17)

khác hơn nữa. Đừng đòi hỏi rọi bệnh
gì khác mà mất tiền một cách oan
uổng.

3. — Chỉ có bác sĩ trong khi tìm
bệnh mới biết rõ lúc nào nên rọi
kiếng lúc nào nên chụp hình quang
tuyến X, và nên rọi kiếng chỗ nào
trong cơ thể. Người bệnh không nên
tự mình đòi hỏi lấy. Lúc nào cần thiết
bác sĩ sẽ tự động rọi kiếng hoặc gọi
đi một người chuyên môn về quang
tuyến X, không cần người bệnh phải
nhắc nhở đến. Tự mình cãi lời bác sĩ
đòi rọi kiếng cho được vì tưởng rằng
mấy rọi kiếng là toàn năng toàn hảo,
đó là dư tiền để phung phí một cách
vô ích.

TRƯƠNG NGỌC HƠN

NHÀ CHIẾT TỰ

HUỲNH MINH

Tác giả Quyền Đới người
trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ
kỳ được cả ngàn bức thư của các giới gửi
về xem và khen tặng.

Dám quả quyết nói thắng cuộc đời, sang
hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng
giả xem đặc biệt 50 đồng gửi bằng bưu
phiếu, hoặc đủ số tem 50đ, nội trong mười
ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ
kỳ.

Địa chỉ :

150/9 Frère Louis — SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay
Nữ, tuổi địa chỉ rõ rệt.

Ngành vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ Việt
Nam, khóa học ráp và sửa máy Vô-
tuyến Điện dạy bằng lối Hàm Thụ.
Bài vở dễ hiểu bằng Việt-Ngữ. Thực
hành đầy đủ như Âu Mỹ. Hết khoa
học sẽ phát Cấp Bằng và được
trọng dụng về ngành chuyên môn.
Ghi tên học lúc nào cũng được.
Tại trường có khai giảng khóa :
1' Hiệu Thính Viên V.T.Đ. Hàng Hải.
2' Ráp và Sửa máy thanh V.Đ.T.

Viết thư hỏi học tại trường Chuyên
Nghệ V.T.Đ. LECTASON 278, đường
Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon
Đ.T. 22.087

Giải đáp thắc mắc

(tiếp theo trang 48)

lợi. Vị trí Pháp nằm lọt vào giữa hai pháo đài chống cộng là Tây Đức và Tây ban nha, bao nhiêu thuộc địa Pháp đều nằm trong vòng ảnh hưởng của Anh Mỹ, nền kinh tế Pháp lại không thể tự lực cánh sinh mà phải dựa vào ngoại viện, lực lượng chính trị trung lập và khuynh hướng lại nằm đa số ưu thế trong nội bộ Pháp.

Còn Việt nam lại nằm vào vị trí chiến lược quan trọng, quyết định phần lớn sự tan hợp của Liên hiệp Anh, sự tồn vong của Đông Nam Á và sự an nguy của phe Tây phương. Mà nội tình Việt nam, cán cân chính trị, quân sự giữa hai phe chưa có sự quân bình. Vì vậy, nếu cuộc điều đình có kết quả tức là Nga Hoa thắng lợi, Nga Hoa thắng lợi thì nguy cho phe Anh Mỹ. Anh Mỹ đã không tán thành thì Pháp không thể thực hiện.

Cho nên mọi chính phủ nước Pháp dù khuynh tả hay khuynh hữu cũng đều thiếu điều kiện để chấm dứt chiến tranh Đông Dương bằng giải pháp điều đình với Việt Minh.

Hội nghị Genève có nhiều lý do để thất vọng nhiều hơn là lý do để hy vọng. Sự thành công của nó là hồng phúc tổ tiên để lại, nếu thất bại thì đó là đại họa lớn nhất trong lịch sử chúng ta. Dân chúng Việt Nam, lại một lần nữa phải nung nấu lại lòng kiên nhẫn và sự cố gắng của mình để gỡ mối tơ vò này cho xứ sở.

HỒNG NAM

Thư của Giáo sư Kỳ Nộn

(tiếp theo trang 14)

là đầu cơ thời thế, nghĩa là * buôn lậu nhân dân *.

Tại sao lại xảy ra ác cảnh ấy ?

Tại rằng: Đại đa số « các quan và các thầy » — các nhà làm chánh trị — đều chưa đắc đạo, đều thất học, thất giáo cả, nghĩa là thiếu thành ý, thiếu chính tâm, thiếu trí trí, thiếu cách vật, tức là thiếu tu thân chẳng ?

Mà thân mình tu chưa xong thì hỏi « tu » làm sao được cho người khác, rồi lại hồng hươu dẫn, hồng lãnh đạo, hồng chân dắt muốn dân ?

Gián hoặc hợp hoãn có ai đắc đạo thì lại vọt hành lạc tức là hưởng thụ, trước khi hành đạo, tức là phục vụ.

Thế thì tránh sao được bị dân chúng khinh khi ? Và tự mình khinh mình cũng là đúng.

Riêng thầy trò ta bốn phận mình là phải nhẹ mình tách xa phường chánh trị... gian ấy.

Giáo sư KỲ NỘM của các trò.

G.S.K.N. cảm ơn Trờ Ty Teo đã hiểu lời thầy.



SỐ XIII

GẦN đây giới phụ nữ Bắc Hà xôn xao về việc thành lập một hội phụ nữ (?)

Phải, đã đến lúc chị em chúng ta đoàn kết nhau lại để gây thực lực hàng ngũ phái yếu, để thực hiện những nguyện vọng của chị em chúng ta.

Vì sự thực trong một xã hội, nếu chỉ riêng rẽ cá nhân thôi, tôi, hay chị, thì không thể làm gì được, mà phải có một tổ chức, có một đoàn thể, có một hậu thuẫn hùng hậu để nói tiếng nói của nhân dân của tôi, của chị, của chị em chúng ta, để có thể tranh đấu cái gì thiết thực phúc lợi hiển hiện cho chúng ta.

VÀ CHÚNG TA SẼ THỰC HIỆN, PHẢI THỰC HIỆN VÀ PHẢI THẮNG.

Phụ nữ Bắc Hà đã đồng thanh chung lưng đấu cật thể thì phụ nữ Trung và Nam chúng ta cũng cùng một huyết thống cùng một giống máu của Trưng của Triệu của chị Minh Khai, cô Giang, cô Bắc, hiện đang tiềm tàng trong con người của chị em chúng ta, có đồng cùng trời đất không ?

Trong một quốc gia dân chủ mỗi một người dân đều là người chủ của nhà, của đất nước, của xứ sở, đều có quyền và có bổn phận phải góp ý kiến, bắt tay vào mọi công việc có quan hệ đến bản thân, đến sự sống còn của gia đình, của dân tộc.

Phải sự sống còn của gia đình, của dân tộc !

Ngày Phụ nữ vừa qua ở Hà thành, tổng hội sinh viên và chị em nữ sinh đem ra một bản kiến nghị chống văn hóa truy lạc, và kết quả được hưởng ứng nhiệt liệt, với 300 chữ ký đủ mọi giới đồng lòng ghi tên.

Một tấm gương sáng lạn ấy sẽ là một



— Chừng nào ông bạn mới bỏ cái tật thức dậy như cái kiêu ấy chứ ?

GÂY THỰC LỰC trong hàng ngũ chị em chúng ta

trong những bản kiến nghị mà chúng ta sẽ đồng lòng tranh đấu.

Phải còn kiến nghị nhiều, còn tranh đấu nhiều. Tranh đấu cho sự sống còn của gia đình, của dân tộc.

Hội nghị Genève sắp tới sẽ quyết định sự sống còn của tôi, của chị, nghĩa là sự sống còn của CON của CHÚNG của ANH của EM chúng ta

Hãy noi gương tranh đấu của phụ nữ Ai cập. Ủy ban lãnh đạo khối « liên hiệp phụ nữ », họ đã làm cho tất cả thế giới chú ý đến hành động của họ.

Còn chúng ta, chị em Việt chúng ta thì sao ? HỘI PHỤ NỮ TOÀN QUỐC ! NHÓM PHỤ NỮ CÁC ĐỊA PHƯƠNG, chúng ta phải làm gì để đem mang tiếng thành lập hội là CÁI VỎ, ĐỂ LÀM VÍ, LÀM CÁNH, tranh đấu theo cái KIỂU NGƯỜI LỄ ĐÓI MÁCH, TRANH ĐẤU KIỂU SA LÔNG.

Phải tranh đấu thiết thực hơn ! Hội nghị Genève sẽ đi đến hòa bình, hay sẽ là ngôi lửa chiến tranh thứ ba ? sự sống còn, hay là để diệt vong dân tộc và nhân loại ? Mà chúng ta cũng biết rằng nước ta giữ một vai trọng yếu...

Đã đến lúc chị em chúng ta đoàn kết nhau lại để, gây thực lực hàng ngũ phái yếu, để thực hiện nguyện vọng của toàn dân.

TRẦN THỊ THANH ANH



Chải Brillantine

BOBEL

Tức là xức dầu thơm thứ quý nhứt

TỰ KỶ ÁM THỊ Bí quyết tập trung tư tưởng

I

TỰ KỶ ÁM THỊ... một chữ thường dùng luôn luôn. Nhưng trước hết ta thử hiểu Tự kỷ ám thị là gì ? Và phải hiểu một cách chắc chắn như thế nào ?

Chúng ta hãy thử đặt ra những câu hỏi cho những người đã sử dụng danh từ đó.

Dưới đây là hai câu trả lời làm cho chúng ta cảm thấy thú vị một cách lạ lùng.

ANH HAI.— Tự kỷ ám thị ư ? Ồ tôi đã thấy nó trong ngày lễ.

Thế này: Họ ru ngủ một người nào đó, rồi họ sai khiến người ấy làm mọi việc theo ý muốn của họ.

Theo ý tôi nếu đó là một gã vô lương thì gian giáo thật, những nền tảng: thì rất nguy hiểm.

ANH BA.— Tự kỷ ám thị.

Thì chỉ là câu chuyện nói dóc. Trong những lúc tôi khỏe khoắn, những cơ hội giúp đỡ, tôi đặt cách thức tư tưởng để hành động.

Câu chuyện làm đau não, cố sức mà cũng không xong: để tiêu tan như khói và tổn phí thì giờ vô ích.

Như vậy Anh Hai làm lạc tự kỷ ám thị với thôi miên học (hypnotisme) và chuyện Anh Hai đã được chứng kiến đó chẳng qua là của những tên gian hùng đã áp dụng học thuật thôi miên ở trong Hội chợ.

Còn đối với anh Ba: Khi đã giữ vững tinh thần thì chỉ là một cách bày tỏ thái độ của kẻ « chịu nhận » để khỏi « nạt óc » tự nghĩ chẳng có cái gì mà đem lại được kết quả trực tiếp.

Mà là một việc hiển nhiên không riêng gì Anh Hai bảo ý kiến của anh ta là đúng.

Anh Hai và anh Ba đã làm cho các bạn chịu ảnh hưởng hay là tìm cách để cảm hóa một người nào ?

Trong trường hợp sau, bạn đang mình cho người mà bạn muốn họ luôn luôn có mặt, việc bạn nói với người đó bằng một giọng lời cuốn. Bạn tìm tòi người dẫn liệu chủ thắng bạn cố gắng dẫn chứng về số ít người chủ định.

Những cử chỉ đi đôi cả với lời nói của bạn, với điệu bộ bất chước mà bạn muốn biểu thị ra một cách rõ ràng linh hoạt, bạn đem ra những thí dụ, dẫn chứng ra những sự kiện,

dem chứng minh bằng cử động sắc đáng trong trạng huống của bạn.

Rồi bạn nói được với họ rằng: « Bạn hãy thử đi... »

Với giọng gọi cảm hoặc là giọng nói sai khiến ấy phải tùy theo từng trường hợp.

Có ý thức hay không các bạn hãy tự khêu gợi trong trí, tự gợi cảm lấy.

Như thế tự kỷ ám thị khác hẳn với tự gợi cảm (suggestion) ở trong những hiện tượng kỳ lạ của tự kỷ ám hiệu (autosuggestif) Không bao giờ có một người mà có thể vừa quay phim mà lại vừa là diễn viên được.

Người ta tự khích động lấy, tự làm những gợi cảm mà có thể thực hiện được.

Sự tự gợi cảm là một nghệ thuật tập trung tư tưởng.

Sự tập trung không có rút (La concentration non crispée) Nó làm tăng thêm sự tin tưởng cho bản thân. Nó sắc nhận một cách chắc chắn những cái gì mình muốn làm, nó làm tăng thêm quyền lực về tinh thần.

Ở trong tự kỷ ám thị có một cái sức mạnh rất kỳ diệu, sức mạnh kiến tạo nó có thể trở nên những cái mà người ta sẽ phải như thế, làm cho nảy nở những tính cách và những tính chất mà người ta muốn có.

Tự kỷ ám thị có thể thực hiện được những lời chúc tụng.

Tinh thần nhân của Bernard de Palissy đã vượt qua những trở ngại nào là đói khát, bệnh hoạn những lời vu khống, để cố gắng tìm tòi những bí quyết khi tìm ra men sứ ở Ý đại lợi.

Sự yên lặng chắc chắn của thống chế Joffre sửa soạn trong trận đánh ở Marne, đã phá tan được sự tấn công của địch.

Trong công việc thần lực của Thomas Edison ;

Chỉ cương quyết mãnh liệt của Christophe Colomb, đều căn cứ vào tự kỷ ám thị, nó thúc đẩy những bậc vĩ nhân đến vận mạng số phận ấy.

Có người không có ý thức với tự kỷ ám thị thì cũng là cái hay. Nhưng cũng có kẻ cố tìm hiểu cố tạo ra để tìm những bí ẩn trong tự kỷ ám thị.

Trên đây là... Những ý kiến sơ khởi liên quan tới sự hiểu thấu triệt về tự kỷ ám thị.

T. ĐĂNG THÁI dịch

TRANG 41



Cảnh Việt đáng yêu

(tiếp theo trang 15)

Và nhiều khi trái tiết « đầu năm sương muối, cuối năm gió Nồm » làm cho con dân đất Việt se mình thật đó,

Song ngọn gió bốc từ Ấn độ đương lên đó đã lồng suốt dọc san hà, thổi căng lòng con dân đất Việt suốt từ mồm Cầmâu đến tận cửa ải Nam quan, khiến cho toàn dân đất Việt đã ca tụng công đức của làn gió Nồm bằng câu phong dao bất hủ :

« LẦY VỢ HIỀN HÒA, LÀM NHÀ HƯƠNG NAM »

Làm nhà hương Nam để mà quanh năm đón lấy, quanh năm hứng lấy ngọn gió Nồm mát rượi giải cơn nóng khi trời nóng, đỡ cơn buốt, lúc trời đông...

Lấy vợ hiền hòa để mà hưởng cơm dẻo canh ngọt.

Thì làm nhà hương Nam để mà tận hưởng ngọn gió Nồm « quạt nóng, ấp lạnh ». Là bởi vì rằng :

Gió Nồm là gió có thể có được quanh năm.

Gió Nồm là gió toàn quốc.

Gió Nồm là ngọn gió thống nhất khi hậu đất nước.

Gió Nồm là ngọn gió thống nhất tinh thần dân tộc.

Gió Nồm là ngọn gió mà, từ thượng cổ cho mãi tới nay, và từ nay cho mãi tới... mãi mãi, con dân đất Việt đã hướng về nó—hướng về ngọn gió Nồm—rồi căng lòng ngực, hớn hở mũi lên mạnh tiến về phương có gió Nồm để mà miệt mài mang bờ cõi trên con đường Nam Tiến liên tục, liên miên kéo dài từ hồ Động Đình Trung quốc sang tới Kampot Cao Man.

Gió Nồm là hơi thở, là tiếng gọi thương xuyên của người dân Việt vạn cổ dẫn bước trên đường phát triển. Vì người Việt có cứng mới đứng vững đầu ngọn gió Nồm Nam luôn mây mười thế kỷ rồi.

Vậy thì, cứ thôi đi ! hơi ngọn gió Nồm Nam !

Đ. T. T.

KỶ SAU :

Một đờn Hai gánh

Giữ cho giày quí Bà mới mãi

Phấn HẢI QUANG

trắng, mịn không dính quần áo.

Ý VỊ CỦA CHIẾC HÔN

«HÔN» kể ra là bản tính của nhân loại để tỏ ra hoặc trao đổi nhau cảm tình có nhiều ý nghĩa; nếu nói riêng phong tục Âu Mỹ thì có ba ý nghĩa:

1.— Hôn vi luyện ái nó là cái đường đi, một yếu tố của tình dục trong giai đoạn trẻ trung của anh kếp chị Đào.

2.— «Hôn» vi thương, triu mến không có tình dục — như người lớn hôn con nít — cha hôn con chẳng hạn.

3.— «Hôn» vi kinh mẫn — như hôn tay của các bà — một phong tục thịnh hành của dân tộc Phương Tây.

Voltaire, nhà văn sĩ của Pháp đã nói: «Chỉ có nhân loại mới hiểu chu đáo giá trị của cái «Hôn»; còn thú vật thì không biết thưởng thức cái thú vị ấy được.

«Hôn» để hy vọng cái thú vị của tình dục giữa trai và gái. Về mặt phương diện phong tục thì dân tộc Âu Mỹ và dân tộc Á Đông vẫn khác nhau.

Bên Âu Mỹ họ hôn nhau «trên môi» như ta thường thấy trong rạp chiếu bóng anh kếp hôn chị Đào. Người ta bảo phong tục ấy là di truyền của Hy Lạp ngày xưa.

Chàng Artimis đã chịu khó sưu tầm trong các sách vở xưa nói về việc «Hôn» xem thử «Hôn» chỗ nào thú vị hơn cho biết.

Một hôm chàng có «hôn» tình nhân của chàng tên là ANTIMY, tất cả các chỗ trên vòm ngực mình ngà của nàng không sót chỗ nào: mà ngực mới v.v. Sánh lại với các chỗ thì chỉ có «hôn» trên môi là thú vị hơn nơi nào cả, và lúc hôn lại nàng «Hôn» chỗ nào sướng thì nàng cũng đồng ý ở trên môi như nhau.

Vì vậy mà «hôn» trên môi của người phương Tây mới thành ra một phong tục đến ngày nay.

Còn đối với dân tộc phương Đông như Ấn độ — Thái — Nhật — Tàu — Việt, có cái thói quen chỉ «hôn» trên má, hoặc bất kỳ chỗ nào thích thì đặt mũi vào hít một hơi cho đã không kỳ hạn.

Nhưng phần nhiều người ta «hôn» trên má, vì chỗ đó ứ nức cả cục thịt vừa mềm vừa mịn nhẵn, cho nên thú vị hơn «hôn» chỗ khác. Chỉ có việc «kê» mũi lên đó — ôm riết vào,

rồi hít h... dài, khi nào hết hơi mới thôi.

Vua Napoléon, mặc dầu là dân Âu, lẽ ra thì thích «hôn» trên môi mới phải, lại vừa hợp với phong tục văn hóa của người Âu; thế mà lại thích «hôn» trên má hơn dầu hết.

Sở dĩ ta biết được như vậy là vì ta tóm được thơ từ gởi cho Joséphine, hôn Napoléon ở ngoài mặt trận như câu: «... Chạnh nhớ mùi thơm tho đôi má của em, anh càng tấn công ráo riết để chóng thắng, mà về gặp gỡ em... anh xin gởi theo đây 3 chiếc «hôn» nồng nàn: chiếc hôn thứ nhất ở trên má, thứ 2 trên môi và thứ 3 trên ngực...»

Còn «hôn» vi kinh mẫn thì chỉ riêng cho phong tục Âu Mỹ mà thôi.

«Hôn» tay đàn bà không thể được ở trong những trường hợp như rạp hát — Câu lạc bộ hoặc chỗ đỗ hội — ăn tiệc — trên xe lửa — xe điện — giữa đường.

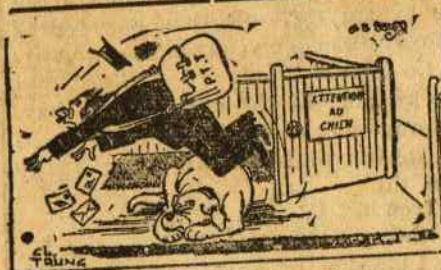
«Hôn» tay cũng có qui luật: chỉ được phép hôn tay đàn bà có chồng rồi, còn con gái thì cũng có thể được, nếu đã từng hôn qua rồi.

Trong trường hợp, các phi công trước khi cất cánh ra trận, hoặc đã thắng trận, các nhà văn sĩ, thi sĩ hoặc khoa học trứ danh, hoặc người có chức tước cao — tuổi tác lớn — vợ vua, việc hôn đỏ phải chờ người đàn bà đưa tay ra trước mới hôn được chứ không phải sờn sát lại nắm tay người ta ra mà hôn được.

Và lúc «hôn» phải chỉnh tề nghiêm nghị — chớ trợn trợn đũa tay vào túi quần, hoặc chòng chọc đôi con mắt vào mắt người ta.

Người ta chủ trương việc «hôn tay» là để tỏ sự khinh mẫn rất cao quý — còn hôn má và hôn trán để tỏ sự thân mến — thương hại, âu yếm, và cách hôn này hình như cần phải bắt tay thêm nữa, và hít cho lâu lâu mới được, chớ kê mũi vào sờn hình như «lấy lệ». Lối hôn này không phải là hôn chơn chính, thành thật. Ai không hiểu cái lối «Hôn» trên đây, thì sẽ làm mất giá trị và ý vị của cái Hôn.

BUI VĂN TRI thuật



TRANH KHÔNG LỜI

Tuần lễ trong nước

(Tiếp theo trang 4)

bằng đường lối ngoại giao từ khi hội nghị Berlin chấm dứt.

Người ta nhấn mạnh rằng tổng thống Eisenhower và các lãnh tụ Mỹ cố cho hiểu rõ rệt nước Mỹ kể rằng tổ chức cộng đồng phòng thủ Âu châu là nền tảng của cuộc phòng thủ Tây Âu.

Quanh hội nghị Pháp Việt

Sau khi tái hợp trở lại lần thứ 2 của ủy hội chánh trị của hội nghị Việt Pháp người ta chú ý đến rằng theo trong giới thân cận phái đoàn V. N. có nhiều triệu chứng đấu đũa.

Trong giới hữu quyền Việt Nam, người ta nhấn mạnh rằng lập trường của phái đoàn Việt Nam, về vấn đề độc lập và chủ quyền toàn vẹn của V.N. và cả vấn đề liên kết Việt Pháp trên căn bản bình đẳng trên pháp lý, vẫn y như cũ, không lay chuyển.

Tóm lại Việt Nam chỉ bằng lòng coi Pháp như một bạn đồng hành trong khối «liên kết» thực hiện giữa hai quốc gia độc lập và đầy đủ chủ quyền.

Kỳ hội tới của ủy hội chánh trị đã được quyết định vào ngày 29-3.

Đêm hát đặc sắc

8-4-1954

tại rạp Nguyễn-văn-Hào

do «NGHIỆP ĐOÀN HỢP HỌA

NAM VIỆT» tổ chức

Ban VIỆT KỊCH NĂM CHÂU hát giúp

Vở tuồng

«Tây Thi, gái nước Việt»

Các nơi bán vé trước, từ thứ Hai 6-4-54:

1) VĂN THẾ, 76 Mayer Tânđinh Saigon

2) TRƯƠNG VĂN THANH, 52 Lacotte Saigon

3) NAM QUANG, Ameublement 145 đường Thái lập Thành Saigon

Cáo phó

Chúng tôi, Bưu Đáo (Ái Mỹ) và Trình Tiên cùng các con Trang, Diễm, Duyên, Hồng, Hợp, Hiền.

Trân trọng kính tin cùng bà con thân hữu được biết: thân mẫu, nhạc mẫu và tổ mẫu chúng tôi:

Bà cố Sương phụ UNG DIỄN hứ Phan thị Tân

đã mãn phần, hưởng thọ 63 tuổi. Vì cảnh nhà đơn chiếc và quá nỗi đau đớn é chề bối rối, chúng tôi không thể tin khắp đủ kịp thời.

Vậy xin mượn mấy giờ này trước cáo lỗi cùng tất cả bà con thân hữu, sau xin gửi vị cùng các bạn: CẦU NGUYỆN CHO HƯƠNG HÔN NGƯỜI QUÁ VẮNG ĐƯỢC SIÊU SINH TỊNH ĐỘ.

Giá báo Đời Mới

dài hạn ở Nam-Việt và Quân nhân (cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng...	60
6 tháng...	120
1 năm....	240

Bưu phiếu xin đề tên:

ông TRẮC - ANH

Hộp thư 353—SAIGON

Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay nhứt
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho các bạn (thanh niên):

Xã hội học

Kinh tế học

Chánh trị học

dạy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.

Hội chương trình điều lệ:

COURS DE SCIENCES SOCIALES

82-84, Bld. de Belleville—Paris

MỘT GÓI THUỐC HẢO HẠNG

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21.133

Lãnh đúc, tiện rèn và làm đồ nguội các loại cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccaree—CHOLON

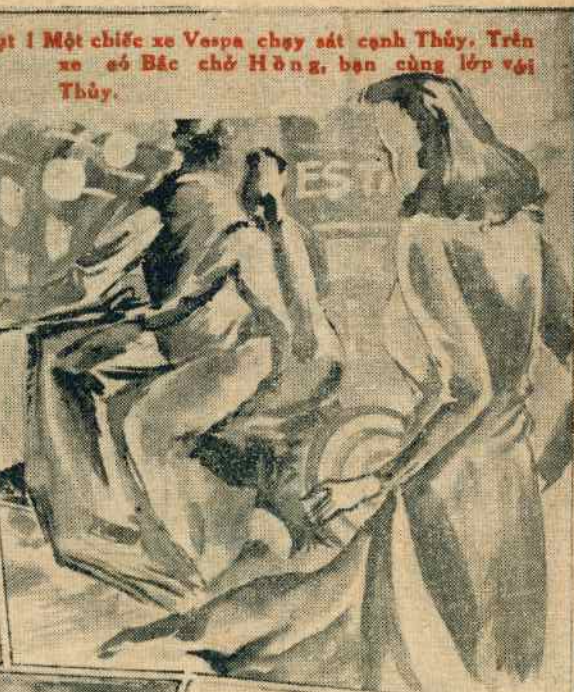
Có nhiều món giải trí khéo lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

BÓNG HẠNH PHÚC

Giữa đám người
và xe cộ cuồn
cuồn chảy, Thủy
lặng thững cuộc
họ đến thăm
Thành.



Vụt ! Một chiếc xe Vespa chạy sát cạnh Thủy. Trên
xe có Bắc chở Hồng, bạn cùng lớp với
Thủy.



Buồn vô hạn. Thủy đặt bao câu
hỏi trong đầu : « Vì sao Bắc
lại chở Hồng ? Hồng và Bắc
không bà con ruột thịt, Thủy đã
rõ lai lịch của hai người, Bắc hẳn
đã thay lòng đổi dạ ? »
Đang đặt bao giả thuyết, tiếp một
chiếc xe hơi nhà phanh rít cạnh Thủy.
Đồng trên xe huơc xuống, tay bắt
mặt mừng : « Ô ! sao Thủy buồn vậy ?
nét mặt Thủy hẳn thay đổi nhiều ? »

Thủy ngơ ngác đứng ngăn người
trông theo chiếc xe đang mở
hết tốc lực chạy qua mặt mình.
Thủy nhìn mãi cho đến lúc mất
hết bóng hai người mới bước đi.

